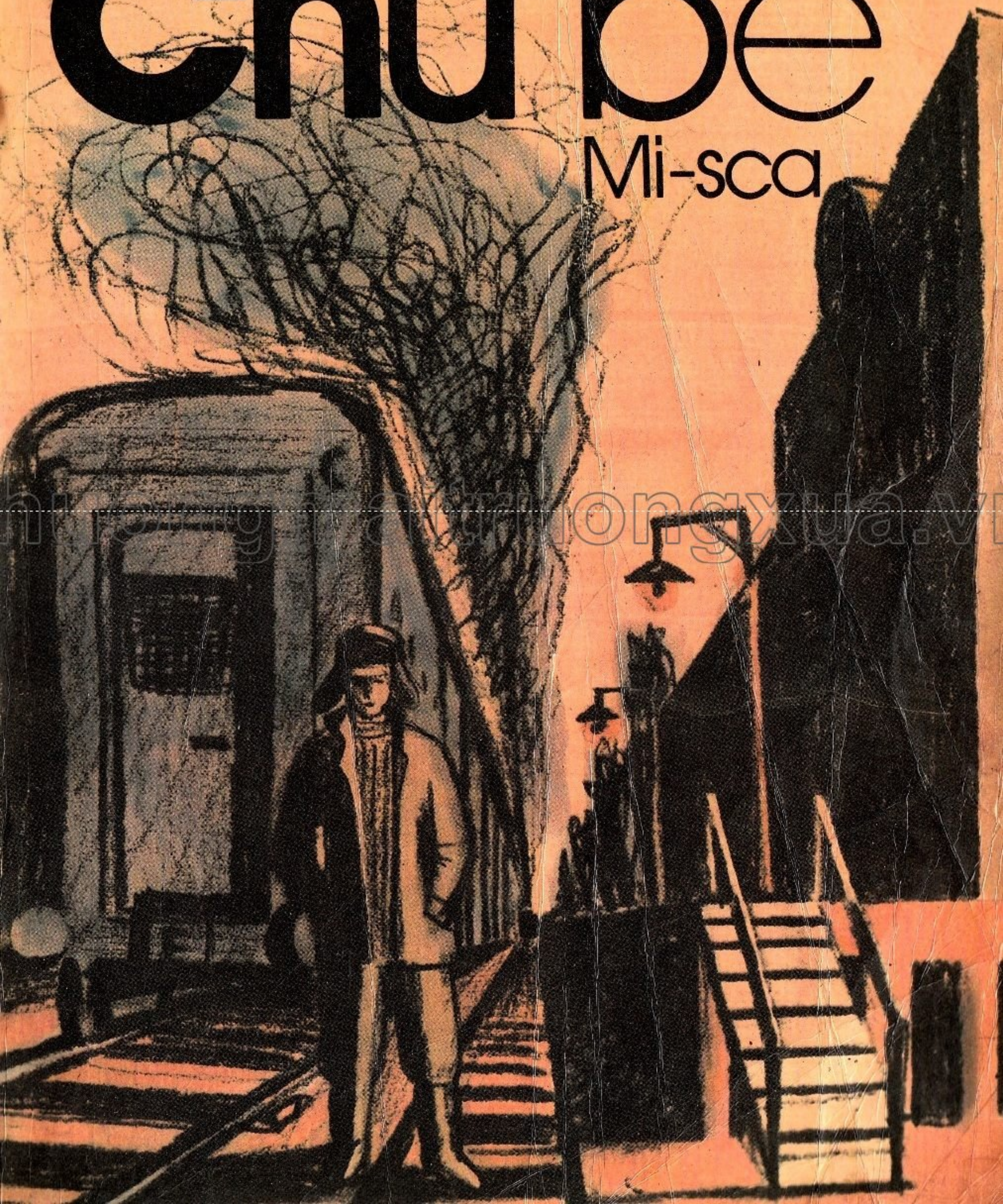


Mi-kha-in Cô-lô-xốp

chú bé

Mi-sca



Người mẹ quát lên:

— Thôi ngay! Đã lên lớp bảy rồi mà còn như trẻ con ấy.

— Nhưng nó cứ trêu chọc con, thì để mặc nó à?

— «Trêu chọc», — người mẹ nhắc lại, vẻ trầm ngâm. — Mùa hè qua rồi, phải chuẩn bị cho mùa đông. Mua than, mua đồng phục cho Na-xchi-a, mua cho mày đôi giày, cái quần dài. Lại còn mùa thu nữa: cái bắp, dưa chuột — đều cần cả. Thế mà các con cứ trêu chọc nhau. Mùa đông cũng trêu chọc! Mà mẹ lại muốn cho các con đi trại hè nữa. Ban chấp hành công đoàn cơ sở chỉ cấp cho có một phiếu, muốn có hai thì phải mua thêm. Con thử góp ý xem nên làm thế nào.

Na-xchi-a nhìn Mi-sca: «Chắc là anh ấy sẽ nói: để Na-xchi-a ở nhà, nó khôn ngoan thế cơ mà, còn con sẽ đi trại...» Nhưng Mi-sca không chú ý đến nó và nhìn xuống, nói:

— Con không đi trại đâu. Con còn lạ gì ở đó nữa?

— Thế nghỉ hè này con sẽ làm gì? Đi sục sạo khắp vườn nhà người ta à?

Mi-sca phát ý:

— Con mà đi sục sạo à? Con sẽ đến nông trường quốc doanh làm cỏ lúa với các bạn. Năm ngoái chúng con chẳng đã đi làm một ít là gì? Năm này thì sẽ làm suốt cả vụ hè. Chúng con đã lập thành một đội hẩn hoi, cả thằng Xim-ca cũng muốn đi.

Người mẹ bằng lòng:

— Như thế cũng được, có lẽ phải kiếm thêm tiền để mua sách giáo khoa nữa. Còn Na-xchi-a sẽ đi trại hè.

Na-xchi-a mỉm cười và trong bụng nó lấy làm tiếc là đã trêu chọc anh. Khi mẹ chúng đã sang buồng khác rồi, nó mới nói:

— Cám ơn ông anh...

— Cái gì?... — Mi-sca, ngạc nhiên và chuẩn bị phản công lại.

— Cám ơn ông anh đã không đi dự trại.

— Mày cho rằng là vì mày đây hẩn, con ngốc tóc xù kia? Vì mẹ đây.

Na-xchi-a đứng sững, rồi lùi hơi xa xa, nó lè lưỡi ra với anh.

— Mi-sca thô lỗ như con gấu, — nó nói khế để mẹ không nghe thấy, rồi chạy ra đường.

Ngày hôm sau, cả mẹ, Mi-sca và Na-xchi-a ba người cùng sửa soạn bữa ăn sáng tại gian bếp mùa hè ở sau nhà. Mi-sca và Na-xchi-a ngồi xồm, rửa khoai non chỉ to bằng cái trứng bồ câu. Đó là lứa khoai tây đầu mùa được trồng thử ở vườn nhà. Vỏ khoai mềm, quần tít lại, tuột ra dễ dàng như bị bong. Ngón tay hai đứa nâu sạm như bôi i-ốt.

Cả nhà đều có mặt, mọi người đều bận bịu. Ai nấy đều vui vẻ, dễ chịu, đặc biệt là Na-xchi-a và Mi-sca.

Ngồi xồm mãi thấy mỏi, Mi-sca với một cái hũ bằng gang, đặt lên, đó một mảnh ván nhỏ, rồi ngồi lên. Na-xchi-a cũng lật úp một cái thùng rỗng để ngồi. Người mẹ nhìn hai đứa con, suy nghĩ: «Nếu bồ chúng nó còn, chắc sẽ làm cho chúng cái ghế ngồi...», — rồi thở dài. Mi-sca hiểu cái thở dài của mẹ theo cách hiểu của nó, nó vội an ủi mẹ:

— Không sao, mẹ ạ, chúng ta sẽ làm cho sông lại. Đây này, khoai tây đã bắt đầu lên, còn kia, dưa chuột, cà chua đang lớn. Phải không mẹ?

Người mẹ gật đầu:

— Phải. Nhưng nếu cứ không mưa mãi thì chúng ta sẽ không có khoai ăn đâu: giống thì ít, số đã gieo thì đang khô héo đi. Cần mưa lắm.

Mi-sca ngừng gọt khoai và suy nghĩ.

— Chắc là sắp đến lúc được như thế này: cần mưa thì cứ việc **bấm** núp và nó làm luôn. Thế mới tốt, đúng không.

— Có thể sẽ là như vậy, — mẹ đồng ý và nói thêm: — Nhưng cũng còn xơi.

— Sao lại còn xơi? Đang xây nhà ga nguyên tử...

Na-xchi-a góp chuyện, nó đứng về phía mẹ:

— Chuyện đó khi nào có sẽ hay, còn bây giờ thì khoai tây đang **chết** khô, phải không? Hay là tưới cho nó nhỉ?

Vừa lúc đó thì gian bếp bỗng tối sầm lại, như bị đám mây đen **che** phủ. Cả nhà ngoảnh nhìn ra cửa và thấy thím Ga-li-na. Thân **hình** cao lớn, thím ta đứng vịn tay vào phía trên khung cửa.

— Cả nhà ở đây à? — thím mỉm cười, gật gật đầu với hai đứa trẻ

rồi nói thẳng ngay vào việc: — Tôi đến đây có chút việc. Ông ấy vừa xe về một xe cỏ khô, đổ đồng xuống sân. Tôi muốn nhờ cháu Mi-sca đến giúp thằng Phê-đô chuyển cỏ lên kho áp mái.

Người mẹ lưỡng lự giây phút, nhìn sang Mi-sca, nhưng nó đã đứng dậy, và chị liền bảo:

— Được chứ sao, con đến giúp bác...

Mi-sca chạy theo thím Ga-li-na đang bước những bước dài. Thím ta thở một cách nặng nhọc, đi sang phía bên đường có bóng râm.

Phía đó, nơi có bóng những căn nhà ngả xuống mặt đường, hãy còn cảm thấy cái mát mẻ của buổi sớm; bàn chân không giày của Mi-sca giẫm xuống đất lạnh làm nó dễ chịu. Còn ở ngoài nắng thì chói chang, bụi đường nóng lên và nheo nhép dưới chân dẻo như bột. Ngày hè oi bức đã bắt đầu.

Giữa sân nhà Phê-đô, cỏ khô nằm lù lù thành đồng lớn. Cạnh đó, Phê-đô mình trần trụi đang lấy chày nện hất cỏ. Những sợi cỏ khô dính bết vào cái lưng dầm mồ hôi của nó, quện cả vào mớ tóc màu sáng của nó. Nó thọc sâu cái chày nện vào đồng cỏ bằng đôi tay lực lưỡng, xốc lên từng bó to tướng lẳng một cách dễ dàng lên cái kho áp mái. Nhìn thấy Mi-sca, nó đứng chông nện, mỉm cười nhe hai hàm răng đều đặn trắng như tuyết.

— Hay, bây giờ thì công việc phải chạy! — nó nói. — Chúng mình làm hai người, chắc là xong nhanh thôi, phải không?

Mi-sca không hiểu nó nói đùa hay thật, nên không trả lời.

— Cậu trèo lên trên và kéo cỏ lên, — Phê-đô ra lệnh và quăng cào đi, nó giúp Mi-sca trèo lên kho.

Mi-sca thầm ghen với Phê-đô: «Thằng cha khỏe thật! Mình mà có sức như nó, mình sẽ chẳng sợ bất cứ ai...»

Mi-sca ôm một ôm cỏ khô và, cúi xuống để cho đầu khỏi chạm vào cái đòn tay, nó mang cỏ vào tận góc trong cùng, sau đó lại quay ra cứ thế tiếp tục. Nó làm nhanh tay cho kịp Phê-đô.

Trong kho ngột ngạt, ngói nóng bỏng, không sao thở được. Mi-sca cởi áo, cởi quần dài, chỉ còn độc chiếc quần đùi; nó say mê làm việc, cỏ khô thơm, sạch, không có gai, và Mi-sca không ngần ngại ôm

chú

thuongmaitruongxua.vn



Nhà xuất bản Cầu vồng Mát-xơ-vơ

từng ôm đem vào tận góc trong cùng kho.

Phê-đô gọi to:

— Nghỉ đã, Mi-sca, không thì kiệt sức mất!

Nhưng Mi-sca chưa nghỉ khi chưa lòi vào được hết sô cô Phê-đô đã ném lên. Đến khi đã nhìn thấy trời qua khung cửa, nó mới nằm khênh lên đồng cỏ làm cỏ xẹp hẳn và ngửa đầu thông xuống.

— Ô! — Mi-sca thở ra và ngạc nhiên thấy đồng cỏ ở trên sân đã vơi đi một nửa. Nó vui mừng: — Ô, chẳng còn mây nữa!

Phê-đô nằm ngửa trên cỏ nhìn trời, miệng nhâm nhâm một cọng cỏ. Nhìn lên Mi-sca, nó nói:

— Một phờ rồi hả? Không sao, sắp xong rồi, chỗ còn lại này xí mũi một cái là xong.

Khi tất cả sô cô đã xếp xong lên kho, Phê-đô dội nước ra sân, quét đi rồi gọi Mi-sca theo nó ra vườn. Chúng nằm trong bóng râm cạnh một bụi cây phúc bồn tử sum sê. Từ mỗi cành con, những quả phúc bồn tử to mọng, có vằn, giống như những cái thùng rất nhỏ sắc cạnh rủ xuống. Mi-sca như vô tình hái một quả đưa lên mồm, nó nhăn mặt: quả phúc bồn tử còn xanh, chưa loét.

Phê-đô nằm xoài trên cỏ, nói:

— Ôi, đầu rức muốn vỡ ra mất!

Mi-sca xác nhận:

— Tại nắng quá đây mà.

— Ừ, nắng, — Phê-đô cười giễu. — Tôi qua học sinh lớp mười có buổi liên hoan ra trường. Một buổi tối ra trò, có rượu!

Phê-đô dịch lại sát cái cây, luồn tay vào lùm lá và lòi ra một hộp đựng thuốc sáng lóa. Nó thổi những vụn đất bám vào hộp, nhanh nhẹn mở ra, chìa cho Mi-sca. Trong hộp có một ít thuốc lá, những que diêm sa khoáng, một mẩu vỏ diêm.

Phê-đô nói:

— Lây đi.

Mi-sca ngạc nhiên:

— Hử?

— Lây đi, tớ bảo, hút đi!

— Tớ không muốn...

Mi-kha-in Cô-lô-xốp

huongmaitruongxua.vn

bé



Mi-sca

— Lây đi, «không muốn» là thế nào? — Phê-đô khinh khỉnh quẳng cho Mi-sca một điều thuốc, tự rút lây một điều đưa lên miệng, đánh diêm. — Hừ, cậu là một thằng con trai hạng gì, mà không hút thuốc? Yếu điệu lắm, cầm lây.

Mi-sca hít một hơi, phun ra một làn khói mỏng rồi ngấm nghĩa điều thuốc.

Phê-đô tỏ vẻ khó chịu:

— Cậu hút cái kiểu gì vậy! Phải ngậm nhiều khói hơn trong miệng rồi nói: «A, a, người bên ta đang đi!» nhớ chứ?

Mi-sca hỏi:

— Để làm gì?

Phê-đô đáp:

— Chà, để tỏ ra là biết ăn chơi. Còn bọn nó thì cũng chẳng ưa những đứa không hút thuốc.

— Bọn nào?

— Bọn con gái.

Mi-sca nhớ đến Va-li-a, nó nghĩ thầm: «Không có lẽ... Phê-đô nói dối...» Tuy vậy nó vẫn cứ hút thuốc. Nó nuốt khói, nhưng chưa kịp nói: «A-a...» thì đã nghẹn thở, ho sù sù, nước mắt ứa ra. Nó hoảng sợ nghĩ bụng là chết đến nơi. Phê-đô cười sằng sặc lăn ra trên cỏ. Cuối cùng thì Mi-sca cũng thôi ho, nó vứt điều thuốc và bực mình định đi, Phê-đô giữ nó lại:

— Thôi đừng cẩu nữa: tớ đùa đây. Cậu có muốn tớ thở khói ra bằng mắt không?

— Làm thế nào?

— Thế này này: khói ra đằng mũi mất rồi, nếu không nó sẽ ra đằng mắt.

Sợ lại bị chơi khăm chuyên nữa, Mi-sca nghi ngờ liếc nhìn Phê-đô rồi nói:

— Không thích. — Muốn tìm cách chọc tức Phê-đô, Mi-sca bảo: — Tại sao không ai yêu mến nhà cậu?

Phê-đô ngược đôi mắt ngạc nhiên lên.

— Ừ, — Mi-sca khẳng định. — Ai cũng nói rằng nhà cậu tham lam... — Nó muốn nói thêm cái gì nữa nhưng ngừng, lại sợ rằng

In theo bản dịch của Nhà xuất bản Kim Đồng, Hà Nội

• Người dịch: *Kim Hải*

Người biên tập: *Nguyễn Văn Toại*

Họa sĩ: *Kô-pây-cô V. Iu.*

М. Колосов

МАЛЬЧИШКА

На вьетнамском языке

thuongmaitruongxua.vn

© Издательство „Современник“, 1985.

© Bản dịch tiếng Việt, Nhà xuất bản Cầu vồng, 1988

In tại Liên Xô

ISBN 5-05-001794-7

câu chuyện sẽ đi quá xa. Nhưng Phê-đô nghe nó nói một cách bình tĩnh.

Phê-đô bảo nó:

— Cái đó không liên quan gì đến mình. Đó là việc của ông bà ấy, — nó gật gật đầu về phía nhà nó. — Một số người không mến vì họ ghen tị, những người khác thì... Vớ lại, thực ra thì có tham lam, vơ vét. — Nó nhìn thẳng vào mắt Mi-sca, nói: — Cậu tưởng cô này mua đây à? Tớ không tin. Nông trường quốc doanh cần một toa xe để làm gì không biết, bố tớ hứa với họ, thế là họ đưa cho xe cỏ để đáp lại. Cậu đã hiểu việc đó diễn ra như thế nào rồi chứ? Ai biết chuyện ấy mà còn có thể yêu mến nhà tớ được?

Mi-sca ngạc nhiên.

— Thế còn cậu thì sao?

— Giáo dục lại bố mẹ ấy à? Đã có lần tớ nói thì suýt nữa bố tớ cho tớ về thế giới bên kia. Bố mẹ tớ xấu hoàn toàn. Học xong, tớ sẽ đi khỏi đây, kệ ông bà ấy muốn làm gì thì làm.

Mi-sca cảm thấy ghê tởm. «Người chỉ huy mặc áo cổ đứng trắng đi làm như thế!...»

— Cậu đi học làm nhà văn à? — Mi-sca hỏi.

Phê-đô bật cười.

— Làm gì có nhà văn nào! Mẹ tớ bịa chuyện ra đây! Tớ sẽ đạt được mong ước của tớ: tớ thú điện ảnh. Ngay từ lớp bảy tớ đã muốn học lớp máy chiếu phim, nhưng không được đi. Bây giờ thì tớ định vào học trường điện ảnh. Tớ không nói gì với bố mẹ tớ, cậu cũng phải giữ kín...

Vừa lúc ấy, thím Ga-li-na gọi chúng về ăn trưa. Phê-đô lại nhanh chóng giấu hộp thuốc vào lùm cây, lấy đất lấp những mẩu tàn thuốc lá của nó và Mi-sca, rồi bảo:

— Đi đi.

— Tớ không đi đâu, — Mi-sca nói tức giận.

Phê-đô xua tay:

— Thôi! Chẳng phải việc của mình, tội đêch gì mà chú ý. Đi đi, món xúp củ cải đỏ dính dáng gì đến chuyện ấy, — nó cười.

Cả nhà ngồi ăn trưa quanh một cái bàn nhỏ hơi thấp kê ở phòng

Chương 1	Mi-sca, Na-xchi-a và mẹ	7
Chương 2	Li-ôn-ca — Thủy thủ	20
Chương 3	Trên xe lửa và ở nhà	43
Chương 4	Ồ khóa tự động và thằng Xim-ca tóc hung	54
Chương 5	Va-li-a Gan-ki-na	68
Chương 6	Phê-đô Pê-tơ-tu-nhìn	75
Chương 7	Người đàn ông mặc quần đeo	88
Chương 8	Mi-sca làm đội trưởng	95
Chương 9	Bác Xéc-gây	108
Chương 10	Vĩnh biệt nhé, trường ơi!	127

ngoài mát mẻ. Thím Ga-li-na múc món xúp củ cải đỏ nêm mỡ còn bốc khói vào những cái đĩa sâu lòng. Mùi thơm ngon mơn trớn lỗ mũi của Mi-sca, và bất giác, nó nuốt nước bọt.

Thím Ga-li-na bảo:

— Ăn đi. Các cậu làm cật lực rồi.

Mi-sca ăn rất ngon miệng, nó cắn bánh mì và đưa món xúp hăm lên miệng hết thìa nọ đến thìa kia như một người đàn ông thực sự. Sau đó nó dùng thìa với đĩa xé thịt thành từng miếng nhỏ, rỏ vào mỗi miếng một giọt mù tạc rồi ăn hết cùng với chỗ xúp còn dính đĩa, miệng thở hì hụi mỗi khi mù tạc bắn vào trong mũi nó. Đặt thìa vào chiếc đĩa đã nhẵn quện, nó nghĩ bụng: «Tại sao mẹ lại không làm được như thế này nhỉ?» — nó nghĩ đặt thìa vào đĩa.

— Múc thêm nữa nhé? — Thím Ga-li-na hỏi.

— Đủ rồi ạ! — Mi-sca đứng lên.

— Ngồi xuống, ngồi xuống. Còn món thứ hai nữa. — Rồi thím ta đưa cho mỗi đứa hai viên thịt băm rán, một viên to bằng cả một bàn tay đàn ông, với khoai tây rán.

Mi-sca xuýt xoa tiếc rẻ: «Ngốc thật, không để bụng mà ăn món này. Lẽ ra không nên ăn hết chỗ xúp...»

Mi-sca vất vả mới nuốt trôi được món thịt băm viên, rồi nó đứng lên ra khỏi bàn ăn.

— Uống gì nào? Sữa hay nước quả khô?

Mi-sca im lặng, do dự. Sữa tất nhiên là béo bổ hơn. Nhưng lúc này nó muốn uống. Phê-đô đã giúp nó:

— Nước quả hơn. Lạnh một chút, phải không Mi-sca?

Mi-sca gật đầu.

Món nước quả lạnh, nhưng cái chính là đặc như xi-rô, và ngọt ơì là ngọt. Mi-sca nghĩ thầm: «Nước quả tuyệt làm sao! Na-xchi-a dù nằm mơ cũng chẳng có được!»

Lúc nó chuẩn bị ra về, thím Ga-li-na đưa cho nó cái bi-đông nhôm con:

— Mang chỗ sữa này về. Cảm ơn cháu đã giúp thím.

Mi-sca đâm bối rối, nó từ chối, nhưng thím Ga-li-na kêu vâng lên với nó:

MI-SCA, NA-XCHI-A VÀ MẸ

Chương 1

Mi-sca tự coi nó là kẻ hẩm hiu nhất trên đời này. Nó chẳng bao giờ gặp may cả! Ngày nào cũng có một tai vạ không tránh được đổ lên đầu nó. Hôm kia, mẹ vớ được trong cặp một hộp ngòi bút đập dẹt làm đồ chơi, mẹ buồn bực vút ráo vào lò. Mẹ rầy la nó, mắng nhiếc nó, nhưng chính mẹ thì lại nước mắt chảy giàn giụa. Ái ngại nhất là khi mẹ khóc. Thà mẹ đánh còn dễ chịu hơn...

— Con không biết xấu hổ à? Con còn làm khổ mẹ đến bao giờ nữa? Bao giờ con mới hiểu được rằng con học không phải cho mẹ, mà là cho con? Thật khôn khổ cái thân mẹ! Mẹ thì nai lưng ra làm việc, còn con thì...

Mi-sca nghe mẹ mắng đã đau lòng, nhưng nhìn mẹ khóc nó còn đau lòng hơn. Cứ như em nó, con Na-xchi-a ấy, mà lại hay, chả lo lắng gì hết: lớp ba như nó có phải làm quái gì! Đến cả thi cũng không nổi. Còn mình thì riêng cái môn toán đã nhức óc rồi. Lớp sáu chứ đâu có phải lớp ba!

Vậy mà chỉ mới hôm kia lộ ra cái chuyện ngòi bút, nó đã hứa là sẽ không nghịch ngợm gì nữa, ấy thế mà hôm qua lại có chuyện chẳng lành.

Ở giờ nghỉ cuối, Mi-sca đã tắt đèn của lớp. Ừ, nó đã tắt đèn và chỉ có vậy thôi. Nó chạy qua, nhảy lên — tách ra một cái, và đèn tắt. Bọn con gái kêu ré lên trong bóng tối, còn cánh con trai chạy ào trên

— Cứ cầm về! Để biểu mẹ cháu. Ôi, nó đỏ mặt lên như con gái ấy kia!

Mi-sca cầm lấy. Phê-đô nhìn mẹ, hỏi:

— Thế thôi à? Gớm, mẹ mới keo kiệt chứ! — Nó chạy vào buồng, lấy ra năm rúp. — Cầm lấy, Mi-sca.

Mi-sca đỏ bừng mặt:

— Không nên.

Thím Ga-li-na liếc nhìn Phê-đô, nói:

— Cầm lấy, về đưa cho mẹ.

Một tay cầm cái bi-đông, tay kia cầm đồng năm rúp, Mi-sca chạy về nhà.

Mẹ nó ngạc nhiên:

— Đưa tiền nữa cơ à? Hôm nay con trai của mẹ kiếm được tiền, đi làm rồi đây! Nào, ngồi xuống ăn đi con, khoai mẹ với em để phần con đây.

— Con ăn rồi, — Mi-sca nói, rồi khoe với Na-xchi-a: — Mày có biết nước quả ngọt như thế nào không? Như mật ong vậy! Dính cả môi nữa nhé! Đến bây giờ hãy còn dính, sờ vào mà xem.

Na-xchi-a xua tay:

— Kệ ảnh chứ!

— Không tin được, — Mi-sca nói vẻ buồn rầu và quay mặt đi.



mặt bàn học. Mi-sca muốn bật đèn nhưng không thể bật được, nó nhảy mãi, nhảy mãi lên tường, cho đến lúc trực nhật trường tới túm lấy tay áo nó dẫn lên phòng hiệu trưởng. Thầy hiệu trưởng nghiêm khắc bảo:

— Mẹ em có đến trường thì em mới được học.

Làm gì và đi đâu bây giờ? Về nhà ư? Na-xchi-a đang ở nhà, nó học buổi trước (nó sẽ đoán ra ngay mọi chuyện). Còn đối với mẹ thì sao? Kể lại hết với mẹ, xin mẹ tha lỗi, hứa hẹn với mẹ một lần cuối cùng nữa ư?

Mi-sca chậm chạp đi dọc theo đường làng, đầu cúi gằm, kéo lê cái cặp bằng cái dây đeo đã đứt.

Tất nhiên không thể về nhà. Hay bỏ đi đến một nơi nào chăng? Giá trời âm áp hơn một chút, chứ không thì bám vào chỗ nôi toa tàu sẽ chết cóng mất. Mùa hè thì có thể phời tới Cáp-ca-dơ hay Ta-sken như Mi-sca Đô-đô-nốp trong truyện «Ta-sken — thành phố bánh mì» * đây.

Làm gì đây? Nó thật là không may, không may nhất đời! Khổ sở thế này thì thà không sống còn hơn... «Hay là nhảy xuống sông?» Ừ, nó sẽ chết đuối, rồi thì mọi người sẽ thương xót nó. Cả đến thầy hiệu trưởng có lẽ cũng sẽ nói: «Tội nghiệp thằng bé, giá tôi đừng đuổi nó khỏi trường...» Còn cô giáo thì sẽ kể lể: «Đó là một thằng bé có năng lực, chỉ phải cái nghịch». Cô giáo không bảo là «hur» mà bảo là «nghịch». Chắc hẳn mẹ sẽ khóc nhiều hơn mọi người: «Thật khôn khổ cái thân mẹ, sao con lại bỏ mẹ, bỏ em con đi?... Mẹ có tiếc con điều gì đâu hờ con?...»

Còn nó thì sẽ nằm im lặng, và khi mọi người đã hồi hận xong về những lỗi lầm đối với nó, giá đúng lúc ấy nó lại mở được mắt ra và nhóm dậy nhí. Nhưng liệu người chết có sống lại được không? Chưa hề bao giờ có cái chuyện ấy. Mọi người sẽ khóc lóc, khóc lóc, nhưng sẽ mang nó ra nghĩa địa, sẽ chôn nó — thế là hết. Và Mi-sca sẽ không bao giờ còn đi lại trên đường làng nữa, không bao giờ còn nói một câu gì dù khôn, dù dại nữa và sẽ không còn nhìn thấy gì nữa... Năm

* Cuốn truyện của nhà văn A-lếch-xan-đơ Nê-vê-rốp (1886-1923). — Nxb.

Từ sáng sớm, Mi-sca đã đi đến nông trường quốc doanh để bàn về việc lao động hè. Nó không định ở đây lâu, chỉ cần biết rõ sẽ làm gì và làm thế nào, rồi quay về ngay. Ngoài ra, không hiểu sao mẹ nó còn khẩn khoản dặn nó bữa ăn trưa thì có mặt ở nhà. Nhưng chương trình của Mi-sca bỗng nhiên bị đảo lộn hết.

Lúc nó tới nơi thì ở cạnh văn phòng anh em công nhân vừa vặn nhận phần việc xong và đang đi ra đồng thành từng toán lớn. Mi-sca đứng dừng lại ở một bên, đợi khi đồng chí giám đốc rồi việc để đến nói về việc của nó. Đám đông ở cạnh văn phòng dần dần quang đi. Cuối cùng giám đốc nói:

— Nào, hết rồi chứ? — và quay người đi vào văn phòng. Nhưng bỗng ông gọi một đội trưởng: — Bu-ten-cô, đợi tí, chưa hết đâu. Cử cho một người đi chở nước.

Đội trưởng Bu-ten-cô có hàng ria đen nhỏ tí và chiếc xác-cốt giả da trong tay, nhìn quanh rồi nhăn mặt như bị đau răng:

— Ôi trời ơi, ông I-van ạ... Tôi lấy đâu ra người bây giờ?

— Không sao, không sao, chọn những người nhanh nhẹn cũng được... — Ông nhìn thấy Mi-sca. — Cậu bé kia, làm việc ở đâu?

Mi-sca lắc đầu:

— Không ở đâu ạ.

— Hay quá. Cậu đi chở nước đi. — Ông giám đốc chăm chú nhìn Mi-sca. — Hình như cậu đã lao động hồi năm ngoái ở đây?

— Vâng, đã lao động! — Mi-sca vui vẻ đáp, sung sướng vì người ta nhận ra nó. — Đã kéo xe rơm trên sân đập lúa.

— Thế thì tốt rồi.

Mi-sca lại gần hơn:

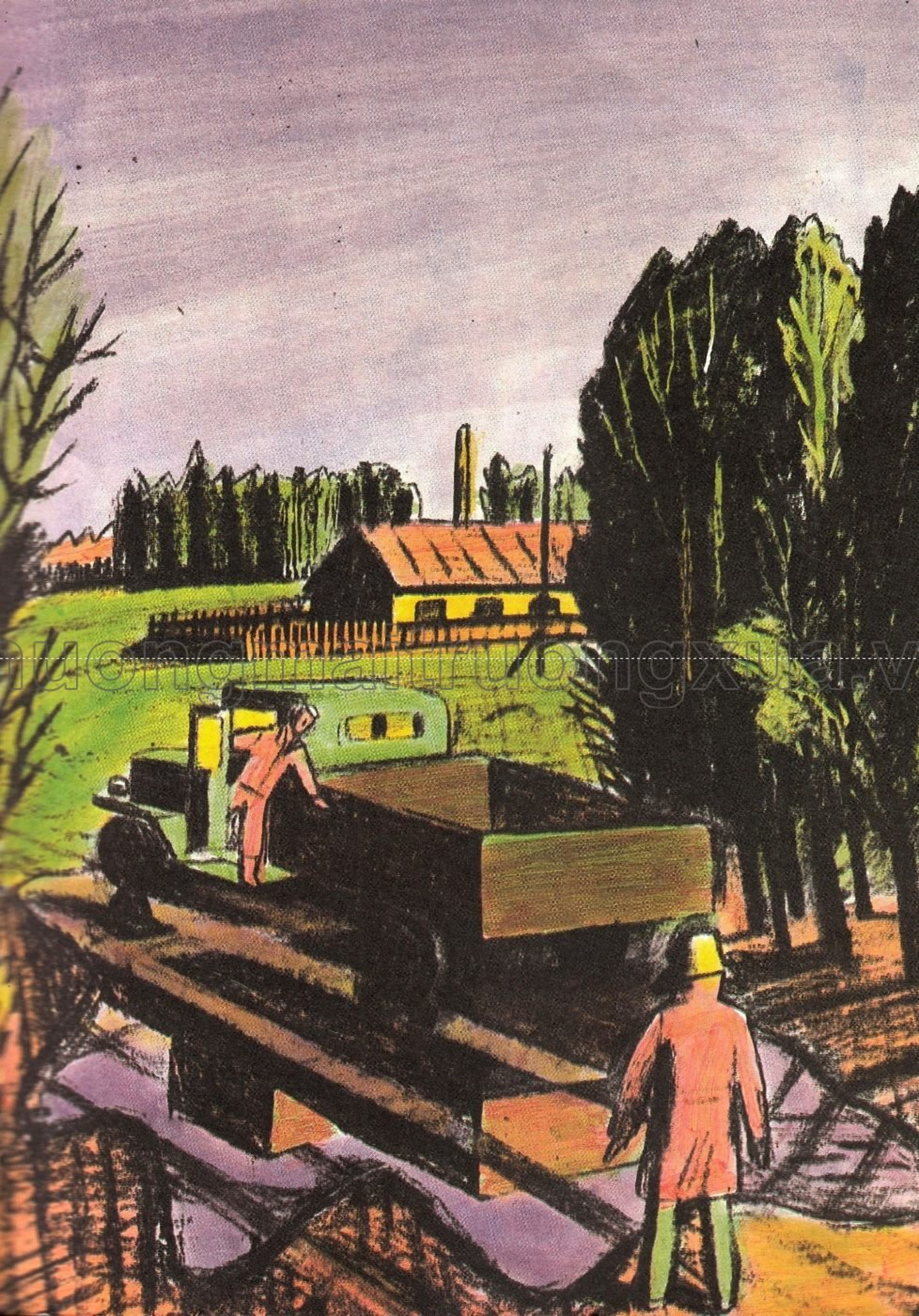
— Cháu muốn được biết...

— Biết cái gì?

— Về vấn đề lao động...

Ông giám đốc tỏ vẻ ngạc nhiên.

— Ở chỗ chúng cháu có nhiều bạn muốn đến đây, — Mi-sca vội



vàng tuôn ra hết những điều nó muốn nói. — Như thế có được không ạ?..

Ông giám đốc nói một cách nghiêm trang:

— Được, cháu cứ dẫn các bạn đến, sẽ có việc cho tất cả mọi người. Còn bây giờ thì cháu đến chuồng ngựa và thả ngựa đi...

Mi-sca muốn nói là hôm nay nó không định làm việc ngay, nó chỉ đến để hỏi có việc không, mẹ đã nói đến trưa nó phải về nhà, nhưng lưỡng lự không nói. «Lại nghĩ là mình trốn việc mất», — và rồi nó cũng tới chỗ con ngựa.

Người coi ngựa dẫn đến cho nó một con ngựa cái hiền lành, và thả ngựa vào xe. Cạnh con ngựa cái, một chú ngựa con đang quay lộn trên bốn cẳng dài và cứng cáp. Mi-sca kéo chú ngựa con lại gần, vuốt ve cái cổ mượt như nhung. Ngựa mẹ giương tròn mắt nhìn nó.

Người coi ngựa dặn:

— Chú ý đừng làm mệt ngựa nhé. Và chú ý cái thẳng nhóc này, — anh ta chỉ vào con ngựa con, — đừng để nó đâm vào dưới bánh xe.

Mi-sca sung sướng được đi cùng chú ngựa con xinh đẹp, nghịch ngợm, có cái đốm trắng trên trán này. Nó lại gần ngựa mẹ, vuốt ve cái cổ lông mượt; ngựa cái chớp mắt một cách thân thiện, cái môi mềm của nó cọ vào tay Mi-sca.

— Tao sẽ cho mày bánh mì ăn bữa trưa, — Mi-sca hứa, rồi leo lên ngồi trên cái thùng phuy.

Mi-sca đưa nước tới phục vụ cho ba đội sản xuất. Nó chở thùng đến cánh đồng ngô, tháo xe ra, cưỡi ngựa đi đến ruộng củ cải đường. Tại đây, nó thu lại thùng không, chở thùng đầy nước đến, rồi tới vườn rau.

Nó vui vẻ làm việc không để ý đến ngày đang trôi qua.

Nó lấy đầy thùng nước cuối cùng, chở đến chuồng ngựa rồi quay về văn phòng. Ông kế toán nhìn nó phía trên đôi mắt kính, bảo nó chờ một lát: đội trưởng chưa tới, chưa đưa biên nhận. Mi-sca ngồi gọn trên chiếc ghế dài. Chưa có tiền thì nó chưa muốn đi về.

Ông giám đốc tới, nhìn thấy Mi-sca, hỏi nó:

— Đợi bác à?

tháng trôi qua, mọi người đã quên nó rồi. Lẽ nào mà mọi người phải nhớ nó, vì nó làm gì?

Mi-sca cảm thấy túi thân và buồn rầu đến nỗi nước mắt cứ trào ra. Đã là người thì ai cũng phải chết, mà có nhiều người đã chết như những vị anh hùng: Páp-lích Mô-rô-dốp, Ô-lêch Cô-sê-vôi, Dôi-a Cô-xmô-đê-mi-an-xcai-a. Còn nó thì, hấp! bỗng nhiên đâm đầu xuống nước — thế là hết... Mọi người sẽ bảo: «Thằng ngốc, nó không thể sửa đổi được hạnh kiểm, người mới hèn làm sao! Nó có thể học khá hơn, không phải cô lắm mới chỉ được điểm ba». Mi-sca đã nhiều lần nghe nói nó là một đứa bé có khả năng, chỉ phải tội lười. Chính nó cũng tự biết điều này: lười thì nó lười ra trò rồi, còn nghịch ngợm thì cũng kha khá. Và bây giờ lại dọ cái đó mà đâm đầu xuống vực. Không đâu! Nhưng quay về nhà cũng không được — điều đó thì cũng rõ.

Nhìn thấy ở trên đường có một mẩu thuốc lá, nó liền nhặt lên, mặc dù trước kia nó chưa bao giờ hút rồi nó bứt cái phần tẩu đã bị ngậm vào miệng bắn thiu đi và bóp chặt mẩu thuốc trong tay. Và ngay lúc đó nó liền tự chất vấn: «Ta nhặt mẩu thuốc này để làm gì nhỉ? Lại để chơi giỡn thôi ư?» Nhưng có một giọng nói thứ hai nào đó trả lời: «Còn phân vân chi nữa? Đã nhặt lên rồi thì có thể vứt bỏ hoặc có thể cứ hút đại đi. Người ta bảo hút thuốc là liều thuốc an thần đây». Và Mi-sca muốn hút lắm rồi nhưng nó lại không có diêm. Nó lục tìm trong túi quần, vớ được đồng mười cô-pêch, nó mừng rơn và rào bước về phía cửa hàng, mặc dù đường đến cửa hàng quá lắm chỉ đến năm trăm mét là cùng. Nhưng ngay tức khắc nó đã không gặp may. Cô bán hàng nhìn nó và hỏi:

— Cháu cần diêm để làm gì?

— Mẹ cháu sai cháu đi mua.

— Cô biết tổng rồi: cháu nói dối, — cô bán hàng nói. — Lại nghịch ngợm rồi. Đã cầm trẻ em không được chơi diêm kia mà.

— Cháu cần một bao thôi ạ, được không cô? — Mi-sca nói và đi ra phố.

Nó đã toan ném mẩu thuốc đi nhưng vừa lúc ấy có một người đàn ông trước khi đi vào cửa hàng, đã vứt đi một mẩu thuốc đang

— Không ạ, cháu đợi chú đội trưởng.

Ông giám đốc hiểu là về việc gì, liền bảo người kế toán:

— Trả tiền cho nó, rồi làm giấy tờ với đội trưởng sau. Cháu chờ bao nhiêu thùng?

— Chín ạ, — Mi-sca đáp.

— Không hơn à?

— Không ạ. Mỗi cánh đồng ba thùng. Và thùng cuối cùng chở đến chuồng ngựa. Nhưng thùng đó không tính, — nó nói thêm rất nhanh.

— Tại sao?

— Gần đây mà, chỉ đến chuồng ngựa.

— Cứ tính chứ. Trả nó mười thùng, — ông giám đốc ra lệnh. Người kế toán nhanh nhẹn gảy bàn tính và hỏi nó:

— Trả tiền ăn trưa chưa?

— Chưa ạ.

Ông ta gảy con tính hai lần, bảo:

— Linh tiền đi. Năm rúp tám mươi cô-pêch.

Mi-sca đi về nhà nhanh gần như chạy, trong túi áo xúng xoàng tiền. Dọc đường nó thấy những đồng cỏ đã được thu lại. Nơi đây ban ngày người ta vừa làm cỏ cho lúa mì. «Lương thực rơi vãi thế này», — nó nghĩ bụng rồi quyết định lấy một ít. Nó tháo dây lưng ra, bó một ôm chặt vác lên vai. «Mình cho thím Ga-li-na, thím sẽ cảm ơn mình và có lẽ sẽ cho mình ăn sữa cũng nên».

Đến đầu làng, Mi-sca bỏ đường cái rẽ xuống một con đường hẹp đi xuyên qua những vườn rau. Đi ngoằn ngoèo qua những thân cây, nó luôn nghĩ đến mẹ nó sẽ vui sướng về món tiền công của nó như thế nào: vì trong túi nó có những gần sáu rúp! Nó suy tính: «Đưa tờ bạc năm cho mẹ, còn chỗ tiền lẻ mình giữ lại...»

Mi-sca ném ôm cỏ xuống cạnh gian bếp mùa hè, ngồi cưỡi lên trên. Trong bếp có ai đang khua bát đĩa — chắc chắn là mẹ đang nấu cơm chiều. Mi-sca không vội gọi mẹ ngay, nó ngồi yên, mỉm cười. Sau cùng, không giữ được nữa, nó gọi:

— Mẹ ơi, mẹ đoán xem con kiếm được bao nhiêu nào?

Nhưng không phải mẹ mà là bà hiện ra ở khung cửa bếp, người

cháy dở. Mi-sca chạy lại chỗ mẩu thuốc, nhặt lên và châm lửa hút, nó hít khói vào trong người, bắt đầu ho khụ khụ và cảm thấy toàn thân ngây ngất, có một cái gì đó nặng nề, choáng váng.

— Hừ, thật là nhảm nhí, — Mi-sca ném mẩu thuốc lá và tiếp tục đi lang thang.

Ở ngay đầu làng nó thấy có chiếc xe vận tải bị trượt xuống rãnh. Người lái xe lấy đá, ván gỗ chèn bánh sau rồi leo lên buồng lái và mở máy. Máy rồ lên, bánh xe quay tít, hất đá và gỗ bắn tóe lên cùng với bùn đất. Người lái xe chui ra, nhặt những tấm gỗ chèn lại, lấy xẻng dọn sạch bùn nhưng vẫn chẳng ăn thua gì.

Mi-sca vốn mê xe, nó không bỏ qua một chiếc xe nào mà không nhìn ngắm. Nó có thể ngồi trong nhà nghe tiếng máy mà phân biệt được xe nhãn hiệu gì đang chạy qua.

Thấy chiếc «Gát» sa lầy, nó đứng lại xem người lái xe làm việc. Người nó chìm trong đám khói xanh nhạt bốc lên mùi xăng và cao-su. Mi-sca nghĩ thầm: «Thơm ghê», rồi nó đến gần thêm một chút. Nó chẳng đi đâu mà vui vĩa. Còn chán thời gian để chơi nhởi. Vì vậy nó thầm mong chiếc xe càng sa lầy lâu càng tốt. Đứng ở chỗ này chả có gì đáng xấu hổ, vì cũng như mình đang làm việc thôi...

Người lái xe đang bực. Khi thấy Mi-sca tới gần bên, anh ta nhìn nó một cách dữ tợn, nhổ đánh toẹt một cái rồi nói:

— Ê, đồ quý tử, cũng đến đây cơ đấy! Người ta thì bận công bận việc, còn hần thì đứng đó hàng giờ xua ruồi. Đi chỗ khác, đừng quấy rầy nữa.

Mi-sca bồi rồi đứng lách sang bên. «Chẳng lẽ cả lão này cũng đoán được là mình bị nhà trường đuổi?» — nó liền nghĩ cách chọc tức người lái xe. Cần thận tránh xa ra một chút, nó hét lên:

— Cầu cho lão đến đêm cũng chả thoát ra được!

Người lái xe quẳng xuống dưới bánh xe một khúc gỗ lớn, nhìn Mi-sca rồi đưa tay áo lên lau trán, lắc đầu mỉm cười. Sau đó anh lại ngồi vào buồng lái, mở máy và chiếc xe chồm lên khỏi rãnh lầy.

«Mọi việc như cô tình xảy ra ngược lại!» — Mi-sca lăm bắm rồi lê bước đi tiếp.

Nó nhòm qua kẽ hàng rào — ở phía trong ấy trước kia có nhà

đỏ rừ, mặt vui vẻ, choàng khăn trắng như trong ngày hội... Có bà hiền lành, chu đáo đến chơi thì bao giờ Mi-sca cũng vui thích và hôm nay bà đến lại càng đúng lúc. Mi-sca sẽ nói để bà biết mình có bao nhiêu tiền, bà ắt phải vui lắm. Bà reo lên vui vẻ:

— A, con người lao động đã về! Nào, đi rửa ráy đi...

— Không, bà hãy đoán đi đã, bao nhiêu?

— Ừ, chắc là nhiều! Vì để dành cò khô, có nghĩa là quyết định tậu bò để có sữa của mình...

— Bà cười à! — Mi-sca dốc tiền trong túi ra, xóc xóc. — Đây!

— Ôi, cha ôi! — bà giả bộ hốt hoảng rồi bỗng hôn vào chòm đầu nó. — Cánh tay giúp việc vàng ngọc của bà ơi! Mẹ cháu sắp sửa đỡ vất vả rồi...

Mi-sca rung rung tiền:

— Còn tiền lẻ nữa cơ! Cháu đi khoe mẹ đây.

— Đợi đã, — bà cụ vội túm lấy tay áo cháu và kéo nó vào trong bếp. — Người ngợm thế này mà định đi à?

Mi-sca ngạc nhiên:

— Thì sao ạ?

— Không nên. Trên ấy đang có người lạ... Ô, không phải lạ, mà... Cháu ơi, đi tắm rửa đi, bà sẽ lấy cho cháu cái áo sơ-mi mới để cháu mặc.

Mi-sca hoàn toàn không hiểu gì hết. «Có người à? Ừ có người đi nữa, thì đã sao? Mình cũng là người, mình lại đi làm về... À, chắc là một nhân vật quan trọng đây, — nó nghĩ bụng, — nên chỉ mặc áo mới thì mới ra mặt được». Mi-sca hạ thấp giọng xuống như nói thầm, nó ghé vào tai bà, hỏi:

— Ai trên đó, bà?

— Một bác nào ấy... — bà cụ đáp một cách do dự, rồi như không giữ kín được nữa, nói thêm luôn: — Nhà cháu sẽ có bồ!

— Bồ nào?! — Mi-sca ngạc nhiên và, cảm thấy có điều gì chẳng lành, nó nhảy ra khỏi bếp. Bà nó gọi với theo nhưng nó không nghe thấy.

Nó mở mạnh cửa đánh sầm, chạy như bay vào nhà, rồi đứng sững lại, bối rối. Mẹ nó đang ngồi ở bàn cùng với một người đàn

câu lạc bộ. Sau khi rút lui rồi bọn Đức còn giội bom xuống đây. Mi-sca nhớ rõ lần oanh tạc ấy, đó là cuộc ném bom cuối cùng xuống làng nó. Trước đây bọn phát-xít không nghĩ đến chuyện ra đi, chúng đã xây công sự ở chung quanh và khoác lác: «Nước Nga đi đứt rồi!» Nhưng quân đội Xô-viết đã tấn công từ hai mặt đến và chúng phải bỏ chạy. Nhiều tên bị bắt làm tù binh, và khi chúng bị dẫn qua, Mi-sca cùng những đứa trẻ khác chạy theo sau, hò hét:

— Thế nào, bọn phát-xít, «Nước Nga đi đứt rồi» chứ?

Bọn lính của Hít-le bỗng trở nên hết sức hèn dõn và mau miệng đến nỗi chúng trả lời cả trẻ con. Chúng lắc đầu lia lịa và nói:

— Không, Hít-le đi đứt.

Bọn trẻ khoái chí, cười khơ khớ.

Mặt trận lùi xa về phía tây, xa đến nỗi ở đây người ta không phải che bớt ánh sáng nữa. Bỗng một đêm máy bay phát-xít lại tới.

Đêm ấy mẹ Mi-sca bảo: «Chúng tức giận đây, chúng không thể ra đi mà không gây tội ác. Dù chỉ là phá vỡ ít kính...»

Nhưng chúng không những đã làm vỡ kính mà còn phá hủy nhiều nhà rồi mới bay đi. Từ hôm đó toàn bộ nhà cửa đã được xây dựng lại cả, chỉ riêng cái câu lạc bộ này vẫn đổ nát với một hàng rào bằng ván ghép bao quanh. Bây giờ mới tới lượt nó: người ta đã phá xong tường và bắt đầu đào móng xây nền cho Nhà văn hóa của thợ mỏ. Nhưng ở đây lúc này không còn gì thú vị nữa: chiếc máy xúc nằm trong hố sâu, vục cái gầu đầy rỗng vào lòng đất. Chắc là nó đã làm xong công việc và đang chờ người ta kéo nó đến chỗ khác.

Trong lúc đứng ở bên cạnh xe, Mi-sca cảm thấy lạnh cóng — thời tiết đang giá buốt, ẩm ướt, chỉ nay mai là tuyết rơi. Cái lạnh chui vào tay áo, vào đến lưng. Nó thấy thèm ăn và lại nghĩ có nên về nhà hay không? Sưởi ấm một cái, chén cho no rồi muốn ra sao thì ra. Nếu mẹ hỏi thì nói, mà mẹ không hỏi thì tốt nhất là im lặng, có lẽ rồi cũng xong cả.

Mi-sca đi về nhà. Nó cảm thấy như khá nhiều thời gian đã trôi qua, và bây giờ có lẽ vừa tan buổi học.

Tuy vậy nó vẫn về nhà sớm. Nó chưa kịp mở cửa thì Na-xchi-a đã hỏi:

ông lạ mặt. Trên bàn có một chai con rượu vốt-ca và một chai vang đỏ. Có lẽ hai người đã uống rượu rồi, vì người đàn ông đã cởi bỏ áo ngoài và thỉnh thoảng lại đưa mùi xoa lên lau cái trán hói. Ông ta mặc quần có bộ dây đeo làm cho Mi-sca cảm thấy sợ và lập tức trong lòng nó dậy lên mối ác cảm đối với người chủ của bộ dây ấy. Mẹ nó có vẻ bị kích động, hơi bối rối; trông như mẹ nó đã trẻ lại và đẹp hơn lên. Mi-sca nhận thấy là mẹ nó có thoa chút son vào môi và chút phấn vào má. Nó không ưa chuyện đó, và trước đây không bao giờ mẹ nó làm dáng cả, bây giờ bỗng nhiên... Có một cái gì không hiểu nổi cứ nôn nao trong ngực Mi-sca, có cái gì đặng đặng trào lên cổ họng nó.

Mi-sca thở một cách nặng nhọc, lúc nhìn người đàn ông, lúc nhìn mẹ nó bằng đôi mắt dữ tợn. Không hiểu sao nó cảm thấy bị làm nhục khi mẹ nó đã làm đom vì có lão kia. Nó giận dữ quắc mắt nhìn ông, khó chịu nghĩ thầm: «Làm đom à! Một lão như thế nào đến nhà... Mình sẽ bảo ngay hắn là cút đi khỏi đây. Nếu hắn không chịu đi, mình sẽ lật cái bàn lên, lúc ấy đi mà lấy nhau. Hoặc là mình sẽ đi khỏi nhà, đi hắn, không bao giờ sống ở đây nữa...»

Mi-sca mới nhìn thấy người đàn ông này lần đầu, nhưng nó đã đoán ra chính hắn là lão chủ quán trà bà hay nhắc đến. Hắn khiến Mi-sca nhớ tới bố Phê-đô và do đó càng làm cho nó ghét hơn.

— ...Ở với tôi thì không còn biết thiếu thốn là gì nữa, — Mi-sca nghe được đoạn cuối câu nói, và nó nghĩ bụng: «Chắc cũng phùng tham ô chứ quái gì...»

Mẹ nó rụt rè phản đối:

— Cuộc sống không phải chỉ là không thiếu thốn.

Mi-sca biết là mẹ nó không muốn lấy lão này, mẹ đã luôn luôn tranh cãi với bà. Nhưng hắn vẫn cứ tới. Điều mà mẹ nó nói để phản đối hắn làm cho Mi-sca vui sướng, nhưng nó vẫn không hiểu tại sao mẹ nó lại ngồi cùng với hắn, tại sao không đuổi hắn đi.

Mi-sca bực tức nắm chặt tay lại và kiên quyết bước tới. Nhưng vừa lúc đó, người đàn ông ngẩng mặt lên, hỏi một cách uể oải:

— Cậu cả đây à? — rồi hắn thọc tay phải vào túi áo ngoài, bắt đầu tìm. Chiếc áo mặc trên lưng ghế.

Mi-sca dừng lại.

— Anh đi học về rồi cơ à? Nghỉ tiết cuối à? Cô giáo ôm à?

Mi-sca không biết nên trả lời thế nào. Nó quay lại nhìn em bằng cặp mắt dữ tợn, miệng làu bàu:

— Không việc gì đến mày.

Na-xchi-a cắn môi dưới, mắt nó ánh lên niềm vui độc địa. Sau khi lùi sang buồng bên để phòng thân, nó khép cửa lại và ghé miệng vào khe cửa hát:

— A ha! Bị đuổi học à? Em sẽ mách mẹ cho!

Mi-sca ném cái cặp vào em gái. Na-xchi-a nấp kín, rồi giọng nó lại vang lên:

— Đồ hay cáu. Thế nào em cũng mách.

— Cứ thử mách xem! — Mi-sca đe dọa. — Mày chỉ cần hé răng là tao dần cho tan xác, đồ tóc rối.

Đó là cái biệt hiệu nhục nhã nhất mà Mi-sca có thể nghĩ ra được. Nhưng vẫn cảm thấy như chưa đủ, nó thêm:

— Đừng có mà thò ra đây, không xong đâu, con quái ạ.

Na-xchi-a im thin thít, nó đã hiểu tính anh nó. Mi-sca đã nhiều lần đánh nó, mặc dầu ngay sau đó lại hối hận và thương nó. Mi-sca sẵn sàng cho nó bất cứ cái gì nó thích miễn là nó đừng khóc. Nhưng những lúc đó Na-xchi-a cứ khóc nức nở cho tới khi mẹ về. Chờ mẹ vừa mở cửa bước vào là nó gào rống lên.

— Mi-sca đánh con... — nó kéo dài giọng ra, lấy nắm tay quệt đôi mắt đỏ hoe vì khóc.

Mẹ bắt đầu hỏi tội Mi-sca, còn Na-xchi-a thì lập tức nín khóc, nó nhòe cười, vênh mặt nhìn Mi-sca và làm như không có chuyện gì xảy ra, nó nói:

— Mẹ ơi, đi ăn cơm chứ?

Bị phạt, Mi-sca sụt sịt giờ nắm đấm dọa em.

— Mẹ ơi! Anh ấy giờ nắm đấm dọa con đây, — nó nói.

Mẹ bực mình đáp:

— Thì mày đừng có nhìn nó nữa. Mày cũng chẳng phải vừa đâu...

Mi-sca ngồi vào bàn, suy nghĩ. Làm gì bây giờ? Lên giường nằm và giả vờ ốm. Rồi sao nữa? Dù sao thì rồi mẹ cũng biết, chẳng nay thì mai... Chỉ cốt mẹ đừng khóc. Mi-sca hết sức đau lòng khi thấy mẹ

trách móc và nức nở. Mẹ cứ im lặng mà đánh thì hơn — thế là xong. Mùa đông năm ngoái có lần đã xảy ra như vậy. Suốt ngày chủ nhật nó đi trượt băng. Bọn trẻ đi đông, thời tiết lại đẹp nên tối lâu rồi vẫn chưa đưa nào trở về nhà. Khi trời đã tối hẳn, mẹ nó sốt ruột bỏ đi tìm. Về đến nhà rồi, được biết là nó chưa học bài, mẹ nó nổi giận, tiện tay vớ lấy cái chổi vục nó. Hôm ấy có bà đến, bà muốn bênh cháu nhưng mẹ hét:

— Bà đừng có lại, kéo nhờ con vục phải! Nó làm con phát điên lên rồi, nó có chịu ăn nhờ nghe tiếng đâu.

Bà bảo:

— Nhưng mà không nên lấy chổi đánh, nó sẽ mù người đi.

— Vậy thì đánh bằng gì? Nhà không có đàn ông, đào đâu ra thắt lưng da? Mua riêng một cái chỉ để đánh nó à?

Sau khi đã vục cho Mi-sca mấy cái vào dưới thắt lưng, mẹ vứt cái chổi đi và bảo:

— Giá mà còn bồ mảy...

Bà nó vẫn kiên quyết:

— Không nên lấy chổi đánh.

Đến đó thì câu chuyện kết thúc.

«Giá bây giờ mẹ cũng bực mình vớ lấy chổi vục vài cái rồi thì thương hại. Nhưng chắc không lặp lại như vậy đâu...» — Mi-sca nghĩ bụng.

Vừa lúc ấy, có tiếng chân lại gần, cửa mở và mẹ vào nhà. Tim Mi-sca đập rồi lên vì lo. Tất cả những suy nghĩ của nó trong nháy mắt vụt biến đâu mất; nó đứng phắt dậy, mắt nhớn nhác không biết nhìn đi đâu. Na-xchi-a chạy ra đón mẹ. Mớ tóc cứng của nó xù ra lồm chồm. Nó đưa cặp mắt to đen, cặp mắt vui mừng một cách độc địa và ranh mãnh liếc nhìn anh rồi chớp chớp hàng mi dài và nói với vẻ quan trọng:

— Mẹ...ẹ... — bao giờ mách mẹ điều gì về Mi-sca, nó cũng có cái giọng đáng ghét ấy. — Mẹ ời, anh Mi-sca...

Mi-sca rửa thăm em:

«Đồ phù thủy kinh tởm».

— ...bị...ị... đu...uô...ồi... — nó kéo dài giọng nói tiếp.

— Vâng, — người mẹ vội trả lời. — Lại đây con, Mi-sca, con đừng làm gì ở đây? — Rồi chị quay lại nói với người đàn ông: — Nó đi làm về, chưa kịp rửa ráy.

Chị nói bằng cái giọng như là chính mình có lỗi trong việc đó và bây giờ thì xin lỗi. Mi-sca thấy xấu hổ và thương mẹ. Bây giờ nó không giận mẹ nữa, nó muốn che chở cho mẹ nó, và nó nhìn người đàn ông một cách kiêu hãnh. Ông ta vẫn ngồi ở tư thế cũ, ngó trân trân vào một điểm và tay vẫn tìm tìm ở phía sau lưng. Cuối cùng ông đã tìm thấy cái túi, lôi một cái gì ở trong túi ra rồi vừa liềm đôi môi bóng nhẫy những mớ, vừa nói:

— Đi làm về à? Tốt. Lại đây.

Mi-sca lại gần; ông cho nó chiếc kẹo bọc giấy hồng nhạt, bảo nó:

— Thôi bây giờ đi ra kia chơi.

Mi-sca nghĩ bụng: «Đuổi mình à? Xin ông đi, ông cứ làm như là chủ nhà ấy! Tôi không đi!»

Thấy vẻ bướng bỉnh của con, người mẹ như sực tỉnh:

— Đi tắm rửa đi con, bà sẽ dọn cơm cho con ăn. Cả con nữa, Na-xchi-a...

Mi-sca nhìn quanh: Na-xchi-a đang ngồi trên giường và nhìn trộm mọi người. Trong tay em nó cũng có chiếc kẹo y như thế. Sau khi lúi lúi tới đúng chỗ ban nãy, Mi-sca không nhúc nhích nữa.

— Nào, đi chơi đi chứ, cậu bé, — người đàn ông nhắc lại.

— Tôi chơi chán rồi, — Mi-sca lăm bắm.

Người mẹ ra hiệu cho con:

— Sao vậy con?

Nó quay ngoắt lại phía mẹ, và người mẹ nhận thấy từ đôi mắt mở to của con có hai giọt nước, mắt to tướng đang lăn xuống làm trôi bụi đường trên má nó.

Giọng người mẹ run run:

— Sao, có việc gì thế hả con?

— Mẹ, chúng con không cần có bố đâu... Chỉ có mấy mẹ con ta thì hơn... Con lấy danh dự hứa là sẽ học tập tốt. Con đã hứa với mẹ rồi mà, tại sao mẹ lại không tin? Con sẽ nghe lời mẹ, giúp đỡ mẹ... Mẹ xem xem, hôm nay con đã làm việc bao nhiêu. Mẹ nghĩ là con đi

—Biết rồi,—mẹ bỗng cắt ngang lời nó.

Trong phòng yên lặng. Na-xchi-a bối rối, nó im bất. Mi-sca nín thở. Cũng may mà mẹ ngắt lời con Na-xchi-a, may mà mẹ đã biết rồi, nó khỏi phải nói nữa, nhưng... rồi sẽ ra sao?

Mẹ yên lặng đặt bánh mì gói trong tờ báo lên bàn, bỏ mặc Mi-sca, làm như không hề có nó. Mẹ tháo bỏ khăn, đưa tay lên chậm chạp sửa lại mớ tóc đen rủ xuống tai, mặc tạp dề vào rồi đến bên bếp lò. Mẹ đứng sững cạnh bếp, vẽ đám chiếu. Mi-sca nhận thấy trên trán mẹ có những vết nhăn sâu và chung quanh mắt có quầng thâm. Mi-sca bỗng thấy thương mẹ, nó muốn đến bên mẹ mà nói rằng nó sẽ không bao giờ gây ra chuyện gì nữa, sẽ bắt đầu học cần thận... Nhưng nó chỉ nghĩ như thế mà vẫn không nói gì cả...

Na-xchi-a cũng tần ngần đứng yên, không dám hé miệng. Nó khe khẽ lại gần mẹ và chạm vào tay mẹ.

—Con đã gọt khoai rồi,—nó nói.

Mẹ nhìn Na-xchi-a, rồi như sức tỉnh, gật đầu đồng ý và bắt đầu làm cơm.

Na-xchi-a làm giúp mẹ, cứ như chính nó có lỗi.

Mẹ không mắng, không khóc, không giục nó học mà suy nghĩ điều gì đó, thậm chí không nhìn thấy gì trước mặt mình nữa, mẹ đi lại dò dẫm như người đi đêm.

Mẹ tới bên cái tủ rồi đứng lại và nhớ ra một điều gì đó. Sau đây, mẹ nhìn Mi-sca hồi lâu cứ như thể nhìn một người xa lạ.

«Bắt đầu đây»,—Mi-sca nghĩ thầm, rồi thu mình lại.

Nhưng chẳng có cái gì «bắt đầu» cả, mẹ nó vẫn im lặng.

Mi-sca sức nhớ là hồi nhận được tin bố nó hy sinh, mẹ nó cũng im lặng y như vậy. Lúc ấy Mi-sca còn bé tí tẹo, Na-xchi-a lại càng bé nữa. Mẹ đã ôm chúng nó vào lòng, và cả ba cứ im lặng như vậy rất lâu, cho tới khi Mi-sca òa lên khóc, Na-xchi-a khóc theo, rồi như có tảng băng tan ra trong lòng, mẹ nó cũng trào nước mắt. Bây giờ mẹ nó nói:

—Thôi được, đành vậy, chúng ta sẽ sống, cần phải nuôi các con thành người...

Thương bố quá; cả nhà rất tự hào về bố, rất yêu quý bố. Bố làm

chơi ở đâu à? — Mi-sca ấn tiền vào tay mẹ, sau đó móc ở trong túi ra chỗ tiền lẻ nó muốn để dành cho mình, đặt vào váy mẹ. Tiền rơi xuống đất kêu xúng xoảng, lăn đi tứ phía. — Mẹ thấy chưa, bao nhiêu? Ngày mai con lại đi nữa với các bạn, con sẽ cố gắng làm việc nhiều hơn, sẽ không nghỉ... Lời hứa danh dự... Và con sẽ chăm học... Tại sao mẹ lại không tin con?

Na-xchi-a không hoàn toàn hiểu hết được những gì đang xảy ra ở đây và tại sao hôm nay người ta lại gọi nó ở trại hè về nhà. Nhưng khi thấy Mi-sca vừa khóc vừa xin mẹ đừng đi lấy chồng, nó liền vút cái kẹo xuống đất, chạy lại chỗ mẹ và anh, gào lên:

— Mẹ ơi, không nên lấy chồng, đừng bỏ chúng con... Đừng bỏ chúng con...

— Đừng nói bậy thế, ai bỏ các con? — Và người mẹ không kìm lòng được nữa cũng khóc òa lên cùng các con, chị ôm chúng vào lòng: — Mẹ không bỏ các con đâu... Không bao giờ bỏ đâu...

Người đàn ông đứng dậy khỏi bàn và đi đi lại lại trong phòng với vẻ nóng nảy. Hắn nắm lấy dây đeo quần bằng những ngón tay to kèn, kéo nó lên rồi lại bỏ xuống. Dây quần kêu lạch xạch.

Hắn nói: — Hãy chấm dứt bản hòa tấu này đi.

Người mẹ ngược nhìn lên, ngó hắn chăm chăm như mới gặp lần đầu, sau đó lại nhìn các con đang nép vào váy mình, bắt đầu nói:

— Không, không... Anh đi đi!..

Hắn đứng sững lại, ngạc nhiên. Bà cụ đi lại cạnh hắn, vừa lấy đuôi khăn quàng lau mắt, vừa nói:

— Làm sao ông còn đứng mãi thế? Chị ấy đã nói rồi cơ mà? Ông không thích mẹ con nó, có thể thôi. Chẳng lẽ ông không thấy gì à? Đi đi, ông đi đi.

Và khi hắn đã đi khỏi, người mẹ vuốt mái đầu hai con, miệng nói:

— Các con ngốc nghếch của mẹ... Ngốc nghếch...

— Lời hứa danh dự: con sẽ học... — Mi-sca hơi ngẩng bộ mặt đầy nước mắt lên.

Người mẹ lấy tay xoa tóc con, nói tiếp:

thợ nguội đầu máy xe lửa. Một lần bố đã dẫn Mi-sca tới đoạn đầu máy, đã chỉ cho nó xem nơi mình làm việc. Trước đó Mi-sca chưa hề đặt chân tới đây nên nó rất ngạc nhiên khi thấy đoạn đầu máy là một ngôi nhà to lớn không có trần. Và trong ngôi nhà đó, những đầu tàu xe lửa đồ sộ có những bánh xe đỏ đứng chạm mái; cạnh đó mọi người cầm cúi làm việc, trông họ quá nhỏ bé so với máy móc. Mi-sca hãy còn nhớ cái mái nhà ấy. Thậm chí đó không phải là mái mà là những cửa sổ rộng để ánh sáng từ bên trên rọi xuống.

Mi-sca thích chỗ đoạn đầu máy lắm, và nó đã quyết định là bất kỳ thể nào cũng sẽ trở thành thợ nguội và sẽ sửa chữa đầu tàu như bố. Bố nó đã khen ngợi nó về cái ý định ấy, đã hứa sẽ dạy nghề cho nó. Bây giờ thì không còn bố nữa rồi. Bố đã bị giết rồi...

Mi-sca nhớ lại tất cả những chuyện đó, và lòng nó càng rầu rĩ.

Mẹ nó liếc nhìn nó. Nó ngồi đây, bé nhỏ, đáng thương, hờn giận. Rõ ràng là nó đang hơi lỗi và sẵn sàng làm bất cứ việc gì, miễn là mẹ đừng đánh và không khóc nữa!..

Nước sôi lên trong xoong, dào xuống bếp nóng bỏng, kêu xèo xèo. Mẹ mở vung xoong, bị bỏng tay, vội đặt ngửa vung xuống góc bếp. Những giọt nước lớn bắn vọt ra mặt bếp và lăn đi như những giọt thủy ngân nhỏ.

Na-xchi-a hỏi:

— Mẹ ơi, cho khoai vào nhé? —

— Ừ, — mẹ gạt đầu rồi lại nói ngay: — Thôi, để đây mẹ làm cho.

Khi xúp nấu xong, mẹ múc ra đĩa, đặt lên bàn. Mi-sca cố nén để khỏi khóc, nó im lặng lách ra khỏi bàn, đến đứng ở một xó cạnh ngưỡng cửa, như là một người lạ và không có chút quyền nào được ăn uống ở cái nhà này.

Mẹ chăm chú nhìn nó và không bằng lòng nói:

— Định làm cái trò gì thế? Lại còn giận dỗi, cứ như là tại ai ấy.

Ngồi xuống đi.

Mi-sca không nén được nữa, òa lên khóc.

— Thôi đi! — mẹ quát lên. — Tao chán những giọt nước mắt của mày lắm rồi, nó chẳng đáng giá một xu. Ngồi xuống.

— Nhưng con có làm gì ghê gớm đâu? Họ đuổi ngay con.

— Con ngốc lắm... Dại lắm, Mi-sca ạ... Dại lắm... Khi nào con lớn, con sẽ hiểu...

Còn bà cụ thì bảo:

— Ừ, thật vậy, hấn sẽ là người bỏ như thế nào? Rõ ràng là hấn không yêu lũ trẻ.



MI-SCA LÀM ĐỘI TRƯỞNG

Chương 8

Suốt đêm, Mi-sca không ngủ, nó giờ mình hết bên này đến bên kia, thờ dài. Trước mắt nó hiện lên lúc thì bỏ nó, lúc thì cái lão hỏi trán mặc quần đeo, lúc thì mẹ nó với đôi mắt ướt đầm, lúc thì bà nó với câu nói không thay đổi: «Một mình mẹ cháu nuôi các cháu thì vất vả lắm...»

Vất vả... Bây giờ thì Mi-sca đã hiểu. Rất vất vả, vì thế mẹ phải bằng lòng đưa một người đàn ông lạ về nhà. «Không, không cần đến hấn, — Mi-sca lắc đầu. — Mình sẽ đi với các bạn đến nông trường quốc doanh, sẽ lao động suốt vụ hè; mong cho học chóng xong để đến đây làm việc».

Nó ngủ thiếp đi, và tất cả những điều nó nghĩ hiện lên như sông

— Mày thì chẳng bao giờ làm cái gì cả, bao giờ mày cũng đúng. Người ta bắt nạt mày đây! Ngồi xuống.

Mi-sca từ từ ngồi xuống ghế, khẽ thồn thức và bắt đầu ăn. Nó nuốt không trôi, bánh mì cứ tắc ở cổ họng.

Mi-sca khôn khở vì mẹ cứ tiếp tục im lặng và chẳng biết mình mắc tội gì.

Na-xchi-a ngồi im. Con bé biết rằng trong những trường hợp như thế này rất dễ bị lôi thôi vì bất kỳ cái gì, bởi vì gặp lúc mẹ đang giận dữ.

Sau bữa trưa, Mi-sca chờ đợi và cho rằng bây giờ mới đến lúc vào việc đây. Nhưng mẹ không vội. Mẹ dọn bàn, sau đó đi rửa bát đĩa.

Mi-sca vê bột mì thành một viên to, cắm mấy cái gai vào. Viên bánh mì trở nên giống cái đầu chùy. Nó biết rằng dù có ném cái viên ấy xuống sàn bao nhiêu lần đi nữa, thì những cái gai cũng không gãy được. Mi-sca đã muốn đứng dậy và dùng hết sức quật viên bánh mì xuống sàn, nhưng nó kịp thời nhớ ra rằng nó đang có lỗi, nó bèn liếc nhìn mẹ.

Mẹ bắt gặp cái nhìn của nó, liền nghiêm khắc hỏi:

— Xoir no rồi, hết buồn rồi, muốn nhảy ngay ra phố chứ gì?

— Đâu ạ, ra phố đâu... — nó làu bàu.

— Lại còn hậm hực cái gì nữa, không biết xấu hổ, không biết thẹn, nói mấy đánh mấy cũng thế, cứ như nước đổ đầu vịt.

«Đúng thế, có lẽ mình là một đứa kỳ quái...» — nghĩ vậy Mi-sca thấy tủi thân và nước mắt cay xè trong sông nũi.

Mẹ nó lại bên nó; nó run lên và nghĩ thầm: «Mẹ sẽ đánh đây».

— Run à? Tao sẽ không đụng một ngón tay nào vào người mày nữa đâu, mày muốn sống ra sao tùy mày. Mày học cho tao, phải không? Ai cần đến cái học của mày? Tao à? Không, chính là mày đây, đồ ngu. Mày còn cả cuộc đời mày đây. Bây giờ thì mày định làm gì? Không ai người ta lấy mày vào làm việc đâu, mày còn bé. Chỉ còn mỗi đường là đi ăn cắp. Mà tao thì không cần những quân ăn cắp... Tao cô công, kiệt sức nuôi mày ăn học, mong cho chúng mày nên người. Dốt nát như mày thì sẽ đi đâu? Đi khuôn vác à? Đi tra dầu ở các toa tàu, rót ma-dút vào hộp trục à? Bớ mày đã...

thật trong giấc mơ. Mi-sca lại thức dậy, và lại suy nghĩ, suy nghĩ...

Tỉnh mở sớm hôm sau, nó trở dậy đi ra ngoài nhà, rửa mặt bằng nước lạnh.

Người mẹ đi ra theo sau con.

— Sao con dậy sớm thế?

Nó trả lời dịu dàng:

— Để đến nông trường mà. Hôm nay chúng con bắt đầu đi lao động.

Người mẹ nhắc con:

— Hãy còn sớm. Đi ngủ nữa đi.

— Con phải rẽ qua gọi các bạn nữa, chắc là chúng nó còn ngủ.

Sau đó đi là vừa...

Người mẹ không nói gì nữa, chỉ đi chuẩn bị bữa ăn sáng cho con.

Chúng nó lập được một đội khá đông: mười lăm đứa. Cả đến Xim-ca tóc hung, to xác, cái thằng làm biếng bất tử nhất, cũng cùng đi. Mi-sca thuyết phục nó mãi mới được, và bây giờ lúc nào cũng phải ngó đến nó chỉ sợ nó chuồn.

Bọn trẻ đi theo con đường đầy bụi, cười ồn ào, vừa nghe chuyện của Cô-xchi-a, tay pha trò và châm biếm rất cừ.

Mi-sca cười to hơn cả và cũng cố làm cho các bạn cười để chúng khỏi cảm thấy chán.

— Xim-ca, đuổi kịp đi chứ! Lên mà nghe chuyện Cô-xchi-a kể thú lắm! — thỉnh thoảng Mi-sca lại gọi to. — Chúng mày ơi, đợi nó một tí.

Xim-ca lê bước đi sau cùng, nó ngáp nhiều đến nỗi sái cả quai hàm.

Cô-xchi-a ngoái lại kêu:

— Này, há cái mồm ra cẩn thận hơn, còn nuốt đấy!

Xim-ca nhe răng gầm gừ:

— Tớ không ăn cái của bạn thú ấy đâu. Các cậu tung bụi lên ít chứ cứ như đàn cừu đi ấy...

Bọn trẻ cố ý cùng kéo lê chân như theo một mệnh lệnh. Bụi vắn mù lên thành một đám mây lớn che khuất mặt trời đã mọc ở chân trời, y như là có đàn súc vật hàng triệu con đang qua đường.

Xim-ca ho, hắt hơi, khạc nhổ, nó muốn chạy lên trước để khỏi

Mi-sca đánh bạo nói:

— Bô ngày xưa đã làm thợ nhuộm...

— Thợ nhuộm, mày tưởng là làm ông lớn à? Cũng chỉ là làm đầu mớ thôi. Bô mày đã phải thay áo trong xó cửa, mày cũng muốn như thế à? Còn ông Pê-tơ-ru-nhin suốt đời mặc áo cổ đứng trắng lốp đi làm, mùa hè cả người một màu trắng cứ như đi diễu hành ngày Mồng một tháng Năm ấy. Và lương của ông ấy, ơn chúa, ba gia đình cũng đủ sống. Trông thẳng Phê-đô mà thêm.

— Không phải ai cũng diện áo cổ đứng màu trắng cả, cũng phải có người nào đó làm lưng chứ. — Mi-sca làu bàu. — Mẹ cứ việc thích cái áo cổ đứng... Pê-tơ-ru-nhin! Ông ta có ra mặt trận đâu, thế thì tốt cái nổi gì?

Gia đình Pê-tơ-ru-nhin ở cách nhà Mi-sca có ba nhà. «Nhưng đi so sánh với họ làm gì. Ông bô là trưởng ga, là ông to đây. Không những ông ta nhiều lương, mà nhà còn có bò, sữa uống hằng ngày thậm chí còn thừa sữa bán nữa. Tiền ở nhà ông ta thì đầy túi. Phê-đô là con nhà ấy, nó muốn gì là họ mua cho ngay, và ngay cả nó lúc nào cũng có tiền. Tất nhiên mình cũng phải học được như thế», — Mi-sca nghĩ bụng.

Mẹ của Phê-đô là một bà béo, không làm việc ở đâu cả, bà ta đi lại lạch bạch ngoài đường như con vịt bầu. Mi-sca vẫn sợ bà ta. Nhưng ngược lại, nó thêm được như anh chàng cao lớn đẹp trai Phê-đô ấy. Phê-đô có bờm tóc chải lật ra phía sau; mẹ nó cho phép nó làm như thế, thậm chí bà ta còn cãi nhau với ông hiệu trưởng vì cái bờm tóc đó.

«Mẹ lại so bì rồi! Được như Phê-đô thì còn nói gì nữa!» — Mi-sca thầm trả lời mẹ nó.

Mẹ nó nói tiếp:

— Thế nào, mày tồi hơn thằng Phê-đô à? Nó sắp tốt nghiệp lớp mười và sắp đi học để thành Pu-kin...

— Sao ạ? — Mi-sca không hiểu.

— Mẹ nó khoe thế, chứ tao bịa ra sao? Nó sẽ đi học để thành Pu-skin. Hình như ở Mát-xcơ-va có cái trường như thế, cái trường dạy làm nhà văn, vậy là nó sẽ đến đây. Còn mày, mong sao cho mày thành một kỹ sư mà thôi.

• nuốt bụi, nhưng không thể đuổi kịp các bạn. Cuối cùng nó nghĩ ra cách rẽ xuống vệ đường, chạy ở phía khuất gió. Bụi bay giạt cả về phía bên trái nó.

Nó lắc mình, chửi:

— Đồ ngu một lũ, quý sứ nhà giời!

Bọn trẻ thôi làm bụi, cười ồ lên, đợi nó. Chúng hỏi:

— Này, cái màn khói thế nào?

Xim-ca lặng im.

Cô-xchi-a nói:

— Thôi, các cậu ơi, để cho nó yên. Tội nghiệp, nó bị khổ sở thế kia: xem kia, nó đã chén đầy còn gì.

Xim-ca lắng cái đầy từ vai này qua vai khác phản đối:

— Được rồi. Đợi xem các cậu có cười được nữa không lúc mặt trời lên đến kia, — nó chỉ tay lên khoảng trời thẳng trên đầu nó.

Cô-xchi-a nói:

— Chúng tớ sẽ tước của cậu rồi chia nhau.

— Tước à! — Xim-ca gườm gườm. — Cứ thử xem! — rồi nó đi tách ra khỏi bọn trẻ.

Mặt trời vượt khỏi chân trời khá nhanh, trở nên bé hơn, nhưng lại đột lưng chúng dữ hơn. Những con chim sơn ca léo nhéo từ trong bờ cỏ bay vút lên cao rồi biến mất, để vọng lại những tiếng gọi từ trên không trung. Đâu đó có những con chuột vàng ngồi chồm chồm trên hai chân sau huýt gió, nhưng khi thấy có đám người đi qua, chúng vội rúc ngay xuống lỗ. Trẻ con đã diệt chúng không biết bao nhiêu mà kể trong mùa xuân. Tưởng rằng không còn con nào sống sót. Ai ngờ, chúng vẫn chạy, vẫn gọi nhau...

Cô-xchi-a lại bắt đầu:

— Xim-ca, tại sao cậu cứ đi ở rìa đường vậy? Chuột nó cắn vào chân đấy.

Nhưng Mi-sca đã ngăn Cô-xchi-a:

— Thôi, đủ rồi, Cô-xchi-a, để cho nó yên...

Mi-sca mất bao nhiêu lâu mới tập hợp được đội, thuyết phục từng đứa và bây giờ chỉ sợ đội bỗng tan mất. Nó quý từng đứa bạn một, kể cả Xim-ca. Mà thằng này có thể bực mình và quay về nhà.

— Con chẳng thích kỹ sư, cũng chẳng thích thành Pu-skin, con muốn làm thợ nguội, — Mi-sca nói.

Mẹ nó lắc đầu:

— Thợ nguội, thế dễ làm thợ nguội thì không phải học à? Người ta sẽ không lấy mày làm thợ nguội đâu.

Mi-sca bắt đầu suy nghĩ, nhưng không được lâu. Mẹ nó quay phắt lại và kêu lên:

— Sao, con có hiểu không, thật khốn khổ cái thân mẹ, mẹ vất vả vì con, chỉ vì con chứ không phải vì mẹ! Mẹ không tiếc đời mẹ, còn con lại hành hạ mẹ, con thật là ác độc. Mẹ bảo con là: học, học, ngoài ra không cần gì nữa! Không cần gì cả! Trời ơi!.. — Mẹ bỗng khóc nức lên, Na-xchi-a vội lao tới bám chặt lấy áo mẹ.

Mi-sca không xin lỗi mẹ nhưng nghĩ bụng: «Nếu lại được nhận vào học, mình sẽ không làm như thế nữa, chỉ học thôi...»

Ngày hôm sau, mẹ không đi làm. Mẹ phải đưa Mi-sca đến trường.

Mẹ nói chuyện với thầy hiệu trưởng hồi lâu về một điều gì đó rồi

Mi-sca được mời vào phòng.

Phải khó khăn lắm thầy hiệu trưởng mới đồng ý cho phép nó được vào học và căn dặn trước rằng nó phải «độc lòng vì mẹ» mà học cho được.



Thế nào chẳng có đứa sẽ bắt chước nó.

Bọn trẻ đến chậm không kịp nhận phân công. Mi-sca liền đi về phía văn phòng. Nó trông thấy ở trong đó người đội trưởng hôm qua có hàng ria đen và cái xác-cốt ấy. Người đội trưởng nhìn qua cửa sổ, mỉm cười:

— Ô, nhìn xem kia: bọn trẻ đến!

Ông giám đốc nhìn qua cửa sổ, nói một cách nghiêm trang:

— Nếu đó không phải là đoàn du ngoạn, thì chúng sẽ cứu anh.

Anh đội trưởng không hiểu:

— Gì cơ?

— Bọn trẻ này có thể cứu anh, — ông giám đốc nhắc lại. — Chắc là anh chàng hôm qua dẫn đội của mình tới. — Ông ngẩng đầu, nhìn thấy Mi-sca: — Đúng rồi, chính cậu ta! Bu-tên-cô, anh dẫn các em đến chỗ cây đại mạch của anh, nơi anh để cỏ mọc ấy. Giao cho chúng làm cỏ. Nhớ lịch sự hơn một chút — đây là trẻ con. Lo ăn trưa cho chúng. Hiểu chưa?

— Hiểu rồi, có gì mà chẳng hiểu? Nhưng chúng sẽ giẫm nát hết...

— Không thể làm.

Anh đội trưởng miễn cưỡng đi ra gặp đám trẻ, đứng lại trước mặt chúng, chân giạng rộng, tay gãi gáy, hỏi:

— Nào, cái gì? Đi du ngoạn hả? — Anh nhìn chúng suốt lượt rồi tự trả lời: — Không giống tí nào. Không thấy có trống.

Mi-sca nói:

— Chúng cháu đến để lao động.

— Ừ, đến lao động! Nào, đi theo tôi, — anh vẫy tay và đi vào thảo nguyên.

Ngày vừa mới bắt đầu, nhưng đã nóng. Bọn trẻ cố lắm mới đuổi kịp anh đội trưởng còn anh thì vừa đi vừa giảng giải cho chúng rõ công việc phải làm.

— Cố gắng đừng giẫm nát lúa, phải đi giữa các luống. Đem cỏ lên trên đường cái. Ruộng kia kia, — anh chỉ về phía xa.

Xim-ca hỏi:

— Chỗ có những cái hoa nhỏ màu vàng ấy à?

— Ừ, — anh đội trưởng cầu nhàu, vẻ không bằng lòng. — Những

Sáng sớm, khi sắp đi làm, mẹ đánh thức Mi-sca:

— Dậy đi con, dậy đóng cửa cho mẹ.

Trời còn tối lắm, nhưng mẹ vẫn vội vã. Từ ít lâu nay, chị công tác ở bên ga xe lửa chờ hàng; ở đây làm trực ngày hay trực đêm đều bất tiện: để lũ trẻ ở nhà một mình, và công việc cũng chẳng nhẹ nhàng gì vì chị làm thư ký kỹ thuật. Nhưng tiền lương lại khá hơn. Sau kỳ lương đầu tiên, chị đã cảm thấy ngay điều đó. Chị mua được cho Mi-sca đôi giày và cho Na-xchi-a đôi găng tay...

— Dậy đi con, dậy đóng cửa cho mẹ, —chị nhắc lại.

Mi-sca mơ mơ màng màng nghe tiếng mẹ bảo, nhưng không tỉnh giấc được. Cuối cùng thì nó cũng ngồi dậy, đi ra đóng cửa, xô cả vào cái ghế đầu.

— Nhớ mua dầu hỏa nhé; tiền để trên bàn ấy. Nhưng phải đi sớm kéo họ bán hết mất.

Mi-sca ngật ngưỡng đứng chân không trên nền nhà lạnh buốt. Cái lạnh thấm vào gan bàn chân nhưng cũng không làm cho nó tỉnh ngủ.

— Cháo với xúp để trong chạn. Hâm nóng lên mà ăn. Nhưng lửa củi phải cẩn thận; đừng có đùa nghịch. Mặc ấm vào. Nhớ học bài đây...

Mi-sca «vâng» như một cái máy, gài then cửa rồi quay về giường nằm.

Chị Vê-ra I-va-nốp-na đứng lại một lúc ở ngoài hiên, thử xem cửa đã đóng thật kỹ chưa, sau đó đến bên cửa sổ nhòm vào trong. Trong nhà tối om, im ắng. Cái giường kêu cọt kẹt một cách yếu ớt rồi tất cả lại im lặng. Chị đứng thêm một chút nữa rồi bước đi trong bóng tối mờ mờ trước lúc rạng sáng, tay ử vào vạt khăn quàng.

Một cơn gió mạnh buốt thấu xương thổi qua, bụi tuyết từ mái nhà bay xuống.

Vê-ra không đến chỗ giao ca nữa vì đã muộn. Chị đi thẳng tới văn phòng. Và đúng là cả ca mới đã có mặt ở đây đông đủ.

Chào hỏi xong, bên ngưỡng cửa chị giữ hết tuyết bám trên người rồi đi đến bàn làm việc và bắt đầu chuẩn bị cây đèn của mình.

cây cỏ dại đây. Nhớ không được để sót một cây nào. — Anh nhìn Xim-ca. — Cậu cũng chỉ là thứ cỏ dại ấy. Đừng chỉ ngắt ngọn thôi, phải nhổ cả rễ. Hiểu chưa?

Xim-ca gật đầu và đi xa anh đội trưởng ra; nó bắn khoả không hiểu vì sao mà anh lại bức với nó.

— Chúng ta tới nơi rồi, — đội trưởng miệng nói tay xoay cái mũ lưỡi trai ra sau gáy. — Xếp gọn những túi đồ lại và bắt đầu đi. Dọn hết chỗ cỏ này...

Anh đội trưởng hỏi:

— Thế là rõ rồi chứ? Sẽ có người mang thức ăn trưa đến.

Mi-sca nhắc:

— Còn nước uống? Cần có nước, vì chúng em đã khát từ bây giờ rồi.

— Nước cũng sẽ mang đến. Còn em sẽ là đội trưởng, — anh đội trưởng bảo Mi-sca. — Hãy làm cho gọn ghẽ, làm cho có chất lượng. Hiểu chứ? Em phải chịu trách nhiệm. Giấy, bút chì đây, ghi danh sách vào. Hết ngày anh sẽ đến, đo xong sẽ trả tiền. — Lần đầu tiên mới thấy anh đội trưởng mỉm cười. — Bắt đầu đi.

Đội trưởng đi rồi, bọn trẻ đứng lảng một lúc, không biết nên bắt đầu từ đâu. Mi-sca cũng không biết nên hành động như thế nào trên cương vị mới. Cuối cùng nó nói:

— Thế nào, làm đi chứ?

Nó đặt tờ giấy và bút chì xuống đất, lấy đá chặn lên, bắt đầu nhổ cỏ.

Cô-xchi-a làm bên cạnh nó. Xim-ca bắt tay vào việc sau cùng. Nó loay hoay mãi với cái gói của nó rồi mới đặt xuống, sau đó mới tới chỗ các bạn, len vào giữa. Những đứa đứng cạnh lều bầu mắng:

— Này, sao lại bò vào đây? Đứng ở cuối kia.

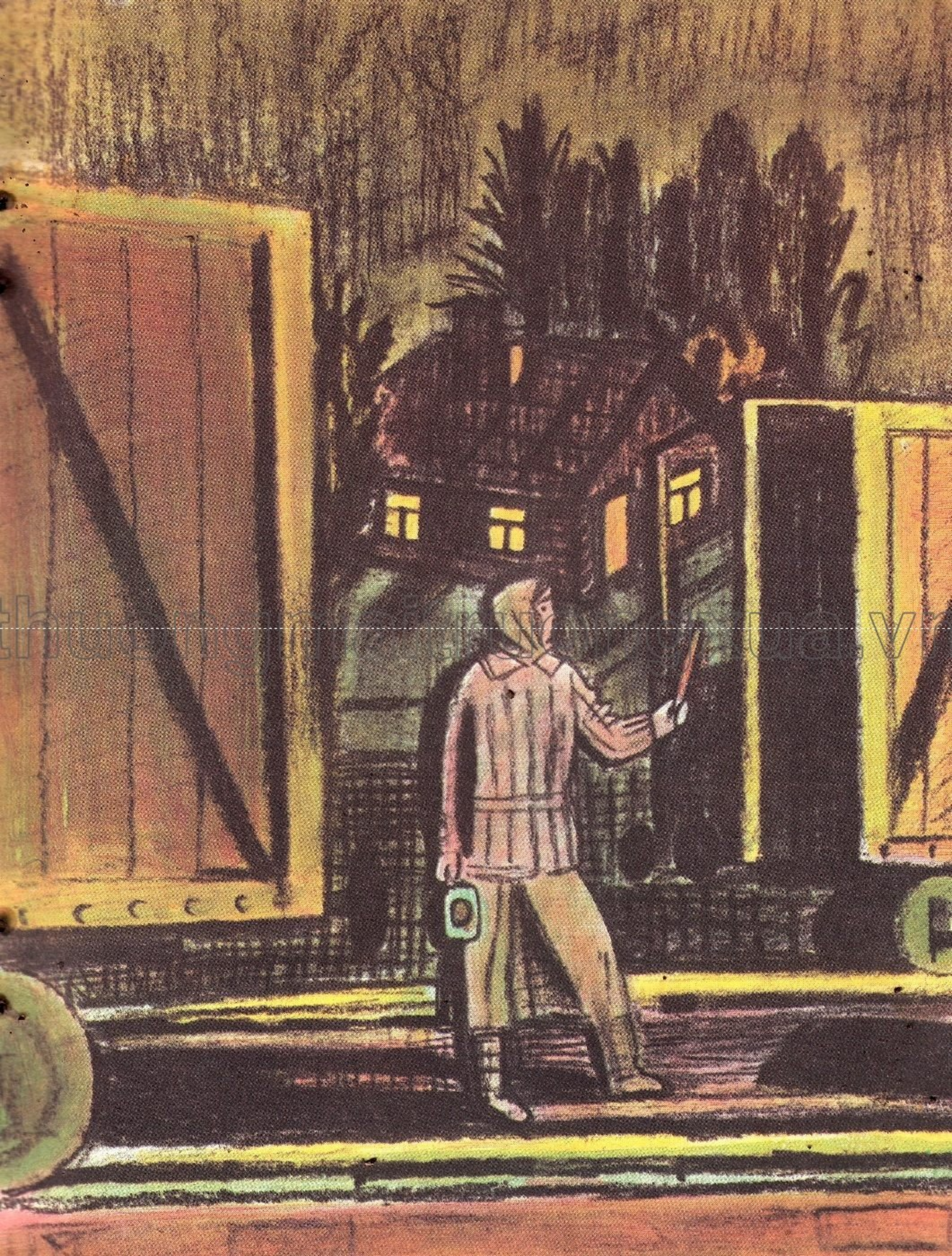
Xim-ca gai ngạnh:

— Thì cũng thế chứ gì?

Mi-sca sôi lên, muốn lao tới Xim-ca mà mắng nhưng nó kìm lại được và ôn tồn nói:

— Thôi được, các cậu đứng dịch ra một chút là đâu vào đây.

Xim-ca chậm chạp lấy tay phải nhổ cỏ, rồi chuyển cỏ đặt sang tay trái. Không buồn cúi lưng xuống, nó chỉ dọn cỏ trên một dải rộng



khoảng nửa thước, không hơn.

Khi thấy nước mang tới, nó đi uống đầu tiên và uống nhiều hơn cả bọn. Sau đó cứ một chốc nó lại đi tới thùng nước, lần nào cũng nói:

— Ô, khát khô khát sở! Không biết tại sao vậy?

Cô-xchi-a phản đối:

— Thê này thì không ổn. Nó cứ khát mãi thê, còn bọn mình làm thay cho nó à?

Bọn trẻ ủng hộ ý kiến của Cô-xchi-a. Mi-sca bèn cảnh cáo:

— Xim-ca, cậu phải biết là cậu trôn việc thì tớ sẽ không ghi công cho cậu đâu.

— Tưởng thê chứ, ra cái điều chỉ huy! Tớ chẳng lạ những thằng như thê.

— Lạ hay không lạ, thì cũng phải làm việc, không được cưỡi lên lưng người khác, — Mi-sca phát cáu, đến gần nó hơn: — Làm ăn thê à? Vặt mỗi tí ngọn thôi à? Cậu có nghe anh đội trưởng dặn không?

Xim-ca nheo một mắt, khinh bỉ nhìn Mi-sca:

— Ai khiến mày chõ mõm vào? Dễ của mày đây hản?

— Nếu không phải là của mày thì sao?

Bọn trẻ vây quanh hai đứa, quát lên với Xim-ca:

— Cút về nhà đi!

— Cho nó đi chỉ thêm khổ!

Mi-sca cảm thấy nó có lỗi đối với chúng bạn, vì chính nó đã cổ thuyết phục thằng Xim-ca cùng đi đến nông trường. Nó muốn cho cái thằng ăn hại này một trận, nhưng kìm lại được. Nếu mà nó không là đội trưởng, nó đã đánh rồi.

— Nếu mày không muốn làm như mọi người, thì cút đi, — nó cắt ngang. — Chúng ta đến đây để làm việc, hiểu chưa? Còn mày cứ như quân phá hoại ấy... Mày có thể không làm mà vẫn chén đây... — giọng Mi-sca run lên.

Xim-ca cúi đầu, môi dưới nó giật giật. Mi-sca bỗng thấy thương bạn và nói với vẻ hòa giải:

— Thôi được. Cậu cứ ở lại, nhưng phải làm... Chúng tớ đã đo cho cậu một dải dây, cậu tự nhổ hết cỏ.

Bọn trẻ tán thành. Mi-sca chia thành từng khoảnh đều nhau cho

Giữa hai ca bao giờ cũng có một lúc tạm nghỉ, lúc đó mọi người thường tranh thủ trao đổi những câu vui đùa, thông báo tin tức mới. Nhưng cái đó không kéo dài, chỉ vài phút thôi, sau đó các máy điện thoại bắt đầu nói ra rả: các đoàn tàu phóng nhanh về mọi hướng, chúng không thích đứng một chỗ — hãy thông đường cho chúng...

Ông trưởng phòng hỏi Vê-ra:

— Thế nào, bà mẹ, hôm nay không được vui à? — Ở cơ quan, mọi người đều gọi chị một cách trìu mến là «bà mẹ». — Cậu cả lại bày trò gì hả?

Vê-ra mỉm cười:

— Đã làm mẹ, thì có bà mẹ nào ít việc đâu... — chị muốn chuyển thành chuyện vui đùa, vì chị không thích nói đến những nỗi rủi ro của mình.

— Cần phải lấy chồng đi thôi, — ông trưởng phòng nửa đùa nửa thật nói tiếp.

— Ai cũng vậy thôi, — chị thắp đèn, kiểm tra lại các bút chì, cầm lấy quyển sổ và bắt đầu đặt những tờ giấy than vào.

Giữa lúc đó, chuông điện thoại réo lên.

Bắt đầu rồi, — ông trưởng phòng nói xong liền nhắc ông nghe. Ông ta ghi cái gì đó trên giấy, rồi tuyên bố: — Sẽ đưa tàu Vôn-nô-va-kha vào đường số bảy. 7 giờ 5 phút khởi hành. Ai đi được?

Làm ca này chỉ có ba nhân viên ghi chép các toa tàu, nhưng chị không bao giờ để gọi đến mình.

— Tôi đi, — chị nói, mắt nhìn đồng hồ: đã bảy giờ kém hai phút.

— Đi đi, chị Vê-ra!

Vê-ra bước ra khỏi văn phòng. Ngoài trời vẫn còn tối; tuyết rơi xuống từng bông ướt át, những đèn hiệu trên các cột cao trở thùng rọi ánh sáng yếu ớt.

Trên sân ga hầu như không có đoàn tàu nào, chỉ có một đoàn trên đường sắt số năm, đoàn này phải khởi hành đúng lúc bảy giờ. Đầu tàu đã nối toa xong. Chị nhìn cột đèn tín hiệu — đèn sáng màu đỏ — chị không đi tìm bàn hãm phanh nữa, mà chui vào gầm toa xe.

Đường số sáu và số bảy không có tàu, chị liền chạy dọc theo đường tàu tới sân ga dồn toa. Vừa đi chị vừa nghĩ về chuyện nhà: không

biết mọi việc có đầu vào đây không? Chị nhớ lại một lần chị đã ngồi ở phòng ông hiệu trưởng, nghe ông ta kể lại những trò nghịch ngợm của Mi-sca. Các giáo viên tạt vào, bổ sung thêm và lắc đầu buồn bã. Nó, trêu bọn con gái, không chịu học hành... Chị ngồi lắng nghe, rất mệt vì ngượng.

Chị nhớ lại tất cả những cái đó và thậm chí bây giờ hầy còn xấu hổ. Chị cay đắng nghĩ thầm: «Phải dạy nó, bây giờ nó đang làm gì ở nhà nhỉ? Giữ sao được nó cơ chứ...»

Phía trước, hai đèn hiệu lóe sáng: một đầu tàu chạy giạt lùi, thở hồng hộc, kéo một đoàn toa. Nó phun khói phủ kín cả chị, chậm chậm đi ngang qua. Chị cặp đèn vào nách, bắt đầu ghi số toa: 11832433, 12438120... Ngoài số ra, chị còn đánh dấu: «r» (toa rộng), «m» (toa có mái), «t» (toa có phanh tay).

Chị ghi nhanh, đầu lúc ngẩng lên, lúc cúi xuống: chị liếc nhìn số xe rồi ghi ngay vào sổ, lại nhìn — lại ghi.

Không phải chị đã biết làm ngay công việc này, thoạt trông có vẻ không phức tạp gì. Mới đầu chị đã chia con số thành hàng trăm, hàng nghìn, như trước đây chị đã học ở trường. Sau đó chị đọc mười một triệu tám trăm ba mươi hai nghìn... Và, khi chị ghi chép, toa xe này chạy qua, toa khác tới, còn chị thì mới ghi xong số đầu đã quên số cuối. Nhưng người ta đã dạy chị. Ở đây không cần đến triệu, đến nghìn gì cả. Chỉ cần con số. Để nắm được số hiệu bằng mắt và viết xong ngay một lần, cần chia con số ra nhiều phần 11-832-433, 1-325-006... Như thế dễ hơn.

Bây giờ chị đã biết rằng những toa xe rộng có những số gồm tám chữ số, những toa hai trục có mái gồm sáu chữ số, những toa nhỏ vùng ven Ban-tích gồm ba chữ số... Điều đó làm công việc của chị trở nên dễ dàng.

Con tàu đi nhanh hơn, chị hết ngẩng đầu lên — cúi xuống, ngẩng lên — cúi xuống, cây bút chì cũng đưa nhanh hơn.

Chị đi lúc đầu thì từ từ theo toa xe sau đó để ghi cho kịp chị vừa chạy và vừa tiếp tục ghi. Nhưng bây giờ tàu hỏa tăng tốc độ, chị không thể đi theo được nữa nên chị phải tay trái cầm cuốn sổ và cái đèn, tay phải nắm lấy cái móc của bàn phanh đang dịch lại gần, nhảy

mỗi đứa, để biết được từng người làm ăn ra sao. Ai xong trước thì nghỉ hoặc bắt đầu làm chỗ mới. Nó đo một cách thật thà cho mỗi đứa hai bước chân và công việc sôi nổi hẳn lên. Không một ai chú ý đến Xim-ca nữa, kệ nó muốn làm sao thì làm: làm ít thì lĩnh ít tiền.

Xim-ca yên lặng làm phần đất của mình. Cái khát thôi không hành nó nữa; cho tới tận bữa ăn trưa không chạy tới thùng nước uống thêm một lần nào. Nhưng mặc dầu vậy, nó vẫn mỗi lúc một tụt lùi xa chúng bạn.

Mặt trời đã lên cao và nằm giữa đỉnh đầu, cũng là lúc một chiếc xe ngựa hiện ra ở đằng xa, trên xe có một cụ già và một phụ nữ quàng khăn trắng.

— Ăn trưa! — bọn trẻ reo lên và ủa chạy lên đường.

Cụ già cho ngựa ăn cỏ, nhìn chúng mỉm cười.

Chị phụ nữ bảo:

— Xem kìa, cụ Xa-vê-lích ơ, thật là chúng nó đã cứu được đại mạch. Cụ thấy không, đã nhìn rõ những luồng cây.

Cụ già nói một cách đầy hàm ý:

— Có thể!

Xim-ca chạy đầu tiên tới chỗ xe. Nó giương hai cánh mũi hít mùi thức ăn như chó đánh hơi. Trên xe có hai bi-đông, loại thường dùng đựng sữa, một cái chậu lớn tráng men. Một tấm vải thưa mỏng đặt lên chỗ bánh mì, những cái bát nhôm và thìa.

Xim-ca hỏi:

— Các bác mang những gì đến đây?

Chị phụ nữ vừa mở nắp bi-đông, vừa vui vẻ đáp:

— Xúp kê nấu thịt, cháo đặc, sữa...

Ông già nhận xét:

— Mặt hàng tất nhiên là không nhiều, nhưng ngon hơn ở quán trà của các cậu.

Xim-ca không chú ý đến lời ông già, nó hỏi tiếp:

— Cho không chứ?

— Không đâu, anh bạn ơ, phải trả tiền.

— Trả tiền à, — Xim-ca cắt hứng kéo dài giọng nói rồi lảng đi.

Chị phụ nữ giải thích:

lên bậc lên xuống phủ tuyết ướt đầm. Chị bị trượt và để khỏi ngã xuống bàn phanh chị buông rơi cả đèn lẫn cuộn sổ và nắm chặt lấy cái móc. Trong khi đó đoàn tàu phanh đột ngột và dừng lại. Bất giác chị chúi về đằng trước và va sượt vào góc toa xe. Chị nhanh chân nhảy xuống nhặt sổ và đèn lên. Đèn không vỡ nhưng tắt ngấm. «Thôi được, —chị vừa nghĩ thầm vừa phủi quần áo, —không có đèn cũng xong: trời sáng rồi, thế này cũng nhìn được rồi». Chị lại bắt tay vào công việc. Nếu không nhìn được sổ trên thành toa, chị cúi xuống và ghi sổ ở bệ khung.

Đoàn tàu dài tới tám mươi sáu toa. Và đây, đã đến toa cuối cùng. Chị nhìn sổ toa rồi đi về văn phòng, vừa đi vừa ghi.

Tới tận lúc này, chị vẫn chưa yên tâm vì chị hết sức sợ hãi khi bị trượt trên bàn phanh. Lúc đó chị nhớ ngay đến hai đứa con của mình — Na-xchi-a và Mi-sca. «Ôi, Mi-sca, Mi-sca...» —chị suy nghĩ.

Vừa lúc đó có tiếng còi rú lên the thé. Chị rùng mình đứng lại. Một chiếc đầu tàu kéo còi và nghiền đường sắt ken kết, chạy vụt qua bên cạnh. Người lái tàu thò đầu qua khung cửa, hét lên:

Đi dạo phố đây hả?

Chị không nói gì, lau mồ hôi trán, nghĩ bụng: «Mình làm sao thế này? Cần phải trấn tĩnh lại...»

Ông trưởng phòng đang nóng ruột chờ chị trong văn phòng.

— A ha, bà mẹ, về rồi à! Chị soạn ngay các tài liệu đi, trực ban đã gọi hỏi rồi đây.

Chị đi tới những giá để tài liệu, gồm những cái ngăn chia thành ô vuông, lấy trong cái ô có biển đề «Von-nô-va-kha» một bó tài liệu và bắt đầu soạn.

Năm mươi toa xe đầu có chung một hành trình, nghĩa là đều chở đến một nhà máy và tài liệu đã xếp gọn ghẽ đâu vào đấy. Chị chỉ cần kiểm tra lại. Những toa hỗn hợp thì đi tiếp. Tài liệu về chúng phải tìm khi ở dưới cùng, khi ở đâu đó giữa bó. Tìm được rồi chị liền xếp riêng ra. Nhưng có một tài liệu không thấy đâu cả. Chị đã hai lần soát lại đều không thấy. Chị bỏ cái sổ không có tài liệu đó và vẫn tiếp tục soạn. Các tài liệu khác chị đều tìm thấy đủ cả, đâu vào đấy. Sau đó chị lại quay về với cái sổ không có tài liệu ấy, tìm trong

— Không phải trả ngay bây giờ đâu, cháu à. Đến chiều anh đội trưởng sẽ tính tiền với các cậu và trừ đi.

— Dù sao tôi cũng chẳng cần. Tôi tưởng không phải trả tiền. Thế ai làm ở đây thì được ăn cả chứ?

Cụ già nói:

— Ừ, ai có làm thì có ăn.

Xim-ca ngồi trong bóng râm dưới gốc cây, mở cái gói của nó lấy ra một khoanh bánh mì trắng và một khúc mỡ to. Mỡ đã được xắt thành từng lát mỏng, còn dính với nhau bằng một lớp bì màu hồng. Lúc Xim-ca ăn, những lát mỡ tách khỏi nhau giống như nó đang dùng răng để kéo đàn gió.

Bọn trẻ lần lượt từ xa quay trở lại, bê theo những cái bát nhôm, chúng ngồi xuống bãi cỏ ăn và trò chuyện vui vẻ. Hình như cho tới nay chưa đứa nào được ăn một bữa xúp ngon đến thế: đứa nào cũng khen, nên chị nầu bếp hả lòng hả dạ cứ mời chúng ăn thêm. Cụ già ngồi vắt vẻo trên trục bánh xe, rít một hơi thuốc bảo:

— Làm như thế nào, phải chén như thế ấy.

Bọn trẻ giấu cọt Xim-ca. Chị nầu bếp thấy thương hại nó:

— Này, sao các cậu cứ trêu thằng bé khổ sở này? Lại đây cháu, lại đây, cô múc xúp cho, không phải trả tiền, không phải ghi sổ đâu.

Ông già nói:

— Ừ, trông nó khổ sở thật. Gặm ngon lành miếng mỡ to, đáng thương thật!

Xim-ca làu bàu:

— Ông thèm à?

Cô-xchi-a kêu lên:

— Xim-ca, cho xin tí mỡ!

— A ha, cho đi! Đến cửa nhà thờ chìa tay xin người ta cho đây.

— Nào, có đổi cho chúng tớ lấy xúp không?

— Mua đi, — Xim-ca đáp, và nó tươi hân lên với ý nghĩ đó.

— Bao nhiêu?

— Mỗi miếng một rúp. — Xim-ca ngừng cả nhai: nhớ chúng nó bỗng đồng ý? Nó sẽ có ngay bao nhiêu là rúp! Và nó bỗng thấy tiếc đã ăn mất mấy miếng.

đám giấy tờ còn lại, kiểm tra những cái đã xếp riêng ra rồi — vẫn vô hiệu.

Vừa khi đó, tiếng chuông điện thoại réo. Chị biết là người trực ban gọi và sẽ hỏi về sự sẵn sàng của đoàn tàu.

— Vâng, — ông trưởng phòng hét vào ống nói và lập tức quay lại hỏi chị: — Tình hình thế nào?

— Không thấy một cái.

— Chúng tôi xong ngay đây! — ông trưởng phòng trả lời và treo ống nói lên. — Cái nào không thấy?

— Cái này, — chị lấy bút chì trở vào một con số.

— Xem kỹ ở đây chưa? — ông đặt tay lên chồng tài liệu còn lại.

— Rồi.

— Thế ở đây?

— Cũng xem hết cả rồi.

— Chị tìm lại ở trên giá xem; có thể là nó rơi xuống bó khác, còn tôi sẽ soát lại lần nữa.

Chuông điện thoại lại réo. Ông trưởng phòng giận dữ trả lời:

Một tài liệu lạc đâu không thấy. Có lẽ phải cắt một toa lại. Thế nào, đã lắp đầu tàu rồi à?... Không có tài liệu — thế thôi. Toa thứ mười lăm, tính từ cuối lên. — Ông bỏ ống nói xuống, gọi to: — Chị Vê-ra ơ, chị chạy ngay tới đoàn tàu, soát lại số, còn tôi ở lại đây tìm tiếp.

Ngoài đường trời đã sáng rõ, trên sân ga hiện ra nhiều đoàn tàu. «Hôm nay sẽ căng đây...» — chị nghĩ thầm rồi chui xuống gầm toa. Ở đường số hai, chị leo qua bàn phanh, sau đó lại chui qua toa nữa, cuối cùng tới đường số bảy. Chị nhìn lên: đầu tàu đã lắp vào, những cái phanh rít lên. Chị chạy tới đuôi đoàn tàu, tới toa thứ mười lăm. Tới nơi chị nhìn bộ khung toa: số ghi đúng. Sau đó chị ngẩng nhìn lên và thấy ngay ở chỗ cửa sập có ghi một con số khác. «Thảo nào, — chị nghĩ thầm, — trên khung còn lại con số cũ, ở đây thì ghi con số mới...» Vê-ra xem kỹ toa xe — cả ở phía bên kia rồi phóng như bay về văn phòng.

Ông trưởng phòng, mặt đỏ bừng, đã lục soát lại đồng tài liệu không biết đến lần thứ bao nhiêu nữa; người trưởng xe đứng

Cụ già nhảy lên:

— Ôi, kinh khủng chưa? Khôn nạn thằng bé! Mày lấy ở đâu ra? —
ông cụ nhỏ xuống đường, điên tiết lấy chân xoa đi.

Mọi người nhất loạt cười ồ lên.

Nghỉ ngơi xong sau bữa ăn trưa, bọn trẻ lại tiếp tục lao động. Bây giờ nói thực là công việc làm chậm hơn: bắt đầu cảm thấy mệt; và trong nửa cuối ngày chúng làm kém đi rất nhiều so với nửa đầu. Nhưng điều đó không làm cho chúng buồn phiền: nói chung thì chúng đã nhờ được không ít cỏ!

Xim-ca vẫn tụt lại như trước, người nó đầm mồ hôi, thở phì phò, nó chửi Mi-sca đã dụ dỗ nó đi lao động, tự chửi mắng mình đã bằng lòng đi, thậm chí còn nguyên rửa cả cái con thỏ mà nó muốn mua bằng tiền lao động được.

Mi-sca dọn cái luống của nó xong trước tiên, nó đứng thẳng dậy và lớn tiếng ra lệnh:

— Thôi! Hôm nay làm như thế đủ rồi. Chúng ta nghỉ đợi anh đội trưởng đến. Mặt trời sắp xuống khuất sau gò đất rồi.

Cả bọn nằm lăn ra trên những đồng cỏ đang héo đi. Bị đau lưng vì chưa quen, nhưng chúng đều vui vẻ. Riêng Xim-ca còn làm cho xong luống của nó. Luống đất mới làm đến nửa chừng và giống như một hòn đảo dài màu vàng nổi lên giữa biển màu xanh lá cây. Xim-ca chỉ rút đi những cái ngọn — những nụ hoa vàng nhạt. Mỗi khi nhờ xong một cuống cỏ, nó lại nhìn sang các bạn rồi lại từ từ cúi lưng xuống.

Mi-sca lập danh sách, nhìn sang Xim-ca thấy công việc làm dỗi• đá của nó nhưng chỉ xua tay: thằng đó chỉ ăn cho phưỡn rốn cả ngày. Mi-sca nói to:

— Nó làm như thế kia thì còn lâu mới xong phần của nó! Hay ta giúp nó một tay?

— Thôi đi! — nhiều tiếng đập lại ngay. — Mặc nó, cho nó bớt lười đi.

Mi-sca muốn phản đối, nhưng ngay lúc đó nó thấy Xim-ca đột nhiên lao về phía trước nhanh như một con mèo, ngồi ghé xuống, lột mũ ra và xếp cái gì vào trong mũ. Mi-sca chạy ngay lại, bọn trẻ

ngay bên ô cửa, giục ông:

— Chỉ còn một phút thôi. Lẽ ra phải cắt toa từ lâu rồi.

— Thế nào? — ông ta quay lại hỏi Vê-ra.

— Trên toa có những hai số, — chị vừa chạy vừa nói, rồi nhanh chóng tìm ra cái tài liệu ấy, xếp nó vào tập đã chọn xong.

— Đủ cả chứ?

— Đủ cả.

Ông trưởng phòng nói to:

— Đồng chí trưởng xe! Dem tài liệu đi. Kéo còi lên.

— Kéo còi à. Soát lại chưa? — người trưởng xe giọng hiền hậu vừa hỏi lại, vừa ấn tài liệu vào cặp da.

— Cứ kéo còi đi! Soát xong rồi. Đi đi thôi, con tàu phải khởi hành. — Ông trưởng phòng nhắc ông nghe. — Trục ban phải không? Xong xuôi cả rồi, trưởng xe vừa ra khỏi đây.

Và ngay lúc đó vang lên tiếng còi của người trưởng xe, chiếc đầu tàu rú lên một hồi dài dằng dặc, sắt bị nghiền kêu ken két. Đoàn tàu khởi hành.

Vê-ra thở phào, ông trưởng phòng mỉm cười:

— Suýt nữa thì vỡ cả kế hoạch. — Rồi ông nghiêm nghị nói tiếp: — Cần phải ghi chép cẩn thận hơn nữa. — Ông cúi xuống bàn. — Thế... Bà mẹ, đến đường số bốn nhé tàu Cơ-rát-nô-ác-mây-xơ.

Vê-ra đi ra và mãi bây giờ chị mới nhận thấy mùa đông đã đến rồi. Tuyết sớm mỏng manh phủ lên mặt đất đen vì bụi than, phủ lên những thanh sắt gỉ; trên mái các toa tàu có tuyết trắng. Không khí nhẹ nhõm, dễ thở. Một sự yên lặng trang trọng trùm lên cảnh vật, chỉ thỉnh thoảng từ khu ga dồn toa vang lên tiếng loa phóng thanh. Người điều độ hét to:

— Hai toa rộng chở than vào đường số mười bảy!..

Vê-ra lại nhớ đến chuyện nhà: «Không biết có xảy ra chuyện gì không? Liệu Mi-sca có nhớ đi mua dầu hỏa không?»

* * *

Khi Mi-sca tỉnh dậy, trong nhà sáng một cách khác thường, những cửa sổ hình như rộng hơn và từ những cửa sổ đó tỏa ra ánh sáng

cũng ủa theo. Xim-ca ngồi xổm và nhanh nhẹn lấy từ trong tổ chim xếp vào mũ những cái trứng chim cun cút. Mi-sca túm lấy vai nó, ngăn lại:

— Cậu lấy trứng làm gì?

Xim-ca nhún vai, làu bàu:

— Việc đêch gì đến cậu.

— Bỏ ngay ra!

— Trứng của cậu đây à, hả? — Xim-ca hặc lại, tay xếp nốt những cái trứng cuối cùng vào mũ. — Tớ tìm thấy đầu tiên. Tớ đã bảo ngay: «Chỉ cho mình thôi!» Nếu cậu không nghe thấy thì đâu phải lỗi ở tớ. — Nó cẩn thận nhấc cái mũ lên, khoái chí vì đã tìm thấy ổ trứng.

Mi-sca không biết nên nói gì. Bọn trẻ đứng vây quanh hai đứa cũng lặng im: chúng nó đều tò mò ngắm những cái trứng mỏng mảnh, ngắm cái tổ chim.

Có tiếng chim cun cút chốc chốc lại kêu lên thảm thiết ở một nơi nào đó cách chỗ bọn trẻ không xa. Tiếng chim nghe lúc như ở chỗ này, lúc như ở chỗ kia: con chim đang thương bay rít ở chung quanh, không dám đến gần tổ.

— Con cun cút nó khóc đây, — Mi-sca nói rồi lại hướng vào Xim-ca: — Thế nào, cậu định làm gì với những cái trứng đó?

— Hừm, làm gì à? Chén! — thằng này hãnh diện trả lời. — Hoặc cho vào ủ để nó nở ra chim con. Ta sẽ xem ngay bây giờ: có thể là trứng đang lộn rồi cũng nên? — và Xim-ca lấy một cái trứng, định đập ra.

Mi-sca kêu lên:

— Không được thế! Nếu mày đập, tao sẽ nện cho dừ xương.

— Mày ra lệnh cho ai thế? Đội trưởng! Tao biết thừa những hạng người như mày! — Xim-ca nheo mắt. «Nện cho dừ xương»... Mày tưởng rằng mùa đông đó tao đã ngã và mày đã thắng rồi hả? Không đâu, tao còn tìm cách trả thù mày, có giới cứ đụng vào...

Mi-sca vẫn kiên quyết:

— Đặt giả trứng vào tổ chim.

Xim-ca mỉm cười nhân nhượng, nó đưa mắt nhìn khắp lượt

màu sữa dịu. Mi-sca nhảy ra khỏi giường, dán mũi vào cửa kính — ngoài đường tuyết đã phủ kín hết. Không tìm được mình, nó gọi to:

— Na-xchi-a, xem này, mùa đông rồi!

Na-xchi-a mặc mỗi chiếc áo cánh ngắn ngủn, từ giường chạy thẳng tới chỗ Mi-sca. Nó giúi hai nắm tay vào cặp mắt ngái ngủ, cười tùm tùm.

— Ôi, trắng quá nhỉ! — miệng nói, chân nó nhảy lên bậu cửa sổ, xô cả vào Mi-sca.

Mi-sca toan đuổi Na-xchi-a đến cửa sổ thứ hai đi nhưng không hiểu vì sao nó lại không làm thế. Mi-sca nhìn em, nhếch mép cười: mái tóc cứng của nó xù ra lồm chồm làm cho đầu nó giống như ông mặt trời nhỏ với những tia sáng tỏa rộng mà Na-xchi-a đã vẽ bằng bút chì vào vở. Trước đây, Mi-sca luôn cười giễu Na-xchi-a về bộ tóc ấy, nhưng lần này thì nó không nói gì cả, nó lẳng lẳng đứng dịch sang bên, nhường chỗ cho em. Mi-sca xem một lát rồi quay vào, cúi xuống găm giường lôi ra đôi giày cao cổ xô vào đôi chân không bít tất rồi khoác áo, chụp mũ và không buồn cài cúc nữa cứ thế đi thẳng. Ở ngay cửa có một đồng tuyết nhỏ. Mi-sca bước qua, vớ cái then cửa, mở cửa ra. Hơi lạnh, mùi tuyết và ánh sáng đập vào mặt nó. Mắt nó bị chói, nó vội nheo mắt lại... Nhưng điều làm Mi-sca ngạc nhiên hơn cả là thấy tuyết có mùi; lần đầu tiên nó nhận thấy điều đó.

Mi-sca hé mắt ra, lim dim mắt vì chói, mãi nó chưa dứt khoát được là có nên bước lên nền tuyết còn nguyên vẹn này không. Mặt đất, mái nhà, đâu đâu cũng một màu trắng và mịn.

Sau khi cẩn thận bước qua ngưỡng cửa, Mi-sca đi vài bước, quay nhìn lại và thấy vết chân của nó, nó bèn dừng lại: nó không muốn giẫm lên tuyết. Nó nghĩ bụng: «Khoái thật, mùa đông bắt đầu đúng vào ngày nghỉ, có thể đi trượt tuyết suốt ngày được!» Ngay lúc đó nó nhớ rằng cũng lại như mùa đông năm ngoái, nó chẳng có xe trượt, giày trượt gì cả. Mẹ đã hứa mua cho nó, nhưng đến bao giờ mới mua? Phê-đô sướng thật, nó có bố, nó muốn gì là được mua nấy. Chiếc xe trượt của nó tốt nhất hạng, vừa nhẹ vừa nhanh lại tinh xảo, còn hai đôi giày trượt băng của nó thì một đôi dính liền vào giày da bằng đinh vít, đôi kia có thể lắp vào bất cứ đôi giày nào cũng được vì có

khóa cài. Vì sao một mình nó có đến bằng ấy thứ nhỉ?..

Những con gà mái bên hàng xóm đã xua khỏi đầu óc Mi-sca những ý nghĩ buồn rầu ấy. Đàn gà vừa kêu vừa bay ra từ những cửa buồng kho để mở, chúng rơi xuống tuyết và sau khi vỗ cánh phành phạch, chúng sững lại bất động tại chỗ như ngậy đại: mùa đông hoàn toàn lạ lùng đối với chúng. Con chó Bui-an to xù bị xích không hiểu vì sao không chịu nổi đàn gà, nó chồm theo chúng, khiến đàn gà vừa kêu vừa chạy tán loạn, làm tung bụi tuyết lên khắp nơi. Bà hàng xóm hét con Bui-an:

— Con quý này, làm gì thế hử? Cút ngay!

Con Bui-an cúi đầu xuống, vẻ biết lỗi; nó lắc cái xích rung lên, quay về cũ.

Mi-sca lấy hai tay cào tuyết xộp thành một nắm, ngó nhìn xung quanh tìm chỗ ném. Nhưng xung quanh không có ai đi tới gần cả, nó bèn nhân lúc bà hàng xóm quay vào, ném nắm tuyết vào đàn gà.

Sau đó, nó chơi trò quả lăn. Đầu tiên một cục tròn nhỏ lăn trên mặt tuyết và để lại một vết mờ mờ. Nhưng quả lăn càng lớn lên thì cái vết càng sâu và rộng hơn, tuyết lún sát mặt đất, và quả lăn từ trắng đã biến thành màu đen. Tay nó lấm lem. Quả lăn trở nên nặng đến nỗi Mi-sca khó khăn lắm mới lật nổi nửa vòng. Nó bèn vứt đó, chạy tới cửa sổ:

— Na-xchi-a! Mày làm gì ở trong ấy đây? Đi nặn mụ già bằng tuyết đi. Trông này, tao đã lăn một cục tượng đây này!

Na-xchi-a vừa đi vừa quàng cái khăn của mẹ vào, nó chạy ra sân và dừng lại, đưa tay lên che mắt. Sau đó nó lại gần quả lăn bằng tuyết, kêu lên:

— Ôi, to quá nhỉ! Chúng mình ra giữa sân nặn mụ già bằng tuyết đi! — Nó tì tay đấy nhưng quả lăn không nhúc nhích. — Ô, mày không chuyển à?

Mi-sca cố tình không giúp em ngay; nó đứng nhìn, mỉm cười, vẻ hài lòng.

Na-xchi-a nói, vẻ trách móc:

— Nào, giúp em với.

Hai đứa xúm vào đẩy quả lăn nặng ra giữa sân.

— Đây mới là bụng, bây giờ ta phải làm ngực nữa, — Mi-sca nói. — Đây, quăng này này, — nó chỉ vào người nó từ bụng lên đến cổ, — nhưng phải nhỏ hơn. Sau đó nặn một cục rất nhỏ làm cái đầu. Thế là xong!

— Còn cổ? — Na-xchi-a hỏi. Nó đứng, những ngón tay bần thủ xòe ra: nó sợ bôi bẩn chiếc áo khoác.

Mi-sca giải thích với giọng chắc nịch:

— Những mụn già tuyệt không có cổ.

— Không có cổ à? Sao thế?

— «Sao thế? Sao thế?» Không có, thế thôi. Có cổ để làm gì? Mụn ta không có cả cổ họng, cả... mọi thứ khác đều không có. Và mụn cũng không cần quay đầu. Hiểu chưa?

Na-xchi-a suy nghĩ: không có cổ thì sẽ ra sao?

— Thế nào, mày còn đứng làm gì đây? Nặn cái đầu đi, còn tao thì nặn ngực cho chóng xong.

Chúng nặn được một người đàn bà thật tuyệt! Một bà to lớn, béo phúc phịch, và cái chính là hình như mỉm cười. Đó là công của Na-xchi-a, nó đã làm cho bà ta cái miệng và đôi mắt ấy.

Mi-sca reo lên:

— Bà Ga-li-na Pê-tơ-ru-nhi-na! Giống như đúc.

— Lại cười nữa! — Na-xchi-a cũng reo lên.

— Chẳng lẽ bà ta lại khóc ư? Không lao động, xơi toàn sữa, — Mi-sca kiêu hãnh nói... — Tiếc quá, không có cái chổi, không thì thật sự thành một mụn già. — Nó ngẫm nghĩ một phút rồi bỗng hớn hớ: — Bây giờ chúng mình cho bà ta một cái xềng, làm như bà ta đi xúc tuyết! — nó liền cầm vào vai người tuyết đồ sộ ấy một cái xềng. — Ô, cừ quá! Bây giờ tha hồ cho bà ta cười nhé!

Sau đó, không nói không rằng, Mi-sca chạy về nhà xách cái xô đặt ở cạnh bếp, đổ bừa hết than ở trong xô xuống sàn nhà, rồi lại nhảy ra sân.

— Chúng mình quên chưa đội mũ cho bà ta mà đã mùa đông rồi, lạnh lắm, — Mi-sca cười. — Còn cảm lạnh nữa, sẽ ho ầm phồ lên mất!

Chúng bận bịu khá lâu với người tuyết. Cuối cùng Mi-sca bốc tuyết lên rửa hai bàn tay đã đỏ ửng, gọi em:

các bạn, mong được chúng ủng hộ. Nhưng không một đứa nào đồng tình với nó, trái lại chúng đều nhìn nó như lên án. Những tiếng nói vang lên:

— Không được phá tổ chim.

— Thằng tóc hung không bao giờ thỏa lòng tham cả!

— Giả trứng vào đi!

Mặc dù còn lưỡng lự, Xim-ca vẫn phải ghé ngồi xồm xuống, bắt đầu đặt cẩn thận những cái trứng vào trong tổ.

Nó phúi cái mũi, nói:

— Dù sao thì sau tao cũng sẽ đến đây và sẽ lấy. Chỗ dễ thấy, tao sẽ không dọn cỏ đến hết, sẽ tìm thấy nhanh hơn.

Mi-sca nhìn sang bên: thực tế thì chiều theo cái dải đất chưa giẫy sạch cỏ có thể tìm thấy tổ chim rất nhanh. Nó bèn nghĩ xem nên làm gì. «Giẫy đến hết à? Chúng nó không bằng lòng rồi. — Nó tự an ủi: — Thôi được, hôm nay Xim-ca không làm xong thì mai thế nào ta cũng dọn bằng xong đoạn này. Đến lúc ấy nó cứ thử tìm cái tổ chim xem!» Rồi Mi-sca nói to:

Thôi, đừng làm tiếp nữa. Anh đội trưởng đến mà thấy sẽ không trả tiền đâu.

Xim-ca sợ hãi và bối rối chớp chớp đôi mi mắt trắng: «Không trả tiền!»

Cô-xchi-a ủng hộ Mi-sca:

— Vậy mày nghĩ thế nào?

Xim-ca không trả lời, nó xâu hổ cúi xuống tay ngắt cuộng cỏ dại.

Không bao lâu anh đội trưởng đã đi trên chiếc xe tải nhỏ tới.

Xim-ca vứt cuộng cỏ đi, cau mặt đi ra đường cái; nó không dọn cho xong dải đất phần của nó, dù rằng chỉ còn lại rất ít.

Anh đội trưởng gật gật đầu nhìn hòn đảo nhỏ màu vàng:

— Không đủ sức à? Thôi được, mai làm nốt...

Mi-sca nghĩ bụng: «Làm nốt, nó có xin nữa cũng không cho đi».

Anh đội trưởng lấy trong hòm xe ra một cái thước kếp giống như một chữ «A» lớn, bắt đầu đo khoảnh đất bọn trẻ đã làm. Sau đó anh đến gần chúng, lấy chân vơ cỏ thành một đồng khá to, ngồi lên, mở xác-cốt ra.

— Đi chén chút gì lót dạ đã, không thì là mất, sau đó ta nặn thêm một người tuyết nữa, nhỏ hơn. Của mày đây.

Người nóng bừng bừng, Mi-sca quăng áo khoác xuống giường, vút luôn mũ xuống theo rồi tháo giày. Đôi chân ướt của nó lạnh cóng như băng. Nó lấy tay xoa, hai chân đỏ dần lên, ngón buốt nhói.

— Na-xchi-a, đôi tất dài của anh đâu? — nó nhìn gầm giường rồi hỏi.

— Em biết được à?

Mi-sca ngồi bệt xuống đất, cô nhớ lại chiều qua nó đã cởi tất ra và vút ở chỗ nào. Nó tự mắng mình là đãng trí, đã bao lần mẹ bảo nó là đồ dùng phải để vào chỗ nhất định! Không, nó không làm sao có được thói quen đó. Khi thì mất tất, khi mất mũ, khi lại mất một cái gì đó. Lúc này đáng lẽ phải treo áo và mũ lên thì Mi-sca lại quăng tất cả xuống giường.

— Thế mày không thấy đôi tất của tao thật à?

Na-xchi-a im lặng. Mi-sca bắt đầu nóng mắt.

Na-xchi-a nhóm bếp và nhớ lời mẹ thường dạy nó nhòm vào lò — trong lò không có gì để đun cả. Trên nóc lò treo đôi tất của Mi-sca. Nó lúi xuống và đặt ngay xuống đất.

— Anh cầm lấy tất này, — nó nói, vẻ khinh thường.

— Ở đâu thế?

— Thế hôm qua mẹ bắt anh treo để hong cho khô ở chỗ nào?

Mi-sca đã nhớ ra: trên nóc lò.

— Đem lại đây, — nó bảo Na-xchi-a, làm như chính Na-xchi-a có lỗi trong cái việc nó không nhớ ra đôi tất ấy.

— Lại mà lấy, cứ như ông tướng ấy, — Na-xchi-a đáp, và rõ ràng bắt chước bà hàng xóm, nó nói thêm: — Ba mươi năm nay không còn đầy tớ nữa rồi.

— Tao cho mày «đầy tớ» đây này, — Mi-sca vung chiếc giày về phía em, nhưng không ném: nó biết rằng làm cách đó cũng không bắt nổi con Na-xchi-a bướng bỉnh đưa tất cho nó. Nó đứng dậy, nhặt tất xỏ vào chân.

Na-xchi-a đi soạn bát đĩa chuẩn bị bữa ăn sáng: nó cũng rất sốt ruột muốn chạy ra phố chơi ngay như Mi-sca. Bỗng nó nhìn thấy

—Cừ lắm, các bạn ạ!—anh nói.—Dọn cỏ sạch lắm!—Anh đưa mắt tìm Mi-sca trong đám trẻ, gật đầu gọi nó:—Nào, đội trưởng, đưa danh sách đây. Được... Nghĩa là, phải chia cho mười bốn người...

Mi-sca ngạc nhiên:

—Sao thế ạ? Chúng em những mười lăm. Xim-ca cũng lao động suốt ngày chỉ còn để lại ít thôi...

—Tôi không tính cậu vào...—anh đội trưởng bảo nó, và tiếp tục tính toán.

—Tại sao vậy?—bọn trẻ kêu lên.

Anh đội trưởng ngắc đầu:

—Sao các cậu làm ồn lên?—rồi anh hỏi Mi-sca:—Cậu có giấy cỏ không?

—Có, tất nhiên...

—Ngốc thật, tôi đã bảo rằng cậu làm đội trưởng! Biết tính thế nào bây giờ? Các cậu chỉ làm rối thêm... Thôi được, tính mười lăm vậy... Mỗi cậu được bảy rúp hai mươi cô-pêch.

Bọn trẻ vui vẻ nhìn nhau.

Anh đội trưởng nói tiếp:

Trừ đi hai rúp bữa ăn trưa.

Xim-ca vội nói:

—Tôi không ăn.

Anh đội trưởng ngạc nhiên:

—Tại sao?

—Tôi không thích...

Cô-xchi-a nói tiếp:

—Nó sống bằng số mỡ dự trữ của nó như một con lạc đà.

Anh đội trưởng cầu nhàu không bằng lòng:

—Lại rắc rối nữa. Còn ai không ăn nữa? Chỉ mình cậu hả? Càng hay.—Và anh bắt đầu giao tiền.

Bọn trẻ đến bên anh, ký tên và nhận xong tiền rồi long trọng nhường chỗ cho bạn. Tiền đó thật là đặc biệt—không phải ai cho, không phải vói vĩnh xin bố hoặc mẹ, mà do tự tay mình kiếm ra. Vì thế đứa nào cũng ngắm nghía nó khá lâu, gấp lại cẩn thận và giấu kỹ để khỏi rơi mất.

tiền để trên bàn và dừng lại.

— Anh phải đi mua dầu cơ mà, quên à? Mẹ thì chôn sống!

Mi-sca như bị điện giật, nó chồm dậy, lặng người một phút nhìn món tiền, suy nghĩ xem nên làm gì. Dù sao thì cũng muộn rồi, dầu đã bán hết rồi. Không đi nữa rồi nói dối mẹ là không mua được? Không xong... Nếu không có con Na-xchi-a ở nhà thì còn nói dối được. Giờ cái trò này ra thì không xong với con bé. Cứ chạy đi vậy, may ra hôm nay có nhiều dầu và vẫn còn có thể mua được.

Mi-sca vội vàng mặc quần áo, vớ cái can sắt gì rồi lao đi.

Khi nó tới bãi chợ thì ở đây gần như không còn ai. Tuyệt ướt trộn với bùn kêu oàm oạp dưới chân những người qua lại thừa thớt. Trong các gian hàng có đôi ba bà bán hàng thường xuyên và một cụ già. Một bà bán hạt quỳ, bà khác bán lơ, bột giặt, lá nguyệt quế, phẩm để nhuộm vải và hai cuốn sách giáo khoa cũ. Cụ già bán những chiếc đinh đóng giày bằng gỗ và sắt đủ các cỡ, dù rằng thứ hàng này có đầy trong các cửa hàng bách hóa. Từ khi Mi-sca biết đến giờ, nó đã thấy mấy bà này và cụ già này bán hàng rồi. Chưa bao giờ nó thấy họ bán được gì, và bây giờ trời ẩm ướt như thế này chẳng có ma nào mua lấy một hạt quỳ.

Mi-sca đi thẳng đến cửa hàng dụng cụ gia đình. Mùi của những hàng sắt làm cho mũi nó thấy nhồn nhột dễ chịu. Ở đây có mùi sơn pha cồn, mùi mát-tít và những thứ khác nữa mà nó không đoán ra được. Hàng hóa đựng trong những cái chai, cái hộp xếp trên giá. Ngay trên mặt quầy hàng, có những cái thùng sơn màu vàng, nâu, xanh. Ở đây còn có một thùng dầu lanh màu nâu sẫm. Cạnh đây, trong cái ngăn kéo chia thành từng ô nhỏ, giống như hộp chữ mà Mi-sca nhìn thấy ở nhà in, có đủ các loại đinh. Phía trên treo những chiếc va-li nhỏ để mở đựng những bộ đồ nghề thợ nguội. Mi-sca đứng rất lâu trước những chiếc va-li ấy, xem xét tỉ mỉ tất cả những cái búa, đục, kim dẹt, cặp, ê-tô... Trong chiếc va-li lớn hơn một chút có mấy cái giũa và cái cưa tay. Mi-sca rất thèm có một bộ đồ như thế, nó sẽ làm được biết bao thứ hay! Nhưng nó biết rằng ước mơ này nó chưa thể thực hiện được, những chiếc va-li này đắt lắm. Và lần nào Mi-sca cũng rời khỏi cửa hàng với tâm trọng buồn bã và có một ý

định chắc chắn: khi nào nó lớn và kiếm được việc làm rồi, nó sẽ mua một bộ đồ như thế...

Hôm nay thì nó chỉ nhìn phớt qua khi đi ngang những chiếc va-li nhỏ ấy để xem chúng có còn ở đây không. Vẫn còn! Thế là nó đi tiếp đến một góc ở xa đó, nơi để một thùng chứa lợn bằng gang, giống như một thùng tắm. Lần trước Mi-sca đã thấy dầu hỏa màu xanh trong chảy qua ống cao-su vào đó, sủi bọt lên. Người bán hàng đóng dầu bằng chiếc ca trắng một lít rồi rót vào các cái can, vào chai — ai có gì thì đựng vào này...

Trong cửa hàng đã hết khách, nhưng Mi-sca vẫn nhòm vào cái thùng chứa với hi vọng thầm kín. Thùng rỗng không. Nó hỏi, vẫn còn đôi chút hy vọng:

— Chú ơi, không có dầu ă?

— Không, vừa hết xong. Phải đến sớm hơn, cháu à. Hôm nay nhiều dầu lắm.

Mấy tiếng cuối cùng đặc biệt làm cho Mi-sca đau lòng, nó cảm thấy sâu sắc hơn khuyết điểm của nó.

Mi-sca suy nghĩ rồi hỏi:

— Hôm nay sẽ có nữa chứ ă?

— Không, không có nữa.

Người đàn ông bán hàng, đứng tuổi với bộ mặt nhăn nheo nâu sạm, với chiếc tạp dề đen giầy những vết sơn đủ màu, lấy nắm xơ gai chùi tay rồi đi về phía một người đàn bà vừa bước vào cửa hàng.

Mi-sca đứng sững. Có lần nó đã thấy người ta hỏi thế này: «Xem hộ xem, nhớ trong kia còn?» Và đôi khi người bán hàng lấy từ trong quầy ra một thứ hàng «ứ đọng». Có thể là dầu hỏa vẫn còn dính ở đáy một cái phuy ở đâu đó chẳng? Mi-sca muốn hỏi người bán hàng nhưng nó ngần ngại trước mặt người đàn bà. «Đợi chị ta đi rồi sẽ hỏi vậy...» — nó định thế! Nhưng chị ta không chịu đi cho, mà trong cửa hàng lại thấy vào thêm hai bà nữa, nên Mi-sca không sao tìm được dịp để hỏi...

Nó đi ra ngoài bãi; chung quanh toàn bùn, vũng lợ, nước từ trên mái nhà đang rỏ xuống. Mặt kính ngoài cửa hàng mờ đi, và không sao nhìn thấu qua được. Vì vậy Mi-sca càng cảm thấy buồn phiền

Anh đội trưởng bảo Mi-sca:

— Còn cậu thì ký vào chỗ này nữa. Tiền thù lao cho đội trưởng.

Mi-sca ngạc nhiên:

— Sao lại thế? Em ghi cái danh sách có nặng nhọc gì đâu? Hai phút là xong thôi.

Anh đội trưởng giữ nguyên tiền trong lòng bàn tay chìa ra, Mi-sca không cầm. Nó đỏ tai tránh sang bên, lăm bắm:

— Ăn không số tiền ấy à...

Anh đội trưởng hỏi:

— Cậu sao thế, triệu phú à?

— Nó làm bộ đấy, — Xim-ca nói, mắt nhìn tiền một cách thèm thuồng.

— Cầm lấy, vì đã quy định thế rồi, — Cô-xchi-a bảo, và Mi-sca đỏ như vì xấu hổ cầm lấy tiền. Trước mặt các bạn, nó cứ lúng ta lúng túng vì bỗng dưng nó lại nhận một số tiền gấp đôi những đứa khác. Và lúc đó nó sẽ hả hê mang về cho mẹ những ngân ấy tiền.

Anh đội trưởng hỏi:

Mai, lại đến làm nốt chứ?

— Đến chứ! Tất cả reo lên, trừ Xim-ca.

— Tốt. Sáng mai bảy giờ ra chợ có ô-tô đến đón. Tập trung tại đây...

Anh lái nói rõ thêm:

— Ở cạnh quán trà.

Anh đội trưởng nghiêm nghị nhìn anh lái xe, suy nghĩ rồi xác nhận:

— Cạnh quán trà. Còn bây giờ thì xe sẽ chở các em về làng.

Tiếng hoan hô vang lên vui vẻ — điều đó quả thật là bọn trẻ không ngờ tới.

Anh đội trưởng hát hàm về phía những đồng cỏ:

— Nhà cậu nào có bò hay dê thì có thể đem cỏ về.

Một vài đứa tới lấy. Mi-sca cũng lấy, vì mình có phải vác về đâu. Nó ôm một ôm, quăng lên thùng xe. «Mình sẽ cho con dê bên hàng xóm...»

Suốt dọc đường Mi-sca im lặng. Nó thấy hơi bứt rứt trong lòng vì nó mang về nhiều tiền hơn các bạn. Nhưng một sự thành công.

hơn. Nó đứng lại, vung vẩy cái can. Một tấm biển đỏ lớn đề «Hiệu sách» đập vào mắt nó.

Hầu như lần nào đi chợ nó cũng rẽ vào đây và nấn ná hàng giờ tại quầy sách nhưng nó rất ít khi mua sách bởi vì nó không có tiền. Bây giờ thì Mi-sca muốn mua một cuốn: «Nếu có một cuốn sách hay — «Rô-bin-xơn Cơ-ru-dô», «Cái đồng hồ» hoặc cuốn về Mi-sca Đô-đô-nốp — thì nhất định phải mua rồi».

Mi-sca yêu sách. Không hiểu tại sao bao giờ nó cũng tìm thấy hình ảnh nó, cuộc đời nó trong đó. «Rô-bin-xơn Cơ-ru-dô» là một cuốn sách tốt, nhưng «Những người khôn khố» còn hay hơn: trong đó có Ga-vrôt. Ga-vrôt chính là Mi-sca, còn Cô-dét là Na-xchi-a. Nó đặc biệt yêu thích Mi-sca Đô-đô-nốp, cũng tên là Mi-sca như nó. Một thằng bạn cho nó mượn đọc cuốn sách này và cuốn «Cái đồng hồ». Những sách này được xuất bản trước chiến tranh đã bị đọc đến nát ra mà trong thư viện thì lại không có. «Nếu có những sách ấy thì mình mua ngay», — Mi-sca tự nhủ rồi bước vào trong hiệu.

Nó len rất nhanh tới quầy hàng và dán mũi vào đó. Sợ bị cái can gỉ làm giây bẩn, mọi người tránh chỗ cho Mi-sca, nên nó có thể tự do nhìn ngắm những thứ bày dưới mắt kính, trên các giá.

Mi-sca ngắm nghía mãi cái bìa sách đẹp: «Chim sẻ ăn trưa ở đâu» và nhẩm thầm từ đầu đến tới cuối cả bài thơ. Nó đi men theo quầy hàng, miệng đọc các tên sách: «Chuyện một chú chuột nhất ngờ nghếch», «Con gà mái hoa», rồi lại «Chim sẻ ăn trưa ở đâu».

— Ô, bao nhiêu là sách! — Mi-sca nói to lên rồi đọc tiếp: — «Môi-đô-đưa», «Gián con». Xì, tất cả những thứ này để cho bọn nhóc đọc thôi, còn sách hay thì chẳng có. — Mi-sca đưa mắt đảo qua các giá sách, nhìn thấy cuốn «Đội cận vệ thanh niên» bìa cứng màu đỏ, nó mỉm cười: — Có mỗi một cuốn! Tiếc thật, đắt quá, không đủ tiền mua.

Cô bán hàng nhìn Mi-sca hỏi:

— Em muốn mua gì?

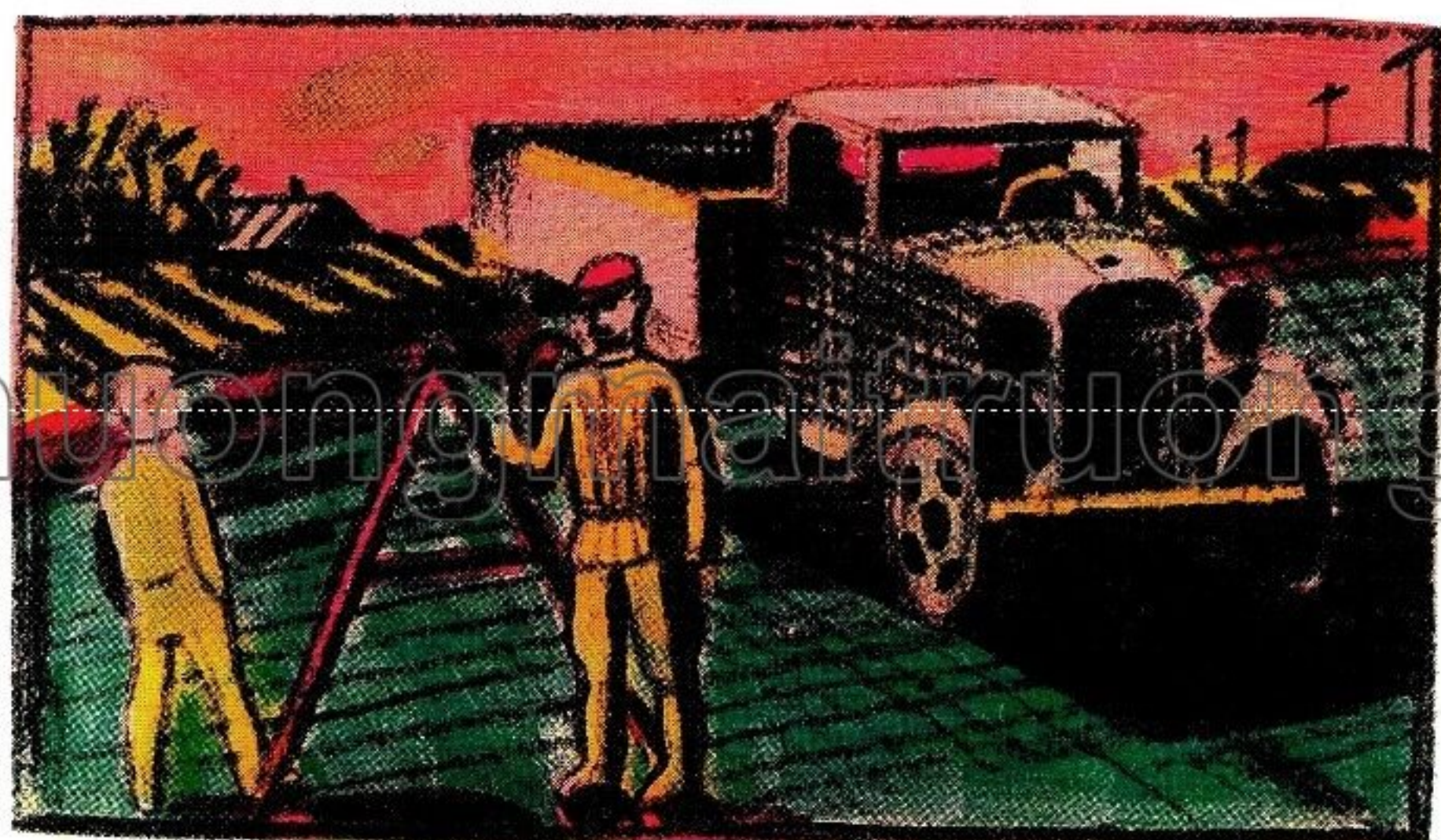
— «Cái đồng hồ».

— Cửa hàng này không bán đồng hồ.

Nó bèn giải thích:

đền thể này thì thật là hợp thời: chắc là mẹ sẽ ngạc nhiên. «Mong sao mẹ đừng tưởng mình còn là trẻ con nữa. Mười hai rúp, dầu sao cũng là một món tiền. Nếu cứ như thế này mãi, hết vụ hè đã có thể kiếm được kha khá. Như thế thì không những mình có quần và áo sơ-mi mới, mà Na-xchi-a cũng có quần áo và giày, lại mua được than và chữa lại cái lò kéo cứ khói um lên và mùa đông thì sưởi không ấm, — nó nghĩ bụng. — Còn bố thì cũng chẳng cần có nữa, các loại bố như lão hói mặc quần đeo ây lại càng không cần... Nếu mẹ cứ lấy lão ta thì mình sẽ bỏ nhà đi...»

Lưng nó hơi đau vì không quen lao động, nhưng nó không biết mệt nhọc là gì. Nó tự hào lắm. «Mình đã lao động!.. Mình đi làm về!»



BÁC XÉC-GÂY

Chương 9

Mọi thứ vẫn như hồi năm ngoái, thậm chí học trò vẫn ngồi nguyên chỗ cũ... Nhưng dù sao vẫn có một cái gì khác: bọn trẻ đã thay đổi, cả các thầy giáo nữa. Nhưng thay đổi ra sao thì không dễ mà hiểu được. Mi-sca cảm thấy nó cũng có thay đổi nhưng không thể giải thích được sự thay đổi ấy. Có lẽ chúng đã lớn thêm lên tí chút? Một

— Một cuốn sách tên là như thế, hoặc là cuốn về Mi-sca Đô-đô-nốp.

— Em tưởng tượng ra đây. Làm gì có những cuốn ấy.

Mi-sca bực mình:

— «Tưởng tượng ra».

Nó đi ra khỏi cửa hàng, sức nhớ rằng chiều không tránh khỏi trận đón ra trò, nó liền dừng lại giữa đường, vế phân vân. Mi-sca nghĩ: «Làm gì bây giờ nhỉ?» Bỗng nó nghe thấy tiếng kêu the thé của một bà già bán hàng:

— Dừng có lại đây, của quý ạ, đừng có lại! Hôm qua đã cuỗm gọn một cốc hạt rồi, nay còn đến nữa à?

Mi-sca ngẩng đầu lên và nhìn thấy Li-ôn-ca—Thủy thủ.

Li-ôn-ca chỉ lớn hơn Mi-sca vài tuổi nhưng hiểu biết nhiều hơn gấp bội và đã được thấy ở trên đời này biết bao nhiêu điều mà Mi-sca có nằm mơ cũng không thấy.

Không phải vô cớ mà mọi người gọi Li-ôn-ca là Thủy thủ: mơ ước của Li-ôn-ca là trở thành thủy quân. Nó đã từng ở Ô-đét-xa, ở Xê-va-xtô-pôn, nhưng đi đâu rồi cũng về không. Thật ra thì nó cũng đem từ Xê-va-xtô-pôn về một chiếc áo lót thủy thủ cũ và đã mặc suốt mùa hè một cách hãnh diện. Hiện nay nó đang chuẩn bị đi Lê-nin-grát xa xôi— thử câu may trên biển Ban-tích. Nó mơ ước được làm một thủy thủ trẻ.

Li-ôn-ca là một anh chàng thông minh, linh lợi, nhưng không chịu học hành, cứ hay bỏ học, mà tất cả những cái đó là do không có ai cai quản nó cả. Mẹ nó bị ốm đau mấy năm nay, ngoài nó ra ở nhà còn ba đứa nhỏ nữa. Bố nó gần đây sinh ra nát rượu, phần vì ông phải vất vả quá nhiều, phần vì vết thương từ hồi ở mặt trận làm ông đau đớn. Thực ra Li-ôn-ca là hoàn toàn sống tự lập...

Nó đi, phanh rộng hai vạt áo khoác đã quá cũ, cổ phơi ra trước mắt mọi người chiếc áo lót thủy thủ; nó đi khệnh khạng như những người thủy thủ, chiếc mũ cát-két lưỡi trai rời đội lệch một bên. Nó cố tình tháo rời cái lưỡi trai ra—như thế càng giống với mũ của thủy thủ hơn. Dưới cái quần cộc cũ đã sờn lộ ra đôi cẳng trần, không có tất, đỏ ửng lên vì lạnh. Nhưng Li-ôn-ca vẫn có vẻ sáng khoái, không coi cái lạnh vào đâu cả.

tí chút... nhưng sao mà dễ nhận thấy! Cả đến Xim-ca cũng đứng đắn, nghiêm chỉnh khác thường; bây giờ nó cũng đã là học sinh lớp lớn nhất.

Vụ hè đã dạy cho Mi-sca nhiều điều. Nó tự nhủ: «Mình sẽ chăm học, chơi dại như thế đủ rồi: cần phải học hết lớp bảy. Sau đó sẽ đi làm, sẽ giúp đỡ mẹ...»

Nó nhìn Va-li-a. Cô bé vẫn ngồi trước mặt nó như cũ, Mi-sca nhìn hai cái bím tóc dài, nằm dọc theo sống lưng cô bạn, và cảm thấy rằng nó không còn làm bạn phiền lòng nữa. Nhưng khi nhớ ra nó đang mặc quần áo mới, nó liền đỏ mặt. Nó thấy dễ chịu nhưng đồng thời cũng mong đừng có ai chú ý đến. «Chúng nó lại cho là mình khoe đây...»

Va-li-a quay người lại, nháy mắt cho Mi-sca. Nó bối rối vì nghĩ là Va-li-a ám chỉ bộ quần áo.

— Mình biết cái này của cậu nhé, — cô bé nói và nheo con mắt phải.

— Cái gì?

— Không nói đâu, — cô bé lắc đầu, nhưng để Mi-sca khỏi lo nghĩ, nó vội thêm: — Tí nữa tự cậu khắc biết. Trên báo tường ấy...

— Trên báo tường à? — Mi-sca ngạc nhiên và tim nó thất lại: nó sợ nhất là bị đưa lên báo tường. «Về việc gì nhỉ? — nó nghĩ bụng. — Hình như vụ hè vừa qua mình không đánh nhau với ai cả...» — Mi-sca vươn qua bàn lay Va-li-a: — Cậu nói đi, về việc gì vậy?

Va-li-a cười:

— Mình không có quyền lộ bí mật khi mà báo chưa treo lên. — Nó còn muốn nói điều gì nữa ấy, nhưng vừa lúc đó cô giáo An-tô-ni-na bước vào lớp.

Cô An-tô-ni-na vẫn là giáo viên chủ nhiệm. Cô vui vẻ mỉm cười, đi đến bàn đặt cái gậy và chào mọi người.

Cô giáo ngạc nhiên nói:

— Các em lớn quá rồi nhỉ, thành người lớn rồi!

Điều đó làm cho bọn trẻ vui thích; đứa nào cũng cho rằng cô giáo nói điều đó về mình, và đứa nào cũng rướn người lên: nêu trên thực tế như vậy thì cần phải biết xử thế hợp lý.

Không để ý đến tiếng kêu của bà lão, Li-ôn-ca đi tới chỗ bà ta như thể không phải bà ta đã nói với nó. Bà cụ bán hàng vội vàng đẩy cái túi lại, và làm ra vẻ muốn gây sự, bà nói tiếp:

— Rẽ đi, rẽ sang bên, của quý!

— Đường ở đây là của mọi người, — nó vừa trả lời vừa sán lại gần. — Đường của nhà bà mua riêng đây à?

Mi-sca nghĩ bụng: «Thủy thủ sắp giờ trò gì đây!», — rồi đứng theo dõi.

— Tao mua hay không mua, không việc gì đến mày, mày cứ cút đi.

— Thế nếu tôi muốn mua hạt quý thì sao?

— Mua à? — bà già ngạc nhiên kêu ré lên. — Mua bằng gì? Túi mày lại chỉ có đến mấy con rận bò.

— Bà cứ yên tâm! — Li-ôn-ca lắc tiền kêu xúng xoảng và chìa cho bà lão xem mười đồng hai hào. — Cái gì đây, rận hay là tiền?

Bà lão trở nên tốt bụng ra mặt, bà lại mở cái nắp túi ra, chìa cho Li-ôn-ca xem hàng.

— Cái lệ xưa nay vẫn thế. Phải đứng đắn như mọi người: có tiền thì mua, không tiền thì đi qua thôi, — bà lão vừa bốc hạt quý đầy miệng cốc vừa nói.

— «Đi qua thôi!»! Thế nếu tôi muốn?

— Thì cứ hỏi xin...

— Vâng, có mà xin bà tuyết giữa mùa đông được thôi! Cho đây nữa vào.

Bà già hỏi:

— Mày muốn thế nào, cốc to hay cốc nhỏ?

Li-ôn-ca suy nghĩ giây lát như để tính khả năng của mình, rồi trả lời chắc chắn:

— Cho cốc to! — và nó chìa túi áo ra.

Bà già đổ hạt quý vào đầy túi nó.

— Nào, giả tao một rúp*.

— Cảm ơn bà. Bà tốt lắm. Nếu cháu được nhận vào làm thủy

* Những số tiền viết trong truyện này là tính theo đồng rúp cũ của Liên Xô. —



thủ thì sau chuyên đi thứ nhất trở về, cháu sẽ giả bà tất cả.

Bà già cảnh giác:

— Sao, thế nào? Giả ngay bây giờ cho tao chứ!

Li-ôn-ca vừa lùi vừa nói:

— Tiền này không phải của cháu, cháu phải giả lại người ta. Sao bà lại thế, bà tiếc cốc hạt quỳ à? Bà có bao nhiêu đây thôi, đây một túi! Nếu cháu mà có đến bằng ấy, cháu sẽ đem phát không cho mọi người.

Bà già không nghe thêm những lời biện bạch của Li-ôn-ca nữa, bà rửa nó không tiếc lời, còn nó thì cũng không vội bỏ đi: Li-ôn-ca thừa biết rằng bà ta không dám bỏ cái túi ở đó để chạy theo đòi một đồng rúp.

Li-ôn-ca lại gần Mi-sca. Thấy thằng này vung vẩy cái can rỗng với vẻ mặt chán ngán, Li-ôn-ca xác định không sai là Mi-sca đang gặp chuyện không may: nó phải đi mua dầu nhưng không mua được và bây giờ sợ không dám về nhà. Và như vậy thì nó phải có tiền.

— Chào Mi-sca! — Li-ôn-ca nói giọng vui vẻ nhưng ngạo mạn.

Mi-sca có ý đề phòng. «Định lột tiền của mình đây, dù thế nào cũng không cho, cần thì đã có cái can này chống cự!» — nó quyết định chuyển cái can sang tay phải, còn tay trái thì thọc vào túi giữ chặt lấy tiền. Sau khi đã phòng bị cẩn thận như thế rồi, nó mới đáp:

— Chào cậu.

— Đứng làm gì đây? Mua dầu bị chậm chân hả? Ồ, cậu đen thật! Này, cầm lấy, — Li-ôn-ca chìa cho Mi-sca một nắm hạt quỳ. — Mụ già đầu cơ có lòng thảo đãi mình đây. — Và nó hơi mỉm cười.

Mi-sca miễn cưỡng cầm nắm hạt quỳ.

— Ngon, phải không? Bà lão rang khá đây! — Li-ôn-ca nói.

Mi-sca lẳng lẳng tán thành. Nó nhể vó; mắt vẫn luôn luôn theo dõi Li-ôn-ca. Nó tự mắng thầm: «Mình phải về nhà sớm hơn mới phải. Ngốc thật, lại đứng đợi cho nó tới».

Li-ôn-ca sửa lại chiếc mũ «không lưỡi trai» của nó, từ dưới mũ lồm chồm mái tóc trắng lâu không cắt (ở sau gáy, tóc đã bết lại thành một nạm nhỏ), nó đưa tay áo lên quệt mũi, hắt hàm về phía cửa hàng:

— Ở đó không có cái ấy à?

— Cái gì?

— À, về những cuộc du lịch trên biển ấy.

— Không. Chỉ có «Đội cận vệ thanh niên», nhưng đắt lắm.

— Bao nhiêu?

— Mười hai rúp.

Li-ôn-ca huýt sáo miệng, kéo chiếc mũ che trán và thò tay gãi gáy đúng vào chỗ có nạm tóc bết lại.

— À ra thế! Nếu mà có tiền thì cậu sẽ mua hả?

— Mua chứ.

Nó nói thế cốt làm cho Li-ôn-ca phải sừng sốt. Nhưng thằng này không chút ngạc nhiên, chỉ riêng trong đôi mắt xanh tinh nhanh của nó lấp lánh lên những tia sáng, rồi không úp mở gì nữa, nó vào việc luôn:

— Chơi không? — Li-ôn-ca lắc lắc một nắm tiền trong lòng bàn tay. — Nếu cậu được, chỗ này sẽ là của cậu. Cậu sẽ mua được sách. Cậu chê ít à? Ồ, người anh em! Ít thì sẽ kiếm thêm. — Li-ôn-ca moi từ một lỗ thủng ẩn kín ở lần trong áo ra một tờ giấy nhỏ màu xanh lá cây: ba rúp. — Thế nào?

— Tớ không thích, — Mi-sca quay đi, mặc dầu ngay lúc đó nó nghĩ: «Được số tiền này cũng tốt chứ».

— Chơi mười cô-pêch một thôi! Đồ ngốc, mày sợ cái gì nào? Mày không muốn được tiền à? Thôi, chơi đi. — Li-ôn-ca lấy một đồng năm cô-pêch bằng đồng đã cũ, khéo léo tung lên. — Bắt đầu!

Đồng năm cô-pêch rơi xuống bùn ở ngay chân nó.

— Trông này, sắp rồi! Cậu đỏ thật, đã được ngay nhé. — Li-ôn-ca chìa đồng mười cô-pêch cho Mi-sca. — Cầm lấy.

Mi-sca liếc nhìn đồng hào:

— Không nên.

— Cầm lấy, tại sao lại «không nên». Cậu được rồi, cứ cầm lấy, của cậu đây.

Mi-sca cầm tiền.

Li-ôn-ca đưa nó đồng năm cô-pêch:

— Cậu dôi đi, đến lượt cậu.

Hình như cô An-tô-ni-na cũng có thay đổi chút ít. Vì năm ngoái cô phụ trách lớp sáu, còn năm nay thì cô phụ trách lớp bảy rồi, lớp trên mà!

Theo thời khóa biểu thì bây giờ chưa đến giờ của cô, nhưng cô đến để xem tình hình các học trò của mình ra sao, các trò có đến lớp đủ không, nói chuyện với chúng nó và hỏi mùa hè chúng nó nghỉ thế nào.

— Một số các em đã biết cách nghỉ hè tốt, có lợi, — cô nói thế rồi nhìn Mi-sca. — Mi-sca đã làm việc ở nông trường, đã làm đội trưởng.

Mọi người quay về phía Mi-sca; nó đỏ mặt, không biết nên nhìn đi đâu nữa. «Tại sao cô giáo biết nhỉ? Cô nói chuyện đó để làm gì?...» — nó thấy bức mình, nhưng ngay lúc đó lại thấy có cái gì khoan khoái nở nang trong dạ. Sở dĩ như vậy là vì nó cảm thấy trong giọng nói của cô giáo có ý khen ngợi, âu yếm.

Cô An-tô-ni-na nói tiếp:

— Em sẽ kể lại chuyện đó cho cả lớp nghe. Chuyện thú vị lắm. Em sẽ kể chứ?

Mi-sca hơi nhồm đậy, lúng búng:

— Chả có gì mà kể cả ạ...

— Không đúng, có cái đáng kể lại đây. Ông giám đốc nông trường đã gửi thư đến trường để cảm ơn em và tất cả các bạn em. Trong số các em, ai đã đi lao động?

Mi-sca ngược mắt lên, nhìn sang Cô-xchi-a nói:

— Cô-xchi-a. — Sau đó nó nhìn sang phía khác, thấy Xim-ca: — Xim-ca...

Bọn trẻ cười. Cô-xchi-a đã kịp kể cho nhiều 'đứa nghe chuyện lao động của Xim-ca. Mi-sca giận dữ nói:

— Các cậu cười cái gì thế? Nó đã lao động một ngày.

Hồi chuông thứ hai vang lên, và cô An-tô-ni-na cầm lấy gậy:

— Thôi, chúng ta sẽ còn gặp nhau, còn trò chuyện nữa. Nghĩa là, chúng ta sẽ tiếp tục học tập chứ?

— Vâng ạ!

— Nhớ là phải bắt đầu từ ngày đầu tiên, từ giờ đầu tiên.

Mi-sca tự nhủ: «Từ ngày đầu tiên! Từ giờ đầu tiên!»

Mi-sca còn chưa chịu, nhưng trong thâm tâm nó có cái giọng cứ thì thào: «Cứ thử đi, biết đâu chả gặp may. Với lại ta bắt đầu không phải bằng tiền của mình cơ mà. Dễ thật, chưa chơi mà đã được mười cô-pêch rồi. Nếu vận đỏ, có thể mua cuốn «Đội cận vệ thánh niên» hoặc đôi giày trượt băng... Chà, những đôi giày trượt băng ở cửa hàng mới tuyệt chứ, mà mùa đông vừa đến...» Và Mi-sca lại chuyển cái can sang tay trái, còn tay phải nó cầm đồng năm cô-pêch. «Mình chỉ chơi một lần thôi; nếu thua, trả lại nó mười cô-pêch rồi thôi không chơi nữa», — nó tung đồng năm cô-pêch lên cao.

— Ngửa! — Li-ôn-ca vui vẻ reo lên, như nó thật lòng khoái chí vì thua mất tiền. — Xem kia, cậu đỏ lắm! Cầm lấy! Chơi nữa đi!

Mi-sca khó khăn lắm mới tìm được nụ cười, cầm lấy mười cô-pêch thứ hai và lại tung đồng năm cô-pêch lên. Li-ôn-ca cúi xuống nhìn đồng năm cô-pêch vừa rơi xuống và lập tức đứng thẳng dậy, không hề sờ vào để Mi-sca khỏi ngờ nó ăn gian. Nó bảo:

— Xem này, sắp nhé.

Mi-sca soát lại: đúng thế. Nó tự mắng thầm: «Ngốc thật, mình vội mừng sớm quá. Lần sau phải tung đồng năm xu đúng như lần đầu mới được. Lần này mình đã tung mặt sấp lên trên, và nó rơi ngược xuống». Nó trả lại tiền cho Li-ôn-ca.

Cuộc chơi cứ thế kéo khá dài, lúc đưa nợ, lúc đưa kia được. Li-ôn-ca chơi vui vẻ, nó luôn mồm bông đùa.

— A ha, không phải lúc nào mèo cũng vớ được mỡ! — nó bảo Mi-sca khi thắng này bị sấp. — Không phải lúc nào cậu cũng được nữa rồi!

— Hừ, «được» đây! — Mi-sca cãi lại nhưng nó vui thích thấy nó vẫn được nhiều hơn.

Hai đứa cứ giẫm ì oạp trong bùn mà không biết; chúng chơi say sưa đến nỗi khi cùng cúi xuống nhặt đồng năm cô-pêch thì đụng trán vào nhau mà không thêm để ý đến.

Mi-sca vẫn đỏ; nó đã vớ về được đầy một vốc tiền và bắt đầu suy nghĩ: «Nếu thôi chơi thì Li-ôn-ca chắc chẳng chịu vì nó chưa thua hết hoặc được hết. Nó còn tờ ba rúp nữa. Không sao, có thể là hôm

Giờ ra chơi, bọn trẻ xúm đông trước sô báo tường đầu tiên — trên báo có dán một bức thư dài của ông giám đốc nông trường.

Mi-sca đứng ở bên, nó muốn lại gần nhưng lại ngượng. Có ai đang đọc to lên, nó nghe được những câu:

«Đội trưởng Mi-sca đã tỏ ra có những khả năng tổ chức tốt».

Mi-sca nghĩ bụng: «Khả năng quái gì. Chúng em chỉ làm việc, thế thôi...»

«Rất cảm ơn những đội viên thiếu niên đã giúp đỡ nông trường...»

«Cảm ơn... — Mi-sca thầm trả lời ông giám đốc. — Thế chúng em làm việc không công hay sao? Chúng em đã lĩnh tiền công...»

Va-li-a nhẹ nhàng từ đằng sau đi tới, nói vào tai:

— Cậu có biết việc gì không?

Mi-sca xua tay:

— Chuyện vớ vẩn. Họ thổi phồng lên; có cái gì đặc biệt đâu.

— Thế à! Đừng làm bộ nữa!

— Nó khéo làm bộ lắm! — Xim-ca đi ngang qua la óm lên.

Nụ cười tắt ngấm trên môi Va-li-a; cô bé khinh bỉ nhìn Xim-ca đáp lời:

— Còn cậu có muốn làm bộ cũng chẳng có cóc gì mà làm. Ghen tị à?

Xim-ca thè lưỡi rồi chạy biến đi.

— À, đồ tầm thường ở đâu ấy! — Cô bé nắm tay lại, đuổi theo.

Mi-sca bật cười: «Thế mà lần đầu thấy nó, mình cứ tưởng là hiền lành...»

Bọn trẻ xúm lại lúc càng đông thêm quanh tờ báo tường.

Chưa bao giờ Mi-sca lại nghĩ rằng một việc bình thường như vậy — lao động ở nông trường — lại gây nên lắm chuyện xôn xao đến thế. Nhưng, dù nó đã tranh cãi thắm với ông giám đốc, nó cũng không thể không công nhận rằng: «Trên thực tế, chúng nó đã lao động ra trò... Lao động nghĩa là như thế đây! Giá mà nó được tới đoạn đầu máy làm nhí?...»

nay mình phát đây sẽ được tất cả cũng nên...»

Li-ôn-ca vẫn thua. Nó đã nổi nóng thực sự, vì lẽ cho tới lúc này nó vẫn tin là nó sẽ moi được hết tiền của Mi-sca. Nhưng nó càng bực mình bao nhiêu thì càng chơi tồi bấy nhiêu: lần nào nó cũng chỉ tung được sập. Nó lau bầu và kẹp đồng năm cô-pêch vào mấy ngón tay tê dại:

—Ồ, khỉ quá, tay cóng hết rồi.

Nó thối phù vào tay, tung đồng năm cô-pêch và bước lên trước, với ý định xảo quyết sẽ lật ngửa đồng năm cô-pêch lên nếu nó lại rơi sập nữa. Nhưng Mi-sca đã cảnh giác và không cho Li-ôn-ca nhích một bước nào. Gần như cùng một lúc chúng cúi xuống đồng năm cô-pêch đã rơi nghiêng xuống bùn. Li-ôn-ca xác định ngay được mặt ngửa ở phía nào, nó lấy ngón tay đẩy đồng năm cô-pêch, chỉ chút nữa là lật hẳn đi. Nó nói:

—Ngửa rồi.

Mi-sca vội cãi:

—Cậu đã đẩy nó. Cậu sắp chơi xấu rồi, tớ không chơi nữa, — nó dọa.

—Không chơi nữa? Mà được rồi, lại không chơi nữa?

Cãi nhau thật không lợi cho Mi-sca chút nào, nó đầu dũa:

—Nhưng rõ ràng là đồng năm cô-pêch rơi nghiêng; tại sao cậu lại lấy tay đẩy nó? Hòa ván vừa rồi, chơi lại.

Li-ôn-ca bằng lòng.

—Thấy chưa, ăn gian nó dàn ra đây, — miệng nói, tay nó chỉ vào «ngửa».

—«Ăn gian» à... — Mi-sca vừa xía tiền vừa cầu nhàu.

Chúng lại lẳng lẳng chơi tiếp; chỉ nghe thấy tiếng thò phì phì xúc động của cả hai đứa trẻ. Li-ôn-ca cáu ra mặt, còn Mi-sca cũng hồi hộp: nó đã được một vốc tiền đây, nó muốn giữ được số tiền đó và được nột cả tờ ba rúp. Giá mà gặp may nhỉ! Chưa bao giờ nó có nhiều tiền như thế, tiền của nó! «Rất có thể là mình sẽ được nột chỗ ba rúp kia, — nó nghĩ bụng thế nhưng lại quyết định: — Không nghĩ tới ba rúp ấy nữa, nếu không lại thua mất. Sau sẽ tính...» Vừa lúc ấy nó bị sập, và nó tự trách mình: «Đây, được đây...»

Li-ôn-ca nhặt đồng năm cô-pêch bỏ vào túi. Nó đáp lại cái nhìn dò hỏi của Mi-sca:

— Tớ ủ cho ấm tay cái đã, — và nó luồn tay vào ngực áo ấm áp. — Chà, cóng hết rồi, cứ như nước đá ấy, ời, lạnh quá! — Li-ôn-ca rung mình, mặt và cổ nó nổi da gà, lông tơ trắng trên má nó dựng đứng lên, mũi nó tái đi, nhưng đôi mắt nó vẫn liếc ngang liếc dọc với vẻ gian xảo như trước.

Mi-sca cũng ủ tay cho ấm, nhưng nó nghĩ ngay rằng hình như tay lạnh cũng chẳng có hại gì cho nó vì cho tới bây giờ nó vẫn được...

Li-ôn-ca gạ:

— Đánh một đồng rúp nhé? Như thế chóng xong hơn.

Mi-sca lắc đầu từ chối.

— Năm hào vậy? Thế hay hơn. Chúng mình có thì giờ la cà suốt ngày ở đây đâu? Chơi đi! — Li-ôn-ca rút tay ra, tung đồng năm cô-pêch lên. — Bắt đầu... ầu!

Li-ôn-ca được năm hào đầu tiên. Sau đó lại sắp, nó xía tiền xong liền gạ Mi-sca:

— Đánh cả một rúp đi! Đánh đi, sợ cóc gì! Thế là đâm đánh to. Tim Mi-sca đập mạnh, và mỗi lần đồng năm cô-pêch bay lên trời, tim nó lại đập dồn dập hơn, làm cho nó ngạt thở. Nếu nó thắng, trong tay nó lập tức có một đồng tiền, nếu thua thì tiền rơi đi trông thấy.

Khi chúng đã chơi tới từng rúp, Li-ôn-ca lập tức thay đổi hẳn: nó hoạt hẳn lên, người nó thu tròn lại và trước khi tung đồng năm cô-pêch lên, nó xát mãi đồng cô-pêch vào tay, cầm thoải mái hơn. Sau hai lần Li-ôn-ca gieo được ngựa tiền thì Mi-sca không còn một đồng cô-pêch nào. Nhưng nó không nhận thấy điều đó và vẫn tiếp tục chơi. Chỉ tới khi phải lấy vào tiền để mua đầu, Mi-sca mới sực nhớ: «Lẽ ra phải thôi từ lúc hết vận đỏ, lúc chỉ còn lại tiền của mình. Còn bây giờ? Mình sẽ gỡ lại đủ tiền của mình rồi thôi...»

Nhưng nó lại không gỡ được. Đồng năm cô-pêch như bị phù phép cứ ngã về Li-ôn-ca. Mi-sca nghĩ bụng: «Chẳng lẽ không lấy lại được?» Mẹ nó hiện ra trước mắt nó, và thế là tim nó thất lại, tay run lên; nó gieo đồng cô-pêch không còn chính xác nữa. Đồng tiền

thậm chí không quay tròn trên không nữa, mà bổ nhào. Li-ôn-ca cũng trở nên khắt khe, nó không công nhận bất cứ một lần «hoãn» nào.

Chẳng mấy chốc, Mi-sca chỉ còn đồng rúp cuối cùng. Nó nắm chặt đồng tiền trong tay, làm như là vì thế mà nó sẽ được, và nó lẩm bẩm luôn miệng: «Chỉ cần gỡ lại đủ tiền của mình, mình sẽ thôi ngay và thôi hẳn, từ nay không bao giờ còn chơi nữa... Lời hứa danh dự, mình nhất định không bao giờ chơi nữa, chỉ cốt gỡ hòa vốn thôi... Cầu sao cho...» Và nó bỗng nghe thấy như trong giấc mơ:

— Ngửa! Đưa tiền đây!

Mi-sca mở bàn tay ra, và Li-ôn-ca đoạt lấy đồng rúp cuối cùng.

— Sao mày tái người đi thế? Hết cả rồi, phải không? — Li-ôn-ca hỏi một cách dửng dưng.

Mi-sca trả lời:

— Hết cả!

Nhưng Li-ôn-ca không nghe thấy tiếng nói, nó chỉ thấy môi nạn nhân của nó mấp máy.

Mi-sca nghĩ ngợi: «Làm sao bây giờ? Bán cái gì cho nó để lấy lại tiền?»

— Thôi, hết là hết. Hết thì thôi là phải rồi, — Li-ôn-ca vui vẻ nói, tay rung tiền xúng xoảng. — Không hề gì, hôm nay tớ may thôi! — nói rồi nó định đi.

— Khoan đã! — Mi-sca nắm lấy tay áo nó. — Khoan đã!

— Cậu muốn gì? — Li-ôn-ca liếc nhìn nó. — Cậu muốn đòi lại tiền à?

— Không.

— Tớ không cho vay đâu.

— Không... Hợm đã... — Mi-sca cương quyết.

— Hợm để làm gì? Hợm đến khi cậu khóc à?

— Không, ngay bây giờ thôi... Tớ chạy về nhà tí.

— Ô, ô! — Li-ôn-ca trợn mắt và xua tay, vẻ không tin. Rồi nó huýt sáo miệng và nói: — Chờ ba tiếng đồng hồ nữa! Để chết còng vì cái đồng rúp nào ấy à?

— Tớ về nhanh thôi, chờ tí.

— Thôi được. Nhớ là tớ không chờ lâu đâu.



Mi-sca chạy về nhà. Na-xchi-a không có nhà, điều đó làm cho nó vui mừng. Nó nhanh chóng lấy được chìa khóa giấu dưới một viên gạch trong kho, mở cửa và bắt đầu lục lọi trong các ngăn tủ. Nhưng cả ở ngăn trên, nơi mẹ nó thường để tiền lẻ, cả ở ngăn dưới, nơi mẹ nó thường giấu những tờ giấy bạc lớn trong đồng quần áo, ngăn nào cũng chẳng thấy có gì cả.

Mi-sca chán nản ngồi phịch xuống chiếc ghế con, không biết nên làm gì. «Hay bán cái sơ-mi?..» — nó nghĩ bụng và đưa mắt nhìn chiếc áo mới màu kem mẹ nó mua cho nó mặc ngày mồng bảy tháng Mười một. «Không được, phải tìm ra tiền». Nó thấy chiếc áo vét của mẹ treo ở đỉnh, vội chạy tới lục trong các túi: túi rỗng.

Từ trên tường, đôi mắt bồ đang nhìn nó.

Bức ảnh phóng to lồng trong khung mạ vàng treo phía trên giường. Đôi mắt âu yếm, hơi buồn ấy luôn luôn gọi lên trong lòng Mi-sca nỗi đau đớn. Nó thường hay khóc mỗi khi mẹ nó kể chuyện bồ cho nó nghe.

Mi-sca ngược nhìn bức ảnh và nó chợt nhớ ngay ra là đôi khi mẹ nó vẫn giấu cái gì sau tấm ảnh. Mi-sca nhanh nhẹn trèo lên giường và sờ vào bức ảnh. Tim nó như ngừng đập, tay run bắn: tiền rơi ra sau khung ảnh. Nó chớp lấy, giở ra — có hai tờ một chục và một tờ năm rúp. Mi-sca định lấy cả (có thể là mẹ để lâu ngày đã quên đi), sau đó nó nghĩ lại và chỉ lấy có năm đồng. Nhưng khi đã ra tới ngưỡng cửa, nó lại quay vào và lấy thêm tờ mười rúp nữa — để dự trữ phòng khi cần đến.

Li-ôn-ca đang nóng ruột chờ, nhưng khi thấy Mi-sca nó bảo: — Cậu lâu thế, suýt nữa thì tớ đi rồi.

Mi-sca không nói không rằng, lấy ra tờ năm rúp chìa cho Li-ôn-ca.

— Đánh tất à? — thằng này vui vẻ hỏi.

— Đổi tiền lẻ cho tớ. «Đánh tất»...

Mi-sca không gặp may — nó lại thua hết cả tiền.

— Thế nào, xong rồi chứ? — Li-ôn-ca hỏi. — Vậy thì, anh bạn ạ, phải nhanh lên nhân lúc tàu điện ở khúc ngoặt, — nó nói câu thành ngữ nó ưa thích, học được ở ngoài thành phố.

— Thôi đi, đừng có vênh váo! — Mi-sca trả lời và lê bước về

phía nhà ga: nó đã quyết định dứt khoát không trở về nhà nữa.

Đêm xuống nhanh. Ngoài phố có băng giá nhẹ. Các cửa hiệu lớn nhỏ đều đóng kín, ở lối ra vào có những ngọn đèn nhỏ sáng lù mù. Và ở cái nơi vừa mới xảy ra cuộc chơi dỗi căng thẳng giữa hai đứa trẻ, bóng tối dày đặc đã buông xuống, che giấu cho một vật nằm lại một mình trên mặt đất—chiếc can sắt gỉ để mua dầu mà Mi-sca bỏ quên...



TRÊN XE LỬA VÀ Ở NHÀ

Chương 3

Nhà ga vắng người. Vài hành khách hiếm hoi ngồi trên những tấm ghế dài, chân đặt lên va-li ngủ lơ mơ. Ngày thường thì ở đây ồn ào, những chuyến tàu ở ngoại ô chờ đi chờ về nhiều khách. Nhưng hôm nay là ngày nghỉ, nhà máy nghỉ việc, do đó rất ít người qua lại. Cũng không có cả những người nhàn hạ đi lang thang ngoài phố, vì trời lạnh.

Mi-sca không biết nên ngồi ghé vào đâu. Trong gian phòng khá vắng, nó cảm thấy không thoải mái, bị phơi ra trước mắt mọi người; nó vội vã đi thẳng vào xó tối và ngồi luôn xuống cái ghế dài ở đó.

Năm nay có một môn học mới, đó là môn học nghề. Mi-sca nóng lòng chờ đến thứ tư, theo thời khóa biểu thì hôm đó sẽ có buổi học đầu tiên.

Xưởng nguội đặt ở tầng hầm của nhà câu lạc bộ. Một cái bàn thợ dài kê dọc theo tường, trên bàn lấp những cái ê-tô và đe. Những bộ đồ thợ đặt trên những chiếc giá — đó là ước mơ lâu nay của Mi-sca. Nó lại gắn cái khoan bắt vào một cái khung đặc biệt, ngắm nghĩa mãi, muốn vuốt ve, nhưng còn ngại ngại.

Thầy dạy nghề, một người đàn ông có bộ ria đen và đôi mắt hiền từ vui vẻ, ra đón bọn trẻ. Bác ta vụng về cầm sổ lớp trong bàn tay lực lưỡng và bối rối nhìn chúng. Rõ ràng là việc cùng làm với bọn trẻ là một sự mới lạ hoàn toàn đối với bác.

Bác nói:

— Nào, thế này nhé. Trước hết, điều trước hết, nghĩa là, phải có trật tự. — Bác ho. — Nghĩa là, cũng như ở lớp học. Tôi nghĩ rằng, các em hiểu chứ? Bây giờ tôi sẽ chỉ chỗ cho từng em, các em phải nhớ lấy: đó là chỗ làm việc của từng người. Đến đây, các em xem, có phải ở đây mọi cái đều sạch sẽ và ngăn nắp không? Cần phải thu dọn chỗ làm việc của mình. Dụng cụ và mọi thứ khác nữa.

Mi-sca hỏi:

— Tên bác là gì ạ?

— Tôi là Mi-na-cốp, — và bác mỉm cười bối rối, nói thêm: — Tên tôi là Xéc-gây. Còn Mi-na-cốp là họ của tôi. Thế đây. — Và sau khi đã đặt mỗi đứa trước một cái ê-tô, bác bắt đầu giảng cho chúng hiểu các dụng cụ tên là gì và dùng vào việc gì, rồi sau đó rút ngăn kéo bàn của mình ra, bác nói tiếp: — Ta bắt đầu làm việc. Mỗi em hãy làm xong cho mình trong thời gian ngắn nhất một vật cần thiết. Đây! — bác giơ lên những miếng kim loại nhỏ hình thoi, — làm những mảnh để kẹp cho chặt giày trượt băng.

Mắt bọn trẻ rực sáng. Mi-sca cũng vậy, mặc dù từ trước tới nay nó không hề có giày trượt, nhưng nó đã quên ngay cả đến điều đó.

Bác Xéc-gây phân phát các mảnh kim loại.

Đôi diện với nó là hai người đàn bà đang nói chuyện, một người trẻ, một người đứng tuổi sắp sửa thành bà cụ. Người đàn bà đứng tuổi vui vẻ nói to, chắc là muốn mọi người đều nghe thấy.

— Nó gọi tôi ra tỉnh ở với nó. Tôi còn lạ gì ở ngoài đó nữa. Tôi đã viết thư cho nó: «Con trai của mẹ ơ, nếu sau khi giải ngũ con bị kẹt lại ở thành phố và thấy ở đó là vui sướng thì con cứ ở, nhưng đừng có dụ dỗ người khác. Ý mẹ thì mẹ lại muốn con quay về nhà hơn»... Nó đành mời tôi ra chơi vậy. Thế là tôi đi, để xem nó sinh sống ra sao. Tôi làm ít bánh đem đi. — Bà ta chỉ những cái tay nải của mình và liếc nhìn Mi-sca. Rồi bà ta kéo đồng tay nải lại gần mình.

Mi-sca nghĩ bụng: «Ngỡ mình là kẻ cắp đây. Mụ ngốc ạ, tôi mà là kẻ cướp à?...» Tuy nghĩ vậy nhưng nó chẳng yên lòng, ngược lại nó cảm thấy cô độc và buồn rầu. Hơn nữa lại không phải là nó mà dường như là một người nào đó đáp lại: «Kẻ cướp thì chẳng là kẻ cướp, nhưng ăn cắp thì đúng quá rồi: mình đã lấy cắp tiền của mẹ đem đi chơi thua hết. Bây giờ thì sợ không dám về nhà...»

Mi-sca thu người lại. «Đừng chơi thì hơn... Mình ngốc thật, chơi với ai kia chứ, lại muốn ăn được cả thằng Li-ôn-ca — Thủy thủ!»

Vẫn cái bà có những túi quà đã kéo nó ra khỏi nỗi suy tư. Bà ta đột nhiên nói tương lên:

— Mày nhìn chăm chăm cái gì vậy. Mày cần cái gì?

Mi-sca giật mình, ngạc nhiên nói:

— Tôi không cần gì cả, sao bà lại hỏi thế?

— «Không» à? Ấy vậy mà mắt thì cứ hau háu nhìn những cái túi. Trông bộ dạng biết ngay mày là loại người gì...

Mi-sca khẽ lăm bắm để làm yên lòng người đàn bà và cũng để chấm dứt câu chuyện:

— Tôi cần đến những cái túi của bà lắm đây!

Nhưng bà này vẫn chưa chịu thôi:

— «Không cần»! Thế thì mày cần cái gì ở đây?

— Tôi đợi tàu.

— Tàu à? Nó đợi tàu kia, thế cơ đây! Tôi gọi công an đến bây giờ, nó lại chả biến ngay!.. — Bà kêu to. Những người có mặt ở các góc đằng xa ngẩng đầu lên, chú ý nghe. Mi-sca quyết định chuồn và khi



— Trước hết phải dùng giữa để mài nhẵn những cạnh xòem xước đã. Muốn thế phải kẹp vào ê-tô...

Mi-sca không nghe thêm gì nữa, nó cho rằng nó đã rõ cả rồi. Nó bắt tay vào việc. Nó kẹp một mảnh thép vào ê-tô, nắn cả hai tay vào cán chiếc giữa lớn nhất và bắt đầu làm.

Cuối cùng thì nó đã cầm trong tay một dụng cụ thật sự! Mà trên giá thì còn biết bao nhiêu nữa, nhiều loại; muốn làm thứ gì cũng có thể được. Ở đây nó có nhiều gấp mấy ở trong những cái va-li nhỏ ấy mà Mi-sca đã ngấm mãi trong cửa hàng mậu dịch.

Mi-sca muốn làm nhanh để đến cuối buổi học đã có được những mảnh thép, nhưng đâu có được như vậy. Không hiểu sao mảnh thép cứ rung lên, cái giữa thì chốc chốc lại nháy ra ngoài, đập vào ê-tô. Và Mi-sca càng cố gắng, càng cầm chặt cái giữa, càng cán chặt môi dưới để lấy sức thì càng chẳng đi đến đâu. Nó toát mồ hôi nhìn chung quanh thấy đứa nào cũng đang ra sức, người cúi gập xuống ê-tô. Cạnh nó, thằng Xim-ca đang lè lưỡi ra thở hì hụi. Những cái giữa rên lên đủ giọng khác nhau.

Bác Xéc-gây lúc lại gần đứa này, lúc đến bên đứa kia, chỉ vẽ cho chúng cách làm.

Bác lại bên Mi-sca:

— Xem nào, cậu cả. — Thấy sự cố gắng của nó, bác mỉm cười: — Không phải cầm giữa thế này. Và kẹp mảnh thép thế này cũng không đúng cách. Cần phải hạ nó xuống chút nữa, thế thì nó mới khởi rít lên. Làm ngay hai cái một lúc thì tốt hơn cả, lại nhanh hơn và được những cái hoàn toàn giống nhau. Như thế này, thế, — bác đặt những mảnh thép, vặn ốc lại. — Phải đứng như thế này, chân trái hơi đưa lên trước một chút. Tay phải cầm lấy cái giữa, còn tay trái nắm lấy cái đầu phía trên. Nghĩa là, như thế đây. — Bác kéo cái giữa vài lần; những mặt thép sáng lóng lánh bắn lên bàn thợ và ê-tô.

Mi-sca nghĩ bụng: «Bác ấy làm dễ như chơi ấy, gần như chẳng phải dùng sức gì, mà...»

— Cháu hiểu chưa? Đừng cúi xuống quá.

Mi-sca cầm giữa, bắt đầu làm thử; quả có tốt hơn thật.

Thời gian trôi qua lúc nào không hay; đã đến lượt nhóm thứ

ra khỏi cửa rồi, nó buông một câu chửi độc:

—Cục cục cứ như gà mái ghe ấy!

—A ha, tôi vừa mới bảo là sẽ gọi công an đến, thế là nó đã chột dạ rồi! Chúng nó ở đây đông phải biết! Mà công an lại không để mắt đến.

Từ đầu phòng phía kia một câu nói vang tới chỗ Mi-sca:

—Bố mẹ nó đâu nhỉ? Họ mãi làm gì nhỉ? Chắc là nó có mẹ. Bây giờ mẹ nó đang nghĩ gì? Bố mẹ nó...

Mi-sca đã ra tới sân ga.

Đi ngang qua quán ăn nguội, nó dừng lại. Trong tủ kính có những đĩa đựng bánh mì cặp xúc xích, pho-mát Hà Lan xắt nhỏ thành từng lát mỏng, bánh rán nhân thịt vàng rộm. Tất cả đều được bọc giấy bóng. Mi-sca bất giác nuốt nước bọt. Bụng nó cồn cào. Chỉ đến bây giờ nó mới cảm thấy đói không chịu được, vì cả ngày nay nó chưa ăn gì.

Nó đứng sát vào tủ kính, xem kỹ giá hàng. Ừ, giá mà nó không bị thua Li-ôn-ca, thì với số tiền ấy, nó có thể mua được bao nhiêu là bánh...

Chị bán hàng nhìn Mi-sca có ý hỏi, còn nó thì bối rối quay đi, nó sợ chị ta lại làm ầm lên.

Một con chó đã làm Mi-sca chú ý. Con chó chạy lon ton, hít hít mặt đất với vẻ chăm chú thành thạo, nó đã tìm được một miếng vỏ xúc xích, chén luôn rồi cứ xoay tròn tại chỗ, hi vọng tìm thêm được cái gì nữa. Không hiểu vì sao Mi-sca đem lòng thương hại con chó, và nó chồm môi lại, chắc chắc lười. Con chó ve vẩy đuôi, ngược nhìn Mi-sca bằng đôi mắt hiền lành, van vỉ. Nhưng nhận rõ chú bé, nó bèn giữ miếng lười ra xa, cúi đầu xuống và chạy biến. Mi-sca thở dài lê bước trên sân ga.

Một chuyến tàu công vụ đến ga. Rất ít hành khách xuống, số còn lại trên tàu còn ít hơn. Mi-sca luồn rất nhanh qua người phụ trách toa. Nó ngồi nép vào một góc trong toa tàu vắng vẻ, bắt đầu nghĩ: «Mong sao tàu sớm khởi hành đi cho rồi, chứ không nhân viên soát vé bất chợt lên kiểm tra vé là tông cổ mình xuống».

Cuối cùng thì con tàu cũng chuyển bánh, những ngọn đèn chạy giạt

hai. Mi-sca muốn ở lại và làm suốt cả ngày cho đến khi xong, nhưng nó ngượng ngùng không dám nói ra. Nó lại gần bác Xéc-gây, hỏi bác:

— Cháu có thể mang những mảnh thép này về nhà được không? Cháu sẽ cho mẹ cháu xem...

Bác Xéc-gây bảo:

— Có thể được. Cháu cứ cầm về. Nhớ đừng để mất và buổi học sau lại mang đến đây.

Mi-sca nóng lòng muốn khoe mẹ ngay công việc nó làm. Nó kêu tướng lên từ bậc cửa:

— Mẹ ơi, mẹ xem chúng con đã làm những gì trong buổi học lao động!—nó lật đi lật lại những mảnh thép trước mắt mẹ.

— Cái gì vậy?

— Mẹ đoán xem.

— Những miếng sắt vớ vẩn nào đây...

Mi-sca chặc chặc lưỡi:

— Sắt vớ vẩn à? Đó là những thanh thép mỏng để lắp vào giày trượt băng. Đây này, để đóng vào gót.

Người mẹ nhận xét:

— Làm hỏng giày mất.

Mi-sca gạt đi:

— Mẹ thì cái gì cũng hỏng. Chỉ vì thế mà mẹ không chịu mua giày trượt... Nếu mà ở nhà ta lại có dụng cụ—khoan, ê-tô, giũa—con sẽ làm xong ngay những cái đó!

Mi-sca đặt những thanh thép lên bàn, suy nghĩ. Khoan những cái lỗ ở các góc để bắt vít vào, tất nhiên chẳng phải là việc phức tạp. Nó lấy bút chì vẽ ra, đánh bóng—không có dụng cụ thì không thể làm thêm được gì nữa. Sau đó, nó vẽ vào giữa một cái lỗ hình bầu dục và suy nghĩ: làm thế nào đục được một hình bầu dục? Dùng khoan ư? Không thể được. Dùng giũa ư? Cũng không được nốt. Mi-sca lục lọi trong đầu mọi cách thức mà chỉ óc tưởng tượng của nó mới có thể sáng tác nổi, nhưng cũng không nghĩ ra được cách gì cả. Làm một cái hình bầu dục như thế trên tấm bảng thật dễ nhất: nung đỏ một que sắt, đục xuyên qua bảng, rồi kéo đi kéo lại như cưa ấy—thế là xong, được ngay một lỗ bầu dục. Nhưng mảnh thép đâu có phải

là gỗ. Dùng khoan thì có thể đục được một lỗ tròn ở chính giữa, nhưng làm cách nào để khoét rộng nó ra được, cho thành hình bầu dục? Que nung đỏ chẳng dùng được việc gì ở đây cả. Chắc là phải có một cách thức nào khác...

Nghĩ tới đó thì Mi-sca nhớ đến cái giũa tròn nó đã thấy ở xưởng và đã nghĩ ngay lúc bấy giờ: «Làm gì bằng cái giũa này?..» Tất nhiên là với cái giũa tròn thì có thể làm được cái lỗ hình bầu dục! Mi-sca không kìm mình được nữa, vội chạy đến gặp mẹ.

— Mẹ ơi, mẹ đoán xem, làm thế nào có được một cái lỗ thủng thon dài? Mẹ nhìn xem, ở đây này.

— Mẹ không biết.

— Nhưng mẹ cứ đoán đi xem nào.

Người mẹ nói:

— Chắc là phải có một cái máy như thế.

Mi-sca nói một cách tin tưởng:

— Không. Trước dùng khoan, sau dùng giũa tròn!

— Người ta bảo với con như thế à?

Tự con nghĩ ra đây! Con còn nghĩ thêm nữa, rồi mẹ xem, con sẽ làm một cái khóa tự động ở cửa.

Người mẹ mỉm cười.

— Chà, một nhà sáng chế, — chị âu yếm bảo. — Nhưng chẳng ai đi làm cái móc vào cánh bít cửa sổ, gió lùa vào sẽ đập vỡ...

Mi-sca nói:

— Ô, chuyện vặt! Cứ có dụng cụ xem. Con sẽ làm được khóa trong cái xưởng của chúng con.

Mi-sca không làm sao chờ tới buổi học lao động sau được; nó nóng lòng muốn bác Xéc-gây cho biết nó nghĩ cách làm cái lỗ hình bầu dục như thế đúng hay sai.

Bác Xéc-gây chăm chú nghe nó nói, gật đầu:

— Đúng, có thể làm như thế. Ai bày cho cháu thế? Bô à?

— Không ạ, tự cháu nghĩ ra, — Mi-sca đỏ mặt, rồi nói thêm: — Cháu không còn bô.

Ông thấy à một tiếng dài rồi im lặng, nhìn Mi-sca bằng đôi mắt đượm buồn.

lùi lại phía sau, bánh xe nghiêng trên đường ray, toa tàu lắc nghiêng bên nọ sang bên kia, con mắt đỏ cách của cột đèn hiệu lướt thoáng qua, đêm tối đặc như bời bên ngoài cửa sổ. Trái tim Mi-sca thất lại nhưng nó quyết không lùi bước, dù sao thì cũng chẳng về nhà nữa... «Mình sẽ sống được tới mùa xuân bằng cách nào đó, — nó nghĩ bụng, — mình sẽ bán áo, mũ và sẽ sống được... Hôm nay có thể ngủ trong toa, cũng âm. Chui vào gầm ghế, thế là xong. Có điều mình ngu ngốc chẳng chén no bụng lúc ở nhà, bây giờ đâm ra thèm ăn...» Bỗng nhiên như cùng một lúc những ý nghĩ về nhà xô đến dồn dập. Bây giờ ở nhà đang làm gì nhỉ? Chắc là mẹ đã chạy nháo khắp hàng xóm láng giềng để hỏi xem Mi-sca ở đâu, và sau khi không biết được tin gì thì đang ngồi khóc ở nhà chẳng? Hoặc có thể mẹ đã xua tay mà nói: «Kệ nó, cho nó biết thân... Tôi đã bị khổ vì nó quá nhiều rồi...» Và lúc này mẹ đang cùng với Na-xchi-a ăn món xúp củ cải đỏ ngon lành nóng hổi ư...

Tiếng kêu đều đều của các bánh xe, như thông cảm với nó, phụ họa một cách thân ái. Mi-sca cảm thấy buồn.

Mi-sca lắc đầu. Không, nó sẽ không khóc. Nó nhòm qua cửa sổ đen ngòm. Những cột điện, cây cối nối nhau vụt qua và có những dải gì đó chạy lùi lại. Mi-sca tì trán vào cửa kính giá lạnh, cố nhận ra nơi đang đi qua. Nhưng bên ngoài cửa sổ trời tối như bưng và như có một dải rừng rậm chạy dọc theo đường.

Phía xa hiện ra ánh đèn: con tàu đang đi vào thành phố. Mi-sca lo lắng: chẳng đường đi hết rồi; sau đó nó sẽ làm gì đây?

Đoàn tàu dừng bánh tại một sân ga sáng lòa. Mi-sca không dám ra khỏi toa, nó nép vào một góc toa.

Đèn trong toa đã tắt hết; những ngọn đèn ga chiếu những hình bóng kỳ dị xuống những chiếc ghế dài và trên thành toa.

Mi-sca kiếm được chỗ ngồi thoải mái và, để không nghĩ ngợi gì nữa, nó định ngủ. Nhưng ngay lúc đó con tàu lao đi và những ánh lửa ngoài ga trôi về phía sau. Người ta lái đoàn tàu vào đường dự trữ. Ở đây không có đèn, bóng tối bò vào khắp nơi trong toa tàu. Mi-sca đâm sợ. Nó nhìn qua cửa sổ và thấy ở tí phía xa xa có nhiều ánh lửa ở phía ga dồn toa. Ở đằng ấy có những chiếc đầu tàu dồn toa

gọi nhau, và các chỗ nối toa va vào nhau kêu loảng xoảng, và người điều độ hét lên cái gì đó trong loa phóng thanh. Mi-sca vui lên: nó đã nghe thấy tiếng người nói. Nhưng khi nó nhìn ra ngoài và thấy chung quanh là đêm tối dày đặc thì nó lại đâm sợ. Nó chạy ra cửa. Nhảy xuống đất rồi, Mi-sca cảm thấy trong lòng nhẹ nhõm. Nó thở lầy hơi, định luồn nhanh qua gầm toa của một đoàn tàu đỗ cạnh đó, nhưng kịp thời dừng lại được. Chiếc đầu tàu đột nhiên rú lên một hồi còi dài, ở phía đầu tàu có tiếng động lêng keng khi nối thêm toa và tiếng động ấy cứ chuyển dần từ toa này qua toa khác tới tận đuôi tàu. Đoàn tàu chở đầy than rên lên ken két một cách nặng nhọc, từ từ chuyển bánh và như chạy khắp khiễng làm những chỗ nối ở đường ray kêu rang rắc. Mi-sca đứng nguyên không dám nhúc nhích để cho những cái toa rộng chạy ngang qua bên nó.

Con tàu, chỉ mới cách đây một phút hình như không có cách nào đẩy nó dời khỏi chỗ được, tăng nhanh tốc độ và những toa cuối cùng cũng lăn trên đường một cách hết sức dễ dàng, vui vẻ và gõ bánh đều đều. Từ toa đuôi còn dội lại tiếng ồn ào và ba điểm sáng nhỏ màu đỏ lấp lánh xa dần: hai điểm phía trên, một phía dưới...

Chuyến tàu đi rồi, thành ra sáng sủa hơn. Mi-sca vẫn đứng chìm trong suy nghĩ. «Đi đâu bây giờ?» — đột nhiên nó tự hỏi. Không tìm được câu trả lời, mà những ánh lửa nhỏ màu đỏ thì cứ đi xa dần, xa dần, chỉ còn là những chấm rất nhỏ; thấy vậy không hiểu sao Mi-sca cứ cảm thấy buồn rầu đến nỗi... Một làn gió lạnh thổi qua, và Mi-sca lại chui vào trong toa, ngồi rúc vào một góc. Nó suy nghĩ: «Khoảng mười hai giờ đêm tàu sẽ quay về. Rồi đến sáu giờ sáng mai tàu lại tới thành phố, sẽ là ban ngày...»

Nó chưa kịp nghĩ ban ngày đến nó sẽ làm gì đã ngủ thiếp đi. Tiếng động ồn ào, tiếng kêu cạnh đó đã đánh thức nó dậy. Nó mở mắt ra và nín thở ngồi im, sợ mất vía, bụng nó nghĩ: «Có cướp à?..»

— Các anh ơi, đi thế đủ rồi. Toa này sao lại không tốt? Pét-ca, gọi các bạn lại đi! — Mi-sca nghe thấy, nhận ngay ra tiếng Phê-đô, bạn hàng xóm của nó, nó vui hẳn lên và muốn chạy ngay đến. Nhưng chợt nhớ ra là không nên để người quen nhìn thấy nó lúc này, nó bèn đứng nép hẳn vào thành toa để không ai nhận thấy.

Mi-sca lúc nào cũng tị nạnh Phê-đô, bởi vì Phê-đô sống hoàn toàn tự lập. Hầu như ngày nghỉ nào nó cũng đi lên thành phố để xem phim mới; nó có nhiều tiền và nhiều bạn phục tùng nó: mỗi lời nói của nó là một điều luật đối với bọn đó. Phê-đô cao và khỏe hơn tuổi. Nó có cái giọng trầm thực sự của đàn ông và ở mép có hàng ria đen. Nó biết làm thơ, phần lớn là những bài thơ nghịch ngợm về các cô gái cùng lớp và cả về các giáo viên. Nhưng nó không đưa những bài thơ đó cho các giáo viên đọc, còn trên báo tường thì nó dán những bài viết về mùa đông, về ngày lễ Mồng một tháng Năm, về ngày Tết. Đặc biệt các cô gái hay bị nó giễu, nên nhiều cô hơi sợ Phê-đô. Nó nhìn các cô với vẻ kiêu hãnh, luôn mồm đọc thơ trào phúng, cười hô hô và ngỗ ngược lắm. Nó tin rằng nó giống nhà thơ Mai-a-cốp-xki và rất tự hào về điều đó.

Trong cái ngày Mi-sca phải chịu khổ rất nhiều ấy Phê-đô và các bạn nó đã đi chơi rất thoải mái ở ngoài thành phố. Chúng đã đi xem bốn phim đủ cho cả một tuần lễ. Đến khi nào những phim này về chiếu ở làng, thì chúng đã xem rồi mà! Chúng vui vẻ âm ỉ đạp xe điện đến ga, và đi vào con đường cụt, nơi tàu chợ thường đỗ. Chúng đã lên cái toa đầu tiên và đi dạo chơi trên khắp đoàn tàu cho đến khi Phê-đô bắt chúng dừng lại. Một thằng bạn của Phê-đô nhìn thấy Mi-sca, nó lại gần và cúi xuống nhìn chăm chăm vào Mi-sca.

— Chúng mày ời, lại đây mau!.. — nó hét tướng vào mặt Mi-sca.

Bọn trẻ vây lấy Mi-sca, đánh diêm lên, nhìn nó chăm chú như nhìn một con thú kỳ lạ. Phê-đô tới sau cùng.

— Nào, có cái kỳ quan gì thế hở? — Bọn trẻ giãn ra nhường chỗ, và Phê-đô cúi xuống Mi-sca. — Ồ! Ông bạn hàng xóm của tớ đây mà! Chào Mi-sca! Cậu cũng ra thành phố về đây à? Thế thì tuyệt! Trông kìa, một cậu bé cừ thật, một mình mà chẳng sợ đêm tối!..

— Mình không ở thành phố về đâu... — Mi-sca nói như người mất hồn. Giọng nó run lên. Phê-đô vội hét bọn trẻ để chúng thôi không làm ồn nữa và đến ngồi cạnh Mi-sca.

Phê-đô thân mật hỏi:

— Có chuyện gì xảy ra thế?

Mi-sca vừa nức nở vừa kể lại đầu đuôi mọi việc.

Mi-sca hỏi:

— Mẹ cháu bảo cháu làm cái móc trên cánh cửa sổ. Được không ạ?

— Móc à? Tất nhiên là được. — Bác Xéc-gây lấy ra một mẫu dây thép đưa cho Mi-sca: — Cháu làm đi. Bây giờ các khoan còn bận cả. Cháu sẽ đục các mảnh thép sau. Tự làm lấy được chứ?

Mi-sca đáp:

— Được chứ ạ! Uôn cong lại, thế là xong.

— Phải làm cho đúng cách.

— Như con vịt ấy ạ?

Bác Xéc-gây mỉm cười:

— Ừ, như con vịt. Được không?

— Cháu sẽ thử xem...

Mi-sca hí hoáy mãi với cái móc. Việc đó không dễ dàng như nó tưởng. Hết buổi học nó mới chỉ uôn được một vòng nhỏ vào một đầu, mà trông cũng xấu và vụng về làm sao ấy. Mi-sca hơi buồn, nhưng rồi nó tự an ủi: «Được rồi, miễn là cứ kiên nhẫn...» Nó lại bên bác Xéc-gây:

— Tan học hay buổi tối cháu có thể đến đây làm cho xong được không? Không thì làm sao mà về nổi, giờ lại hết mất rồi.

Bác Xéc-gây suy nghĩ — đây không phải lần đầu bác được nghe một đề nghị làm việc thêm. Cần phải bằng cách nào đó giúp cho bọn trẻ này. Nhưng bằng cách nào? Bác làm thợ ở đoạn đầu máy, nhưng ở trường thì chỉ làm kiêm mấy giờ trong tuần.

Bác nhìn cái khóa móc của Mi-sca, bảo: — Thật không may cho bác cháu mình. Bác bận, có việc ở đoạn đầu máy. Hay để tối mai được không? Buổi tối bác rảnh. Được chứ? — Rồi bác bảo cả bọn: — Ai muốn học thêm, tối mai bảy giờ đến đây.

Có nhiều đứa tình nguyện.

Nhưng ngày hôm sau Mi-sca gặp những chuyện hoàn toàn không định trước, làm cho nó quên cả việc đến xưởng. Người ta ghi tên vào nhóm âm nhạc. Lớp nó có bốn người xin vào, trong đó có Va-li-a. Cô bé chơi đàn ghi-ta: Mi-sca thì không biết chơi một thứ nhạc cụ nào nhưng dù sao, đi nữa nó cứ quyết định ghi tên. «Mình sẽ học

Phê-đô kết luận:

—Ừ, anh bạn chết cháy rồi! Chơi với ai kia chứ, với cái thằng Thủy thủ ấy à! Ngốc thật! — Phê-đô đột nhiên kéo Mi-sca vào lòng, ôm lấy nó để cho đầu Mi-sca nằm gọn trong vòng tay rồi nói tiếp: — Không hề gì, đừng buồn nữa, anh bạn ơi... Chúng ta cùng về nhà, cậu sẽ ngủ đêm ở nhà tớ. Ít nhất thì tớ cũng bảo đảm được cho tính mạng của cậu, không ai treo cổ cậu đâu. Và cũng có thể là sẽ không ai đánh đập cậu; tớ hiểu các bà mẹ lắm, cứ tin lời tớ. Bây giờ mẹ cậu chỉ mơ ước một điều: làm thế nào tìm được cậu về còn nguyên vẹn không sứt mẻ gì. Đừng buồn nữa!

Khi chúng về tới làng thì đêm đã khuya, đèn lửa ở mọi nhà đều đã tắt ngấm.

Phê-đô gõ cửa:

—Mẹ ơi, mở cửa. Con đây...

Có tiếng giường cọt kẹt, sau đó là những bước chân nặng nề, và Mi-sca hình dung thấy một cách rõ ràng thím Ga-li-na béo phì — mẹ của Phê-đô — uốn bộ ngực đồ sộ của mình lên, đi chân không lạch bạch tiến ra phía cửa. Những tấm ván sàn rên kèn kẹt dưới sức nặng của thím ta và cái tiếng rên rĩ đặc biệt ấy cả đến ở ngoài đường cũng nghe thấy...

Giọng đàn ông trầm của thím Ga-li-na vọng ra:

— Ai ngoài đó?

Phê-đô sốt ruột trả lời:

— Con đây, mẹ mở cửa ra.

Khóa kêu lách cách, tiếp đó vang lên một giọng nói nghiêm khắc làm cho Mi-sca sợ run lên. Thím Ga-li-na hỏi:

—Mày đi những đâu thế? Gần sáng rồi phải không?

Phê-đô lạnh lùng bình tĩnh trả lời:

—Đã sáng thế nào? Con đi họp về...

—Họp gì mà tối nào cũng họp. Cả ngày nghỉ cũng họp?

—Vâng, thế thì sao? Trong thời kỳ học tập thì phải có họp hành, phải không ạ?

—Mày cứ đợi đây, lúc nào bố mày đến trường xem, sẽ cho mày biết thân, — thím ta đe dọa rồi quay mình đi vào.

chơi măng-đô-lin», — nó nghĩ thầm và không hiểu sao lại đỏ mặt lên như không tin ở chính mình. Lúc đó nó đã giơ tay và hỏi:

— Ở đây có dạy chơi đàn măng-đô-lin không?

— Tất nhiên, nếu có ý muốn.

— Thế thì ghi tên tớ vào, — nó kiên quyết nói.

Xim-ca ngó nó và mỉm cười giấu cợt. Mi-sca làm ra vẻ không nhận thấy điều đó.

Buổi tối, nhóm sinh hoạt. Thoạt vào thì quyết định chơi một bài mà mọi người đều biết. Mi-sca hoàn toàn không biết chơi, và lúc ấy người phụ trách nhóm đưa cho nó cái đàn ba-la-lai-ca:

— Cậu chơi đệm nhé. — Nhận thấy vẻ mặt bối rối của Mi-sca, anh nói tiếp: — Bắt đầu đi.

— Tôi không biết chơi... — Mi-sca lúng búng trong miệng, và nó cảm thấy xấu hổ vì đã ghi tên vào nhóm. Nó liếc nhìn Va-li-a; cô bé không hề chú ý đến nó, vẫn lên dây cây ghi-ta.

Phụ trách nhóm nhanh chóng chỉ cho nó biết phải bấm vào phím nào và bằng những ngón nào.

Điều chủ yếu là cậu phải chú ý nghe.

Chúng bắt đầu chơi. Mi-sca cảm thấy không tin ở mình, nó chỉ gãi nhẹ nhẹ vào các dây đàn, và không ai nghe thấy tiếng đệm nhịp của nó. Nó hiểu rằng khi nó chơi khế hơn mọi người thì nó vẫn chơi chung trong dàn nhạc được; cái chính là không làm ảnh hưởng đến người khác.

Lần thứ hai nó đã không nhìn vào ngón tay nó mà nhìn sang thằng bạn bên cạnh và bắt chước những động tác của bạn. Nhưng nó rất chóng chán, và bắt đầu nhìn sang tất cả mọi người xem ai chơi như thế nào. Nó dừng mắt lâu nhất vào Va-li-a. Những ngón tay thon dài của cô bé chạy dọc trên cần cây đàn ghi-ta một cách tự tin. Khi Va-li-a bấm vào những phím đàn thấp nhất, cô bé cúi đầu xuống, như rán hết sức. Tiếng đàn ghi-ta của cô nghe rõ hơn hẳn mọi tiếng khác. Mi-sca nghe thấy những sợi dây thanh mảnh hát lên và những tiếng trầm trầm.

— Phải chú ý vào chứ, — bên tai Mi-sca vang lên tiếng nói của anh phụ trách nhóm.

—Bồ cứ đến mà xem. Con cứu được người, còn mẹ thì...

—Người nào?—thím ta quay phắt lại thấy Mi-sca thím nói: —Mi-sca, hả? Cái giống hư ở đâu ấy! Hừ, mày đã gây chuyện gì cho mẹ mày, hả? Khôn khổ, không có bồ nên mẹ mày cực khổ vì mày, làm việc kiệt sức để mày ăn đủ, ngủ ngon. còn mày thì... Mẹ mày thật đã chạy hết đầu làng, cuối làng, đã khóc hết nước mắt. — Và thím Ga-li-na, mình không áo khoác, chỉ kịp xỏ chân vào đôi ủng cao-su chẳng biết của ai dựng ở xó cửa, túm lấy tay Mi-sca lôi nó ra đường dẫn về nhà nó.

* * *

...Mặc dầu Mi-sca đi ngủ muộn, tờ mờ sáng hôm sau nó đã dậy. Cái giọng lo ngại của bà đã đánh thức nó. Chưa kịp mở xong cửa, bà đã hỏi:

—Thế nào, tìm thấy rồi à?

Mẹ nó thờ dài trả lời:

—Thấy rồi. đang ngủ.

Mi-sca nghe thấy tiếng bước chân của bà nó đang đi lại gần, nó nhắm nghiền mắt lại, giả vờ ngủ.

—Nó đi đâu thế?

—Phê-đô bắt được nó trên xe lửa đêm qua.

«Bắt được. —Mi-sca thím nhắc lại. —Mình là gì, thú dữ à?»

—Đã cho nó một trận chưa?

Mẹ không trả lời gì cả.

Bà nó nói giọng cương quyết:

—Đừng đánh nó. Thằng bé đã phải chịu đựng như thế, xem kìa, trong giấc ngủ nó vẫn thờ dài kia kìa. Mà tại sao than lại tung tóe ra đất thế này?

—Tại nó tất cả. Nó nặn một mụ đàn bà tuyết, khoác cho mụ ta cái thùng, thế là đêm qua thùng bị cuôm mất. Chỉ trong một ngày mà bao nhiêu tội: mất thùng dầu không mua, bi-đông vứt chỗ nào chả biết, ăn cắp tiền và thua mất hết. Vậy sao? Không đánh à? Không đánh thì dạy bằng cách nào? Nó sẽ thành cái thứ gì khi lớn? Kẻ cướp à?

Nó đỏ mặt, vội rời mắt khỏi Va-li-a: Va-li-a nhìn sang nó, và Mi-sca càng thấy bối rối hơn.

Khi trời tối xuống, Va-li-a lo lắng:

— Mình phải về xa, mình sợ.

Không một ai muốn ra về cả. Buổi đầu tập hợp nhau lại thật vui vẻ nên ai nấy đều yêu cầu Va-li-a ở lại thêm nửa giờ nữa. Mi-sca thì không muốn ở lại, nó không thích thú lắm với cây đàn ba-la-lai-ca, nhưng thuận theo tình hình chung, nó cũng đề nghị với Va-li-a:

— Ở lại đi... Đừng sợ, chốc mình đưa về...

Tất cả đổ dồn mắt vào Mi-sca; nó mất hết bình tĩnh, lắp bắp vội nói thêm:

— Tôi cũng cùng đi về một đường mà, tôi cần đến nhà bà tôi...

Mi-sca về cùng với Va-li-a. Những cái nhìn ẩn ý, những nụ cười mỉm chế giễu—tất cả đều ở lại đằng sau. Nó mắng thầm tội bạn: «Những thằng ngu thật! Nếu bạn ấy sợ về một mình thì bỏ mặc bạn ấy muốn ra sao thì ra à?» Nó tự trấn tĩnh dứt khoát được bằng ý nghĩ đó, và bây giờ chỉ còn một điều giày vò nó: không làm thế nào nói với nhau cho thành câu chuyện. Lúc này thì Mi-sca rất muốn trở nên mau miệng, vui tính, thông minh. Nhưng cái đó như cổ tình không đến với nó. Lúc ấy nó mới hỏi:

— Bạn sợ chó à?

Cô bé ngay thực trả lời:

— Sợ những giống gì cắn.

— Mình đã gặp một trường hợp mà suốt đời mình không quên được! Một buổi tối mình đi về nhà, trời cũng tối om như thế này. Bỗng nhiên ở ngay cửa nhà mình có ai từ sân nhà hàng xóm nhảy chồm vào người mình. Mình sợ mất vía. Khi nhận ra thì đó chỉ là con chó của nhà mình, nó đặt cảng lên vai mình và nhìn vào mắt. Ôi, mình sợ chết khiếp! Nó đã tuột khỏi cái xích cổ và tự do chạy nhảy. Khi nghe thấy tiếng mình, nó đã chạy tới đón.

Va-li-a phì cười, Mi-sca cũng cười. Rồi cô bé nói:

— Cậu chơi đàn dở lắm.

— Vì mình có biết chơi đâu,—nó thú nhận và muốn nói thêm: «Chính vì bạn mà mình đã ghi tên đây»,—nhưng vẫn im.

Mẹ nó vừa nói vừa khóc, và Mi-sca cũng muốn khóc lên: nó thực là không may trong cuộc đời, thế thôi... Vì tất cả những chuyện đó có thể không xảy ra nếu nó biết trước được những cái gì sẽ đến sau đó. Thế đây...

Bà nó bảo:

— Chính chị có lỗi...

Mi-sca nín thở chú ý nghe. Bà nhắc lại:

— Phải, chính chị. Tôi đã nói là đi lấy chồng đi. Có một người đàn ông tốt, chí thú lắm. Anh ta sẽ đi làm trông nom con cái, và chị sẽ nhàn hơn. Chị cứ làm tội mình như thế, con cái nuôi nấng chẳng ra sao cả. Thằng bé đã đi lung tung, bắt đầu trộm cắp, lại còn con bé con nũa, nó hoàn toàn không thể không có mẹ được. Chị hãy nghe tôi lấy chồng đi, người thì tìm được rồi, đừng bướng nữa.

Mẹ nó khẽ hỏi lại:

— Thế con là cái gì? Không phải là con cũng đang sống à? Thân làm tội đời à? Nhưng con chẳng thích anh ta, con không yêu...

Bà nó bực mình bảo:

— Còn nói đến tình yêu nữa à? Vào cái tuổi của chị! Lại hai con nữa! Tình yêu gì ở việc này? Tìm được người rồi, đi lấy người ta, thế thôi. Còn sau thế nào hẵng hay... Chị sẽ quen đi, anh chị sẽ sống được với nhau.

Mẹ nó không trả lời. Mi-sca càng chăm chú nghe hơn.

Ở trong sách vở, cả ở ngoài đời nữa, nó đã biết rõ một mẹ ghẻ tàn ác, một bồ dục là thế nào. Nó được nghe nói nhiều rồi. Mẹ nó cũng hay nói đến chuyện đó. Thường thường khi bà khuyên mẹ nó đi lấy chồng nữa — tìm cho mình một người chồng và cho các con một người bố, — mẹ vẫn trả lời:

— Ai người ta thiết gì những đứa con riêng? Không đâu, con sẽ tự mình nuôi dạy chúng nó.

Bây giờ hễ ai nói chuyện là mẹ chẳng mấy may phản đối bà. Chẳng hiểu sao mẹ nín thinh.

Mi-sca nghĩ bụng: «Vô phúc mẹ đi lấy chồng thật. Vớ phải ông nào đây, sẽ đánh đập mình...»

...Đột nhiên, nó nhớ tới bố. Việc xảy ra đã lâu rồi, nhưng Mi-sca

— Cậu không có khiếu về nhạc.

Mi-sca đồng ý:

— Có thể thể.

Va-li-a đứng lại:

— Thôi, nhà mình đây rồi. Cám ơn cậu.

«Đền rồi à?» — Mi-sca ngạc nhiên và nói:

— Hay nhỉ, lại cám ơn! Làm như mình phải nặng nhọc lắm đây?

Đằng nào thì mình cũng phải đến nhà bà mình, bà mình ở gần đây thôi. Chúc bạn ngủ ngon.

Nó đi thẳng, dọc theo phố thêm ít bước nữa rồi khi Va-li-a đã vào khuất trong cửa nhà cô ta, nó liền quay trở lại.

Người nhẹ nhõm vui vẻ, Mi-sca khẽ hát lên một bài gì đó, nhưng sau thấy rằng bài hát không thể biểu hiện nỗi tình cảm của nó, nó bèn co cẳng chạy. Chỉ về đến cửa nhà nó mới đứng lại. Ngay lúc đó một cơn gió giật gẩy cái cánh cửa sổ và quăng vào tường. Trong nháy mắt Mi-sca sực nhớ là đã lừa dối bác Xéc-gây, vì đã không tới xưởng. Nó lại cũng đã hứa với mẹ sẽ làm cái móc.

Niềm vui của nó phút chốc tan biến...

Mi-sca cảm thấy nó có lỗi đối với bác Xéc-gây. Nó lặng lẽ tới nơi làm việc cố làm sao để không ai thấy nó. «Có thể là bác ấy quên rồi...» — nó tự an ủi trong khi bắt tay vào việc.

Ngày hôm đó Mi-sca chăm chú làm việc, nó muốn làm cho xong cái móc. Bác Xéc-gây không hỏi nó điều gì, và Mi-sca đã hoàn toàn yên tâm. Cuối buổi học tập, nó quyết định đi lại chỗ bác, chìa cho xem cái móc.

Ông thầy bảo:

— Khá lắm, lần đầu thế là không tồi đâu.

Mi-sca phồng mũi vì được khen, nó nói:

— Cháu còn phải làm cái ổ khóa tự động nữa, để đóng cửa.

— Tự động?

— Vâng, — Mi-sca xác nhận, và kể rõ nó là cái gì.

— À ra thế đây! — ông thầy nói, rồi hơi lắc đầu, vẻ dăm chiêu: —

Nghĩa là, để không dậy sớm nữa? Ừ... — Và bác bỗng hỏi: — Tại sao cháu không tới đây buổi tối? Cháu bận à?

vẫn nhớ rành rành. Hôm đó bố nó đi làm về, người lấm lem nhưng vui vẻ. Hàm răng trắng lấp lóa như răng của người da đen.

— Nào, Mi-sca đâu, nhảy múa lên: bố mang về cho con cái con thích đây này.

Mẹ nó không bằng lòng:

— Lại quà à? Anh cứ nuông chiều con, rồi thành đứa chỉ ưa ngọt thôi.

Bố nó mỉm cười: «Mẹ mày thật chẳng hiểu gì hết!», rồi nhìn Mi-sca:

— Sao con im lặng thế?

— Định à? — nó hỏi một cách không tin tưởng.

— Đoán trúng rồi!

Và chỉ một lúc sau, chú bé năm tuổi Mi-sca đã ngồi gọn trên đầu gối bố và đóng những chiếc đinh nhỏ ngập sâu thẳng xuống mặt bàn. Bố hài lòng cười ha hả, còn mẹ thì mắng nó làm hỏng mặt cái bàn.

— Hãy khoan làm ồn lên, hãy xem này, nó đóng khéo ra trò. Nào, Mi-sca, làm cho mẹ xem! Thấy không, chỉ nện hai cái là cái đinh thụt xuống rồi, và không lần nào nện vào tay cả! Cừ lắm! Con lớn, bố sẽ sắm sửa cho con mọi dụng cụ, hãy học làm cho giỏi.

Mi-sca nhớ lại một trường hợp khác. Có lần nó mãi làm một cái cối xay gió đến nỗi để dao cưa cả vào ngón tay, còn cái cối xay gió thì vẫn chưa hình thù gì. Thấy vậy, bố liền hỏi xem nó làm gì.

— Cái cối xay gió, bố ạ, — Mi-sca nói.

Được bố giúp sức, chỉ ít phút sau nó đã quay quay được cái cối xay gió trước ngọn gió. Sau đó bố còn gắn thêm vào đuôi của cái cối xay gió một cái máy nữa và thế là cái cối ấy đã có thể tự quay được trước chiều gió...

Bố ơi... Không bao giờ Mi-sca quên được bố. Và tất nhiên là không ai có thể thay được bố thân yêu, Mi-sca tin chắc như thế. Dù rằng mẹ nó vẫn đang giữ cái giấy khủng khiếp báo tin bố nó đã hi sinh ngoài mặt trận, nó vẫn cứ đợi bố hoài: nó không tin là bố nó sẽ không bao giờ về nữa...

Sau đó Mi-sca thử hình dung ra người bố mới nhưng không được. Khi thì ông ta giống như người thợ cắt tóc trong truyện «Pét-ca ở nhà nghĩ mát» chốc chốc lại hét lên với Mi-sca: «Bé con, lấy

Mi-sca đâm bồi rồi: «Biết vậy thì đừng gấp cho xong; ngốc thật, lại hỏi về cái chuyện tự động này...»

Nó khó khăn lắm mới thốt ra được:

— Cháu bạn đi hòa nhạc...

— À, ra thế đây. Cháu chơi nhạc à? Chơi thứ gì?

Mi-sca lắc đầu không nhận:

— Chẳng thứ gì cả, — và mặt nó lại càng đỏ hơn.

— Có chứ! — Xim-ca kéo dài giọng như hát. Tay phải chống nạnh vào sườn, mắt đưa qua đưa lại, nó đi một vòng men theo cái bàn thợ, miệng hát: — Ôi, tiền đưa còn tệ hơn là chết...

Bọn trẻ cười ồ lên. Mi-sca không kìm nổi mình nữa, nó nhảy tới Xim-ca, túm ngực thẳng này lắc mạnh:

— Đồ mồm hung, nếu mày còn thõ ra một lời nào nữa thì tao giết mày!

Xim-ca hết sức sợ hãi, bắt đầu nhấp nháy lông mi màu trắng trắng, mắt đảo đi đảo lại tìm cách tự vệ. Bác Xéc-gây gỡ chúng ra:

Thôi thôi! Các chú gà chọi! Tại sao lại thế?

— Để nó chữa ba hoa, — Mi-sca nói rồi lùi về chỗ của mình. Nó lấy búa đồng xuống cái móc, nện phải tay, bị đau nó đút vội tay vào miệng.

Sau buổi làm việc, Mi-sca không vội về. Khi các bạn nó về cả rồi, nó mới nói, mặt cúi gằm xuống sàn nhà:

— Cháu xin lỗi bác... Cháu sẽ không thế nữa...

— Làm thế dĩ nhiên là không tốt, — bác Xéc-gây gật đầu đồng ý rồi lại gần Mi-sca hỏi nó: — Cháu thuộc họ nhà nào?

«Ông này cũng lại như mọi người đây, — Mi-sca nghĩ bụng, gót chân xoay xoay lồm cồm cả đất. — Tìm hiểu để rồi cũng phàn nàn đây. Kệ, cứ việc!» — Và nó kiêu hãnh đáp:

— Con bà Vê-ra...

— Có phải bố cháu tên là Pi-ôt không?

— Vâng, sao ạ? — Mi-sca nhìn trộm ông thầy của mình và bắt gặp cặp mắt hiền từ của ông, nó dụi hắt đi, nói tiếp: — Bố cháu trước làm thợ nguội ở đoạn đầu máy.

nước!» — và từng phút lại đe dọa: «Này, liệu hồn!», khi thì lại hiện lên trước mặt nó trong hình dáng của lão Bêch-ke dữ tợn, lão muôn biên Mi-sca thành một «thằng bé cao-su» xoay vai nó về phía sau, vặn rời tay nó ra, ép nó giữa những cái xềng.

Bà với mẹ nó đang nói nhỏ cái gì với nhau nhưng nó không nghe họ nói gì nữa, nó suy nghĩ về mình. Tiếng thầm thì đều đều như ru và Mi-sca lại ngủ thiếp đi.



Ồ KHÓA TỰ ĐỘNG VÀ THẺ XIM-CA TÓC HUNG

Chương 4

Dần dần mọi việc cũng quên đi, mẹ cũng dịu đi. Sau cái chuyện nói trên, Mi-sca bớt nghịch ngợm, nó học tốt hơn trước, mặc dầu cũng vẫn như trước không thích thú gì. Bây giờ nó đã chú ý làm đỡ việc trong nhà hơn, «việc nội trợ». Mẹ nó hài lòng, còn bà nó thì mỗi lần đến chơi đều khen nó, và Mi-sca thấy thật dễ chịu.

Vào ngày nghỉ, nó quyết định mắc vào cửa một bộ máy để cửa có thể tự động đóng lại. Nó đã chán ngấy cái cảnh sớm sớm phải dậy đóng cửa cho mẹ nó đi làm. «Sẽ làm một máy tự động!» — Mi-sca

— Ra cháu là con của Pi-ôt đây? — bác Xéc-gây bỗng reo lên rồi kéo Mi-sca vào lòng. — Cháu tôi lớn quá rồi! Bác có quen bố cháu... Cùng học với nhau, cùng làm việc với nhau... Bố cháu là một người tốt, khéo tay lắm.

Mi-sca không bao giờ bình tĩnh nổi khi nghe nhắc đến bố! Nó luôn thấy buồn rầu và tủi thân, nhưng nó cố kìm lại, và khi cảm thấy không cầm được nước mắt nữa nó liền quay mặt đi.

— Thế đây, nghĩa là, như thế... — bác Xéc-gây tiếp tục nói. — Nhưng cháu hãy bình tĩnh lại nào, — bác nói, và Mi-sca nghe thấy giọng của bác cũng run run. — Bình... bình tĩnh... lại... Nhiều người đã chết trong chiến tranh. Bom cũng đã giết chết mẹ của lũ con bác... Giết vợ của bác. Cháu có biết các con của bác không?

Mi-sca lắc đầu.

— Chúng nó lớn tuổi hơn cháu... — bác Xéc-gây áp đầu Mi-sca vào ngực mình, và cả hai bác cháu đứng im lặng giờ lâu.

Gần suốt cả ngày chủ nhật, Mi-sca chuyển than từ sân vào kho chứa đồ. Than vào loại tốt, mọi người trong nhà đều hể hả: mùa đông này trong nhà sẽ ấm áp. Mà điều quan trọng là người mẹ đã dùng tiền của Mi-sca kiếm được để mua thêm.

Nó xách một thùng cuối cùng, đổ lên tận ngọn đồng than, rồi thở ra nhẹ nhõm: xong! Sau đó nó kiếm những hòn than to xếp quanh chân đồng than, để than khỏi vãi tung ra nhà kho, lấy chổi đi ra quét sân và nhìn thấy có một người đàn ông đang từ ngoài đường rẽ vào cổng nhà nó.

— Này, nghĩa là, nhà cháu ở đây à? — người đàn ông mỉm cười nói, và Mi-sca nhận ra đó là bác Xéc-gây.

«Lại cũng đến để mách leo, thế mà mình đã vội cho bác ta đáng là một con người... thì cứ việc. Dù sao mẹ cũng không có nhà, mình sẽ bảo là mẹ không về ngay đâu...».

— Chào cháu, — bác Xéc-gây lại gần nó. — Làm việc, hả? Tốt lắm! — Và bác nhìn lên cái kho như một người chủ nhà. — Gọn ghẽ đây... Cháu cừ lắm.

nghĩ đến các kiểu sáng chế thông minh. Nhưng tất cả những cái đó đều trên sức của nó. Cuối cùng nó nghĩ ra một cách: đục răng vào then cửa để mẹ nó có thể đứng bên ngoài thò móc vào qua khe hở của cánh cửa để đẩy then.

Mi-sca sang hàng xóm mượn búa và đục, lôi cái then cửa ra — một thanh sắt dẹt dài nửa thước, hì hục đặt nghiêng lên trên một đoạn đường ray, kê cái đục vào rồi lấy búa đập. Cái then cửa sập xuống ầm một tiếng, nó lại phải dựng lên. Sau nhát búa thứ hai, cũng lại xảy ra như vậy, Mi-sca bèn lật cái mũ ra sau gáy, thò tay gãi trán. Nó đâm ra thiếu tay: một tay giữ búa, một tay cầm đục. Còn cái then cửa thì không có tay nào để giữ cả.

— Để xem, — nó tự nhủ, cố vắt óc suy nghĩ xem phải làm cách nào. — Cứ thế này thì đến mồng thất cũng chẳng xong. — Rồi, không nghĩ ra được cách gì, nó gọi tướng lên: — Na-xchi-a, lại giữ hộ cái then.

Na-xchi-a nhìn ra cửa, hỏi:

— Cái gì thế?

Mặc áo vào. Ra giữ cái này...

— Chịu thôi! Em còn khối việc phải làm.

Mi-sca phát cáu. Nó xách cái búa với cái đục đi vào nhà. Thấy thằng anh hùng hổ, Na-xchi-a chạy vội tới chỗ mẹ nhờ che chở.

Mẹ nhìn Mi-sca không hài lòng:

— Lại cãi nhau, hả?

Mi-sca cố nén, nó cố hết sức bình tĩnh giải thích:

— Con chỉ nhờ nó giữ hộ cái then, nếu không thì con chịu chết...

Mẹ xoa tay:

— Để cho tao yên.

Mi-sca bực mình. Nó vút búa với đục xuống đất kêu lên:

— Không cần thì thôi! Sáng dậy mẹ đừng gọi con ra đóng cửa nữa, để cho cái con tóc xù ấy nó dậy. Từ nay con sẽ không dậy nữa. Con nói không dậy nữa là không dậy nữa! — Nó nháy vọt ra cửa.

Mẹ bảo:

— Đi ra giúp anh đi. Xem nó đang làm gì vậy?..

Mi-sca im lặng theo dõi bác. «Xen vào cái kho, kiểm soát, cứ như là chuyện của bác ta ấy...».

— Mẹ cháu có nhà không?

— Không đâu, — Mi-sca càu nhàu, bụng mừng thầm một cách độc địa: «Nào, phản nản nữa hay thôi?!» Nó nói to tiếp theo: — Mẹ còn lâu mới về.

— Không sao. Không cần có mẹ cháu chúng mình cũng sẽ làm xong việc. Lại đây, chú bò đực con, cháu nhìn thấy cái gì nào? Xem này, bác mang đến cho cháu cái «khóa tự động» như thế nào.

Bác Xéc-gây giở tờ báo ra: trong có một ổ khóa Pháp sáng lấp lánh.

Mi-sca mắt long lanh: — Khóa ạ?! Như là ở phòng ông hiệu trưởng à?

Mi-sca bắt đầu thấy xấu hổ đã đón người bạn cũ của bố một cách thiếu thân thiện, một con người tốt như thế! Nó mong muốn làm một cái gì đó để chuộc lỗi, nhưng không biết phải làm như thế nào.

— Chỉ cho bác, đặt ổ khóa vào đâu?

Mi-sca vọt chồm, dẫn bác Xéc-gây tới cửa. Ông thầy nhìn thấy cái then cửa bị chặt thành nấc, lật nó trên bàn tay rồi mỉm cười, lắc đầu.

— Ôi, khôn khở, cháu đã làm nó hỏng rồi! — nói xong, bác rút trong túi ra búa, đục, tua-vít. Rồi bác đặt khóa vào, lấy cái đinh vạch đánh dấu chỗ, và bắt đầu đục một cái ổ.

Mi-sca nhìn bác không rời mắt.

Nó tìm hiểu:

— Cái khóa này tự mở ra, còn đóng vào thì bằng chìa ạ?

— Ừ, ở phía trong nhà thì không cần chìa cũng mở được, còn từ phía ngoài thì phải dùng chìa. Còn muốn đóng lại thì chỉ việc đẩy cửa vào là xong.

Mi-sca reo lên:

— Thế thì tuyệt quá! Y như ở chỗ ông hiệu trưởng!

— Có lẽ còn hơn một chút!

Mi-sca cười; nó hiểu rằng bác Xéc-gây nói đùa. Tất nhiên là cái khóa này còn kém xa cái của ông hiệu trưởng; cái kia sáng lóng

Na-xchi-a yên lặng mặc quần áo, nhặt búa và đục lên, đi ra chỗ Mi-sca:

— Nào, giữ cái gì đây?

Thằng anh liếc nhìn em mà không ngẩng đầu lên, nó giúi cái then cửa vào tay em, cầu nhàu:

— Cầm lấy... Đặt nó nghiêng lên đường ray.

Na-xchi-a ngồi xồm, hai tay giữ chặt lấy đuôi cái then cửa. Mi-sca giờ cao tay giọt xuống. Cái then cửa nảy lên và suýt bật khỏi tay Na-xchi-a. Con bé nhăn nhó vì đau, nhưng không buông ra.

Mi-sca lâu bầu:

— Giữ chặt nữa. Tay mày làm sao thế, như đồ hậu đậu ấy! Đừng co rúm người lại như thế!

— Ừ, «đừng co rúm người»... Nhưng đau thì sao?

— Đau cái gì?

— Đau tay. Thanh sắt cứ nảy lên, làm đau tay.

Mi-sca ngạc nhiên, nhưng nó tin lời em và bảo em đã nhẹ nhàng hơn:

— Cần phải giữ chặt hơn.

Na-xchi-a nghiêng răng chịu đau sau mỗi nhát búa đập xuống, chỉ thỉnh thoảng mới rụt rè khuyên anh:

— Thôi, xong rồi chứ? Em còn phải đi mua bánh mì.

Mi-sca không trả lời.

Rốt cuộc rồi nó cũng đứng dậy, tuyên bố:

— Bây giờ thì xong. Mày đi được rồi đây.

Nó hí hục mãi với cái «khóa tự động» ấy. Mãi đến khoảng ba giờ, kiệt sức hoàn toàn rồi, nó mới lần vào trong nhà, ngồi lên chiếc ghế đầu.

Nó vui vẻ nói:

— Xong rồi! Con đã tự mình đóng và mở được từ bên ngoài hai lần rồi. Bây giờ là xong hết; sớm sớm con không phải dậy nữa! Mẹ ra đây, con sẽ chỉ cho mẹ xem cách đóng như thế nào.

Mi-sca dẫn mẹ ra chỗ cửa. Người mẹ nhìn thấy cái then cửa bị đục chặt ở phần trên và trên cửa có một lỗ thủng nhìn ra ngoài phố được.

lánh như vàng, còn cái này thì chỉ đôi chỗ còn dính lại tí kền.

Lúc người mẹ về thì cái khóa đã lắp gần xong. Người mẹ tưởng là Mi-sca lại «sáng tác» ra cái gì nữa, chị muốn mắng con vì cứ chưa làm xong cái này (chưa quét xong cái sân) đã xoay sang cái khác. Nhưng khi nhìn thấy có bóng đàn ông thì ngạc nhiên, nhưng lúc nhận ra bác Xéc-gây, chị đâm mất bình tĩnh:

— Tôi không nhận ra anh ngay từ đầu.

— Không có gì là lạ, chúng ta xa nhau đến chục năm nay rồi. Tôi đang làm cái khóa tự động đây.

Người mẹ nhìn sang Mi-sca:

— Mà y hả?

— Con làm sao ạ?

— Tại sao lại quây rầy mọi người?

Bác Xéc-gây vội đỡ cho Mi-sca:

— Không phải đâu, tự tôi đây. Không cần gì đến nó. Thôi, chị thử xem nào.

Người mẹ đập cửa vào, mỉm cười:

— Hay đây! Cảm ơn bác đi, — chị bảo Mi-sca rồi quay sang nói với bác Xéc-gây: — Nó cứ muốn làm cái khóa tự động, sáng phải dậy sớm chả là khó nhọc mà. Bây giờ thì ổn rồi. Nào mời anh đi rửa tay rồi ăn trưa.

Mi-sca dội nước cho bác Xéc-gây rửa tay, nó cũng rửa ráy đến tận ngang lưng. Sau đó nó lấy một cái ca bằng sắt, xuống hầm nhà để lấy dưa chuột muối. Khi nó quay trở lại, mới đi đến đầu hè đã nghe tiếng bác Xéc-gây và mẹ nó đang bàn về nó. Nó dừng lại lắng tai nghe.

Người mẹ phàn nàn:

— Tôi chẳng biết làm thế nào với nó cả. Để nó thôi học thì tiếc, tôi muốn cho nó nên người. Năm nay thì nó học đã khá hơn, các giáo viên có khen...

Bác Xéc-gây chêm vào:

— Phải, nó sáng dạ...

— Năm ngoái, nó cứ xin đi làm. Còn bây giờ thì nó im lặng. Tôi muốn nó học đến nơi đến chốn, nhưng vất vả lắm...

Người mẹ ngắm cái lỗ thủng và bảo con:

— Con làm hỏng cửa rồi. Gió sẽ lùa vào nhà.

Mi-sca nói chắc chắn:

— Không hề gì, mẹ ạ, lỗ nhỏ thôi. Đây là cái lỗ để tra thìa khóa vào.

— Thế sao con lại chặt nát cái then?

— Chặt nát à! — nó mỉm cười ranh mãnh. — Đó là những cái răng để giữ chặt chìa khóa. Mẹ xem đây. — Nó lấy một sợi dây thép đã đập dẹt đầu và uốn vòng, từ phía ngoài luồn qua lỗ thủng rồi xoay tròn, vòng dây móc vòng những cái răng. Chiếc then cửa nhích dần từng nấc nhỏ. — Mẹ rõ chưa? Khi mẹ đã ra ngoài rồi, mẹ sẽ đóng cửa chặt hơn, và như thế này — một, hai! — Nó đi ra bên ngoài, lấy chìa khóa đóng cửa lại.

Người mẹ nhìn theo cái đầu sợi dây thép đập dẹt đang ngo ngoáy trên then cửa một cách bướng bỉnh, khi móc vào, khi lại trật ra, rồi thờ dài, lắc đầu.

Cái đầu dây cứ mỗ mỗ mãi vào những cái răng, then cửa có nhích đi nhưng rất chậm, đến nỗi người mẹ muốn lấy tay đẩy giúp nó. Nhưng chị không làm thế để khỏi méch lòng Mi-sca. Rốt cuộc cái then cửa mắc vào bản lề và không nhúc nhích nữa. Mi-sca cố đẩy nó vào sâu thêm nhưng vô hiệu.

Người mẹ bảo:

— Đủ rồi, vào chặt rồi.

— Được rồi hả? — Mi-sca vui sướng hỏi lại.

— Được rồi, — người mẹ xác nhận.

Mi-sca đưa «chìa khóa» cho mẹ:

— Mẹ vặn thử đi.

— Được rồi, sau mẹ sẽ thử. Mẹ hiểu cả rồi.

Mi-sca hớn hờ đứng ngồi không yên. Nó cảm thấy như nó lớn phồng lên trong ngày đó và có khả năng làm mọi cái cần thiết, miễn là có dụng cụ. Nó đã có thể đi làm được rồi. Đi làm! Bỏ học và đi làm — ý nghĩ này đã từ lâu vẫn nằm trong đầu Mi-sca. Đôi khi nó nghĩ: «Thật là hay biết bao, không phải chuẩn bị bài vở gì cả sẽ không ai rầy la mình cả, lại kiếm được tiền để đỡ mẹ. Mẹ chẳng đã luôn luôn

— Học xong lớp bảy, chị gửi nó đến chỗ chúng tôi. Nó sẽ làm việc và học thêm. Ở xưởng tôi có lớp học ban đêm. Thằng con lớn của tôi cũng học hết lớp bảy thì đi làm, năm nay nó đã vào Học viện đường sắt, nó từ Lê-nin-grát viết thư về nói là đậu vào đây, tốt cả. Nó học còn dễ dàng hơn là ở trường phổ thông chuyển thẳng lên: có thực hành mà.

Người mẹ đồng ý:

— Vâng, thế thì tốt. Còn lại một mình tôi cũng khổ, thậm chí chẳng có ai mà hỏi han ý kiến cả.

Mi-sca đi vào nhà, nó nhìn mẹ, người mẹ đoán là con đã nghe được câu chuyện vừa qua, chị nói:

— Phải, con à, mẹ vừa nói chuyện con đây...

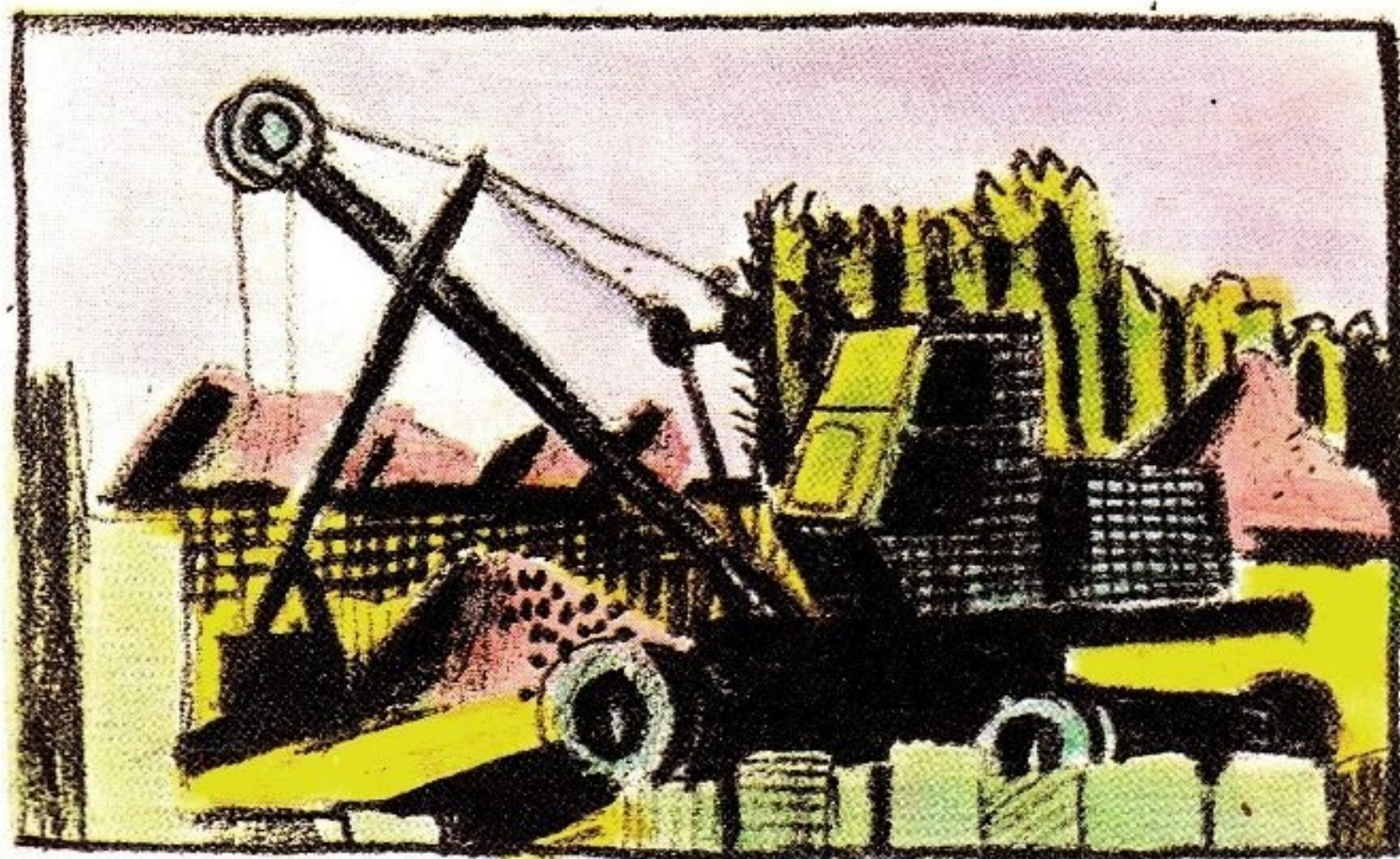
— Mẹ ạ, dù sao thì học hết lớp bảy con cũng đi làm. Chính mẹ nói là vất vả mà lại chẳng cho con đi.

— Sẽ đi, con ạ, sẽ đi. Bác Xéc-gây cũng khuyên đây. Ngồi xuống ăn cơm đi, chỗ dựa của mẹ.

Bác Xéc-gây vỗ vào vai nó, bảo:

— Châu sẽ làm công việc sản xuất, sẽ thành một con người thực sự! Đúng không?

Mi-sca gật đầu tán thành. Nghe lời bác Xéc-gây nó thấy dễ chịu, và nó nghĩ: «Bác ấy tốt bụng như bố thực của mình vậy».



phần nản là đời sống khó khăn ư? Giúp được mẹ, thế là trong nhà có những hai khoản tiền lương».

Mi-sca chưa quyết định làm ở đâu: đến nhà máy làm việc hoặc đến đoạn đầu máy. Đúng hơn là đến đoạn đầu máy. Nó khắc họa dáng dấp người lao động như thế này: đi làm về với chiếc áo khoác đầy dầu mỡ, từ người bốc lên mùi sắt, mùi dầu máy. Trong túi có món tiền lương đầu tiên và trong một gói nhỏ có những thanh kẹo sô-cô-la cho Na-xchi-a. Nó mua cho mẹ món cá trích muối xông khói, mẹ nó thích cá trích muối lắm. Về đến nhà Mi-sca đưa tiền cho mẹ và nói:

— Mẹ này, mẹ mua một chiếc áo dài nhung xanh để làm kỷ niệm. Thứ hàng giống như tấm màn sân khấu ở Nhà văn hóa ấy.

Tất nhiên là mẹ nó từ chối không mua áo, mẹ nó nói là mùa xuân này cần sắm quần áo mới cho Na-xchi-a. Mi-sca đồng ý và, cũng như bố ngày trước, nó cúi xuống cái chậu đựng nước nóng. Nó rửa tay, xoa mạnh tay vào nhau cho bật ra tiếng kêu, vặn mình. Mẹ nó đi thay nước, nó rửa mặt. Sau đó ngồi xuống ăn cơm trưa...

Mi-sca đã mấy lần muốn nói chuyện đó với mẹ, nhưng chưa dám nói. Mi-sca sợ mẹ không hiểu được, sẽ rầy la nó. Nó chờ một dịp nào thuận tiện.

Hôm nay nó coi như đã tới cái ngày mà nó có thể nói hết với mẹ. Và cái «ổ khóa tự động» trên cánh cửa chính là một bằng chứng hùng hồn cho thấy Mi-sca hoàn toàn có thể đi làm công nhân.

Mẹ đang mạng bút-tất cho Na-xchi-a và, như thường lệ, đang nghĩ ngợi điều gì. Mi-sca nhìn mẹ, nóng lòng muốn nói điều bí mật của mình, nhưng không hiểu sao lưỡi nó cứ cứng ra. «Hay là đợi đến khi mẹ vui vẻ đã?» — nó nghĩ bụng thế, mắt vẫn nhìn mẹ, tuy biết rằng mẹ nó rất ít khi vui vẻ. Chỉ khi nào nhà có khách, có các cô dì, chú bác đến chơi, thì khi đó mẹ nó mới cười đùa, tiếp đón. Nhưng khi mẹ nó vừa nhấp tí chút rượu là lại nhớ đến bố Mi-sca rồi bắt đầu khóc. Nó quyết định: «Thôi, bây giờ là lúc thuận tiện nhất. Na-xchi-a lại không có nhà để quây rầy mình...»

Người mẹ cắn sợi chỉ, hai tay căng chiếc tất lên thớ dài:

— Ô, rách hết cả, không còn chỗ nào lành nữa. — Chị buông tay, ngẩng đầu lên, hình như đang tính nhẩm cái gì. — Ủ, bao giờ

Ngay sau khi thi tốt nghiệp xong, Mi-sca đã lấy các giấy tờ học bạ ở trường về. Nó chuẩn bị từ lâu để làm việc này, nó đã chờ mãi, do đó nó thần nhiên đến văn phòng để lấy về. Nó nhìn người ta cẩn thận làm các thủ tục giấy tờ, sau đó đem đi xin chữ ký ông hiệu trưởng, rồi họ mời nó cùng đi.

Mỗi khi phải bước vào căn phòng này, Mi-sca đều thấy run sợ, trong thời gian còn đi học nó đã rơi vào đây mấy lần, và những cuộc «đi thăm» ấy nó còn nhớ đời: ông hiệu trưởng rất là nghiêm. Ngay cả bây giờ, khi chị thư ký bảo nó: «Ta đi lên ông hiệu trưởng đi», bụng Mi-sca vẫn run, nó liền nghĩ ngay là: «Vì tội gì nhỉ?» Nhưng nó lại tự cười thầm ngay lúc đó và vui thích nghĩ rằng từ nay nó không còn phải đánh trống ngực trước cái cửa bọc vải nhựa đen có cái vòng bằng đồng đen to tướng trên ổ khóa Pháp. Yên tâm được một phần, nó đi lại phía cái phòng này, nhưng khi bước qua ngưỡng cửa và nhìn thấy ông hiệu trưởng với cặp lông mày nhú lại một cách nghiêm khắc, nó đâm luống cuống đứng dừng lại tại cửa.

— Em đi quá vào đây chứ! — ông hiệu trưởng vui vẻ nói, khiến Mi-sca hết sức ngạc nhiên. — Nghĩa là, em sẽ đi làm? — Ông đứng dậy ra khỏi bàn, đến cạnh nó: — Tốt lắm! Tôi hết lòng chúc em trở nên một con người chân chính. Năm ngoái em đã tỏ ra rất khá ở nông trường quốc doanh, cừ lắm. Vụ hè này chúng tôi sẽ tổ chức một số đội nữa để giúp đỡ các nông trang tập thể. Em có hiểu là em đã mở đầu cho một công việc tốt thế nào không? Cừ lắm. Đừng quên trường cũ của em nhé, hãy rẽ vào thăm chúng tôi...

Những lời sau cùng của ông hiệu trưởng khiến Mi-sca cảm thấy có cái gì nghiền ngẹn trong cổ họng. «Hãy rẽ vào thăm chúng tôi... Đừng quên trường cũ của em...» Chỉ đến bây giờ nó mới cảm thấy rằng nó sẽ mãi mãi đi khỏi nơi này, mãi mãi chia tay với bạn bè, với ông hiệu trưởng nghiêm khắc hóa ra cũng chẳng nghiêm khắc lắm, thậm chí lại còn tốt nữa... Với Va-li-a... Ngày mồng một tháng Chín tới, họ lại có mặt đông đủ cả ở đây, và chỉ riêng Mi-sca là vắng mặt...

cũng vậy; cứ định mua một cái, thì lại có cái khác nảy ra. Cái cũ hỏng đi, lại phải sắm cái mới.

Qua giọng nói của mẹ, Mi-sca cảm thấy mẹ nó đang vui, và cái việc phải tiêu bất thường để sắm đôi tất mới không làm mẹ nó bận tâm lắm.

— Mẹ à, — nó bắt đầu lắp bắp nói. — Mẹ à, mẹ nghĩ thế nào, nếu con sẽ giúp đỡ mẹ?

— Giúp đỡ à? — người mẹ nhìn Mi-sca và không ngờ lại mỉm cười: — Mạng bít-tất à? Con hãy lấy thùng ra ngoài xúc than vào đây, mẹ con ta đi nhóm lò làm cơm trưa. Cần phải xuống hầm chứa lấy khoai lên nữa...

— Vâng, không... — Mi-sca nhăn mặt bực mình vì mẹ nó không hiểu ý nó. — Con không nói chuyện đó. Con muốn giúp mẹ lao động cơ, mẹ hiểu không? Con sẽ đi làm và sẽ đưa tất cả lương về cho mẹ! Mẹ sẽ đỡ vất vả hơn! Còn Na-xchi-a thì vẫn cứ đi học đến nơi đến chốn.

Người mẹ chăm chú nhìn đứa con trai, không cười nữa.

Con định đi làm ở đâu?

— Ở đâu à? Ở đoạn đầu máy, làm phụ thợ nguội. Sao, không làm được à?

— Thế còn việc học của con thì sao?

— Sao ạ? Chẳng sao cả...

— Ừ, chính như thế đây, chẳng sao cả. Con không muốn đi học, con là thằng lười, muốn tìm nơi nào nhẹ mình hơn. Con nghĩ rằng đi làm thì nhẹ nhàng à?

— Con chẳng tìm cái gì cả, — Mi-sca hơi bực. — Chính mẹ cũng đã nói là mẹ vất vả..

— Vất vả thật, nhưng không đến nỗi để con phải bỏ học.

Mi-sca lặng im: những người lớn kỳ quặc thật, họ chẳng bao giờ thèm hiểu những kẻ trẻ tuổi hơn họ.

— Con không phải suy nghĩ về việc đó nữa, con phải học hành cho đến nơi đến chốn. Sau đó con đi làm vẫn còn kịp chán.

Mi-sca bực mình vì mẹ không hiểu ý định của nó. Mẹ nó lúc nào cũng nghĩ nó muốn bỏ học vì lười. Nó mà đi làm xem, lúc ấy mẹ sẽ



thấy là nó có lưới hay không. Nó sẽ làm việc suốt ngày đêm, có thể là không rời khỏi đoạn đầu máy nữa.

Mà nó rời khỏi đoạn đầu máy làm sao được? Vì không có gì thú vị là được ở cạnh những cái đầu tàu, tháo một cái gì đó ra, lại vặn vào, cầm búa nện, tán một cái bù-loong mới, thay một chi tiết nào đó, sửa chữa cái đầu tàu rồi báo cho người lái: «Chuẩn bị xong! Có thể chạy được». Và con tàu sẽ lại chạy đi chạy về các tuyến. Còn nó thì sẽ nhớ lấy số tàu và, khi đầu tàu chạy qua, nó sẽ báo những thằng bạn: «Tao đã sửa chữa cái đầu tàu này đây!» Điều đó sao lại không thú vị? Đáng tiếc là mẹ chẳng hiểu gì cả...

— Con hãy làm việc mẹ vừa bảo, rồi ngồi vào học đi. Hãy tạm quên cái chuyện đi làm đi; học hết cấp hai bây giờ hãy hay, — người mẹ kết luận.

Mi-sca xách thùng đi ra sân. Tới đây nó sức nhớ tới cái lưới nó dang từ sáng sớm để bẫy kim oanh, nó cẩn thận đi vào kho chứa đồ và đứng nép người nhòm vào xem có chú chim nào đang mổ hạt ở dưới bẫy không. Đàn chim đang vui vẻ ăn trên cây ngưu bàng, không con nào chịu vào lưới cả. Nhưng kia, hình như có một chú nhảy lên đồng hạt đã bị sạm đen và bắt đầu mổ. Mi-sca hồi hộp giật dây. Đàn chim bay vọt lên cây mà bẫy không sập xuống. «Sao thế nhỉ?» — Mi-sca thốc mắt đến xem đã xảy ra việc gì. Những con kim oanh có những chấm đỏ rực trên cái đầu nhỏ xinh bay vọt đi thành đàn ồn ào. Những con sẻ rừng bay sang những ngọn cây phía xa, đậu xuống và rĩa lông chùi mỏ.

Mi-sca đi tới cây ngưu bàng và kinh hãi nhận thấy thay chỗ cái lưới có một cành mềm cắm xuống tuyệt thành hình vòng cung. Cái lưới đã biến đi đâu mất. Chung quanh có những vết chân dẫn tới khu vườn quả.

Nó đoán ngay ra đó là một trò của Xim-ca tóc hung học cùng lớp và là kẻ thù từ lâu của nó. Suy nghĩ một lát, Mi-sca đi theo những vết chân dẫn ra khu vườn và trên con đường nhỏ đối diện với sân nhà Xim-ca có những vết chân khác nhau dẫm đè lên nhau. Mỗi nghi ngờ của nó càng tăng thêm. Mi-sca tiến thẳng tới nhà Xim-ca và gõ ngay vào cửa không do dự. Qua một vết tuyết tan trên cửa kính,

Nó muốn nói với ông hiệu trưởng: «Vâng, được rồi, em sẽ rẽ vào», nhưng không nói được và chỉ gật đầu.

Mi-sca ra khỏi trường như đi trong sương mờ ở cạnh hàng rào, nó nhìn thấy Va-li-a. Nó đoán là Va-li-a chờ nó, liền đi tới chỗ cô bé.

— Xong rồi à? — Va-li-a hỏi.

Và Mi-sca lại không thốt lên nổi một lời. Hai đứa chậm chậm đi ra khỏi trường, im lặng hồi lâu. Cuối cùng Va-li-a nói:

— Cậu đừng sợ, mình sẽ giúp đỡ cậu. Ở trường học ban đêm cũng có những bài mục ấy, mình biết rồi mà.

— Cảm ơn cậu...

— Kìa, sao lại «cảm ơn»! Mình nói đứng đắn đây.

— Mình cũng nói đứng đắn: cảm ơn. — Mi-sca nói.

Va-li-a nhìn lại nó; mắt hai đứa gặp nhau và chúng nó mỉm cười với nhau.

* * *

Mi-sca đang ở nhà, bất ngờ thấy Phê-đô đến với cái gói trong tay.

— Khỏe chứ, Mi-sca! Làm gì đây?

Mi-sca nhún vai:

— À, vớ vẩn thôi...

— Người anh em này, tớ đi đây.

— Đi đâu?

— Đi Mát-xơ-va. Đi thi. Tớ đến chia tay với cậu. Cầm lấy cái này làm kỷ niệm, — Phê-đô chìa cái gói.

Mi-sca mở gói và thấy một đôi giày trượt băng tốt. Nó bị món quà hấp dẫn hết sức, đến nỗi không còn biết cảm ơn Phê-đô ra sao nữa, và nó nhìn đôi giày trượt như bị thôi miên. Nhưng lập tức nó bị một nỗi buồn xâm chiếm: «Giày trượt!.. Trước đây chừng ba năm chúng mày ở đâu?..» Bây giờ thì nó đã không nghĩ tới chúng nữa, điều mơ ước được thực hiện quá muộn mất rồi. Bây giờ Mi-sca thích bộ thanh trượt. Trượt băng thanh trượt thú lắm... Nó nhớ có lần

hiện ra khuôn mặt của mẹ Xim-ca.

—Mi-sca, cháu đây à? Có chuyện gì thế?

—Xim-ca ra ngay đây.

—Cháu hãy vào nhà đi.

—Cháu không có thì giờ, nó ra ngay đi.

Một phút sau, Mi-sca nghe thấy tiếng Xim-ca đang trả lời mẹ nó câu gì ấy. Nhưng sau đó lại yên lặng như trong nhà không có ai. Mi-sca đợi một chút rồi lại gõ cửa.

—Thôi, đi ra đi. Nó đang chờ đây, — giọng mẹ Xim-ca vọng ra.

—Chờ thì chờ, con chẳng có việc gì với nó cả. Con cứ cời trần thế này mà đi ra à? — tiếng Xim-ca càu nhàu, tiếp đó là tiếng kẹt cửa.

Mi-sca hồi hộp, tay run lên: nó không biết nên bắt đầu như thế nào.

Xim-ca mở cửa và không bước qua ngưỡng cửa, hỏi ra:

—Mày muốn gì?

Đôi mắt màu nâu của nó liếc ngang liếc dọc. Những vết chàm lớn bằng đồng xu trên mũi và má làm cho mặt Xim-ca có vẻ ngổ ngáo. Lòi ra dưới mũ là mớ tóc màu hung đỏ.

Về thân trọng và nét mặt tái đi đã tố cáo Xim-ca: nó đã ăn cắp chiếc lưới. Nhưng Mi-sca cho là Xim-ca khỏe hơn nó, vì thế nó sợ đánh nhau với Xim-ca.

—Lại đây, — nó cố nói hết sức cứng rắn.

—Tao đứng ở đây nghe cũng được, tao không điếc đâu. Nói đi.

Như cái máy, Mi-sca nhảy bổ vào người Xim-ca như một con diều hâu, tóm lấy cổ áo nó. Xim-ca muốn đóng cửa lại, nhưng không kịp.

Mi-sca gào vào mặt Xim-ca:

—Trả ngay tao cái lưới đây!

—Lưới nào? — Xim-ca lúng túng, tay cố gỡ ra. Cái cổ áo kêu đánh soạt. — Áo tao mà rách mày sẽ biết tay.

—Biết tay à? — Mi-sca giật mạnh Xim-ca về phía nó và đâm một quả.

Xim-ca loạng choạng, ngã xuống bậc cửa. Hai đứa quần nhau lăn một cục ra đường. Mi-sca tay trái cứ tóm chặt lấy cổ áo Xim-ca, còn tay phải đâm vong mạng. Một con chó thấy có đánh nhau liền

vào mùa đông, bọn nó đã làm một cuộc đi trượt tuyết. Cả Va-li-a cũng có mặt...

— Nào, nghĩ gì mà thù người ra thế? Cầm lấy, dù sao thì chân tớ đi cũng chật rồi, còn chân cậu thì có lẽ vừa đây. — Phê-đô nhìn chân Mi-sca, nói một cách chắc chắn: — Đúng, vừa lắm! Nào, tình hình của cậu ra sao?

Mi-sca đáp:

— Tốt thôi. Mình sẽ làm thợ nguội học việc ở đoạn đầu máy, mình đã ghi tên xin học lớp tám trường ban đêm. Hôm qua mình đã tới bác Xéc-gây, bác ấy giúp mình. Xong xuôi cả rồi.

— Thích không?

— Tạm tạm, — Mi-sca vui vẻ gật đầu.

Phê-đô chìa tay:

— Tạm biệt cậu, mình có lẽ bị trễ tàu. Cậu có thể tiễn mình ra ga không? Ở nhà mình vừa có chuyện...

— Chuyện gì thế?

— Chuyện với ông bố tớ. Ông ấy đã bị cách chức, sắp bị đưa ra hội nghị kiểm điểm. Chưa biết mọi việc ở đó sẽ kết thúc ra sao. Bây giờ ông ấy cứ trách móc mẹ tớ, còn mẹ tớ cũng trách lại...

Mi-sca nghĩ tới bố nó. Đúng là một con người giản dị và lương thiện! Giá bố còn sống thì hẳn Mi-sca sẽ yêu bố, trọng bố lắm! Phê-đô chẳng yêu bố mình. Mi-sca cũng không thích ông bố như vậy... Có lẽ ông ta không thể chung sống với Mi-sca được.

— Nào, đi không?

— Đi chứ! — Rồi Mi-sca gọi tướng: — Na-xchi-a! Trông nhà đây, tao đi tiễn anh Phê-đô.

Na-xchi-a hiện ra trên ngưỡng cửa. Nó muốn hỏi gì anh, nhưng nhìn thấy Phê-đô, nó chỉ há miệng ra mà không nói gì cả.

— Tạm biệt, Na-xchi-a, — Phê-đô lại gần con bé.

Một đám đông người đi ra ga, hóa ra Phê-đô có nhiều cô bác và nó cảm thấy áy náy vì cuộc tiễn đưa quá long trọng. Nhưng nó vẫn vững vàng tự kìm mình, đi bên cạnh bố nó nói chuyện giữa đám đàn ông về chừng chạc. Bố Phê-đô rất buồn. Mi-sca bước theo sau họ, tay xách một chiếc va-li nhỏ. Ở cuối đoàn người là đám phụ nữ.

nhảy từ trong cũi ra vừa sửa âm ỉ, vừa xô vào bọn trẻ. Con chó ngoạm vào quần của Mi-sca, nhảy lầy nhảy để. Xim-ca lật lại được, vùng ra chạy; chiếc cổ áo đứt rời, nằm lại trong tay Mi-sca. Vụt cảm thấy trên vai nhẹ hẫng đi, Xim-ca vội sờ lên người và không thấy cổ áo đâu, nó gào lên:

—Mày làm rách áo ông rồi... Giả cổ áo đây!..

—Giả lưới đây!—Mi-sca hét lại, một tay nắm chặt cái cổ áo, tay kia cầm một cục tuyết.—Giả đây!

Nghe tiếng ồn ào, mẹ Xim-ca chạy ra quát:

—Chúng mày làm cái gì thế?

—Bảo nó giả cháu cái lưới!

—Lưới nào?

—Lưới nó ăn cắp của cháu. Lưới cháu để bẫy chim. Giả ngay tao đây!—Mi-sca vung tay ném cục tuyết vào Xim-ca. Thằng này vội nấp sau lưng mẹ, mẹ túm lấy ống tay áo của nó và nghiêm nghị hỏi:

—Mày lầy à?

—Không ạ.

—Giả ngay cho nó, đồ mất dạy! Giả ngay!

Xim-ca chạy đến mở cái hòm rỗng dựng ngay trong hành lang cạnh đây, lấy cái lưới vớt trả.

—Đây, đem về mà thắt cổ.

—Tao sẽ còn cho mày biết tay nữa, thằng tóc hung chết tiệt kia!—Mi-sca ném trả cái cổ áo, nhặt lưới, giơ quả dấm dọa Xim-ca rồi bỏ đi.

Xim-ca hét theo:

—Đừng có mà rơi vào tay tao! Cả con tóc xù nữa!

—Cứ động vào Na-xchi-a, ông thì vắn cổ!

Xim-ca bốc cục tuyết ném theo Mi-sca, nhưng thằng này kịp tránh sang bên, hòn đá bay vù qua tai. Mi-sca liền cất giọng hát:

Tóc hung, tóc hung, mặt rỗ,
Cưỡi trên lưng con lợn gù.
Bỏ nó từ nhà chạy tới,
Vác cuốc đuổi đánh lu bù
Tóc hung khóc hu hu

do thím Ga-li-na dẫn đầu, thím ta cao vượt hẳn lên một cái đầu so với mọi người. Mắt thím ta đỏ hoe — chắc vì khóc nhiều, — nhưng giọng thì vẫn vang lên to tát, uy quyền, âm cả hàng phố như mọi khi...

Mi-sca trở về nhà một mình. Và mặc dầu Phê-đô chưa phải là bạn thân của nó, việc Phê-đô ra đi dù sao cũng làm cho nó buồn, giống như nỗi buồn nó cảm thấy lần cuối cùng trong văn phòng của ông hiệu trưởng. Mi-sca suy nghĩ: «Dù sao thì cuộc đời cũng hay thay đổi biết bao...»

* * *

Buổi đầu đi làm, Mi-sca đến sớm một tiếng đồng hồ. Nó rụt rè mở cái cửa vào xưởng. Ở đây chưa có một ai cả. Phía bên trái dọc theo tường có một dãy dài những bàn cặp. Sàn nhà được lau rửa sạch sẽ chưa kịp khô; hơi mát dễ chịu của buổi sớm từ đó tỏa ra.

Từ đâu không rõ một người đàn bà hiện ra, một tay xách cái xô, tay kia cầm cái chổi bằng vỏ cây; thím ta ngó Mi-sca và hỏi: — Cháu cần gì đây, cậu bé?

Nó không trả lời ngay, không hiểu sao nó thấy tự ái vì câu hỏi đó. «Chẳng lẽ không thấy là mình đến làm việc à?» — Mi-sca nghĩ bụng. Trên người nó là một bộ quần áo thợ mới tinh, màu xanh tím thẫm, tay nó cầm cái túi nhỏ đựng thức ăn bữa sáng — mẹ nó đã gói cho nó hai quả trứng và một khoanh bánh mì. Mi-sca thoáng nhìn mình: bộ quần áo là thật sự. Nó đổi chân đứng, bộ quần áo mới sột soạt. Điều đó làm cho nó trở nên bình tĩnh và nó trả lời một cách thân mật:

— Cháu tìm bác Xéc-gây.

— Bác chưa đến.

Mi-sca quyết định đứng chờ ở ngoài đường. Những người lái xe lửa xách những chiếc hòm sắt con, những người phụ trách chính toa tàu với những cặp da to tướng, nhiều vị thủ trưởng trong những bộ áo cổ đứng bằng vải bền với những cầu vai sáng lóe, họ đi một mình hoặc đi từng tốp vượt qua đường ngay cạnh nó.

Tóc hung nhảy chồm chồm
Gào ầm cả phồ lên...

•Xim-ca lại bốc một cục tuyết nữa, nhưng lần này mẹ nó cầm cái cổ áo vừa đứt ra vục cho nó một cái vào đầu và đuổi vào nhà.

Mi-sca đi về nhà, tự hào và bằng lòng với mình. Nó khoa khoa cái lưới lên một cách khoan khoái; mảnh quần bị chó cắn rách kéo lê một vết trên mặt tuyết. Mi-sca không hay biết chuyện đó; nó muốn ném tuyết, muốn phá tung mọi cái trên đường đi—đột nhiên nó cảm thấy người nó đang trào lên sức mạnh! Nó quay trở lại và đi thẳng qua đồng tuyết, chân ngập sâu tới đầu gối.

Nó nghĩ bụng: «Ê hê, cái thằng quý tóc hung! Ra mày cũng chẳng phải là khỏe lắm. Lẽ ra phải cho mày một bài học sớm hơn nữa cơ».

Mi-sca đặt cái lưới vào kho chứa đồ, rồi đi lấy thùng. Nhưng cái thùng không còn ở chỗ đó nữa, và trong nháy mắt tất cả niềm vui sướng tan biến đi, chiến thắng vừa qua chẳng còn ý nghĩa gì nữa, mặt nó tối sầm: phải nói lại với mẹ làm sao bây giờ. Lại đến bị ăn đòn thôi. Nó giữ cho tan hết tuyết bám trên người rồi đi vào nhà. Cái thùng đầy than đang đặt tại đó. Mẹ đang dùng tay cời tro trong lò ra, sàng lại: xỉ than thì vứt vào miệng giẻ rách, còn những hòn than cục nhỏ thì cho vào thùng.

Mẹ không ngoảnh lại, nói một cách hiền lành:

—Đã về đây à, người giúp việc bé nhỏ của tôi! Đến chết may ra mới nhờ con được một việc.

Mi-sca đứng ở ngưỡng cửa, im lặng đối chân. Mẹ nó quay nhìn lại và giơ tay lên ngạc nhiên:

—Trời! Mày ở đâu ra thế này? Mặt đầy những máu!

—Đầy máu à?—Mi-sca đưa tay lên quệt má, nhìn những ngón tay nhơ nhớp và đến bây giờ nó mới cảm thấy đau ở mặt: «Thằng tóc hung trời đánh nó cào mặt mình».

Mi-sca lúng búng nói:

—Con đi trong vườn bị cành cây quệt phải...

—Con tội con nợ của mẹ ời!—người mẹ phản nản, mắt không rời khỏi con.—Mẹ biết làm gì với con bây giờ? Không thể lúc nào

Bồ của Phê-đô đi qua. Bây giờ ông ta không còn mặc chiếc áo cổ đứng màu trắng nữa, mà mặc bộ đồ xanh tím thẫm loại thường và không có cầu vai. Mi-sca nhìn theo ông ta, nghĩ bụng: «Đồ tham ô! Phức cho lão là chưa vào tù...» Ông ta đi một mình suy nghĩ và không nhận thấy Mi-sca.

Sau đó một chút đến đoàn công nhân đi ào ào như nước lũ: thợ nguội, thợ kiểm tra toa xe cầm những chiếc búa dài, thợ mộc, thợ sơn... Nhiều người cũng mặc bộ quần áo lao động như của Mi-sca. Điều đó làm cho nó khoan khoái; nó chỉ còn buồn một nỗi là bộ đồ của nó còn mới quá, không một vết dầu mỡ nào. Nó tự an ủi: «Không sao, mình sẽ cố làm cho nó chóng cũ về công nhân...»

Nó cảm thấy có tay ai đặt lên vai nó, nâng đầu nó lên, nó nhận ra bác Xéc-gây.

—Đến rồi cơ à!—bác Xéc-gây nhìn khắp người Mi-sca, nháy mắt:—Đúng là dân lao động! Nào, ta đi thôi.

Bác dẫn nó vào xưởng. Trong đó đã đầy người. Các công nhân bày dụng cụ ra, chuyện trò râm ran, sửa soạn cho ngày lao động.

Bác Xéc-gây lại gần một công nhân, bắt tay ông ta để chào, rồi nói:

—Bác Phô-mút, tôi dẫn người đến cho bác đây. Bác sẽ dạy nghề cho nó.

Bác Phô-mút, một ông già tầm thước, gầy gò với bộ mặt nhăn nhúm, ngó Mi-sca rồi mỉm cười thì thầm:

—Thôi được, tốt. Cần phải dạy nghề cho thanh niên.

Đối với Mi-sca, bác Phô-mút không gây được ấn tượng gì; nó muốn được một người khỏe mạnh, vạm vỡ, có những nắm tay đồ sộ dạy nó cơ. Nhưng Mi-sca không tỏ vẻ gì cả, nó nghĩ bụng: «Có thể ông thợ già này lại biết nhiều hơn những người khác?»

Bác Xéc-gây bỏ đi. Bác thợ già xếp dụng cụ sang một bên — búa, cờ-lê cán dài để xoay, — rồi hỏi nó:

—Cháu tên là gì?

—Mi-sca ạ.

—Thôi được, tốt. Mi-sca, thu nhặt dụng cụ lại, ta đi làm thôi. —Bác nhìn theo Mi-sca bằng cặp mắt hiền từ của người già,

cũng chạy theo con được, con đã lớn rồi. Cứ đi khỏi nhà một bước là sinh chuyện ra rồi. Hừ, ai còn có thể ngờ được: chỉ đi lấy cái thùng thôi mà biến mất... Chẳng lẽ lại buộc chân con ở nhà không cho đi đâu cả hay sao?

Nó vụt nói ngay:

— Con làm sao mà buộc?

— À, mày lại còn nói như thế à? Cởi ngay quần áo ra! — người mẹ kéo giắt tay áo của Mi-sca, nó nháy lùi ra giữa nhà. Nhìn thấy chiếc quần rách, chị ôm đầu: — Thế này thì mày lấy gì mà mặc đi học? Xé mất cái quần rồi! Sao, mày không phải quái vật à? — Chị vớ cái chổi, tiến gần sát Mi-sca: — Cởi áo ngoài ra, tao phải cho mày một trận. Nói lắm mỗi mồm. Mày có biết ăn lời đâu. Tao phải cho mày một trận nên thân. Cầm khóc, khóc cũng chẳng ai thương!

Mi-sca nằm phục xuống sàn và khóc:

— Mẹ cứ là đánh ngay... Mẹ chẳng hiểu gì cả, chưa chi đã vớ lấy cái chổi... Chỉ đánh thôi, thế là hết. Con làm cái lưới, làm mãi mới được, mà nó lại ăn cắp mất như thế là tốt à? Nó còn bố, vậy nó muốn làm gì thì làm à? Còn con thì, chỉ đánh thôi. Không ai bên vực con cả... Nếu còn bố, chắc là... — Mi-sca ngồi bệt trên nền nhà, khóc nức khóc nở, tay quét ngang những giọt nước mắt rơi xuống các vết thương làm nó đau xót nhức nhối.

Người mẹ nhìn con, buông rơi cái chổi. Chị ngồi xồm xuống cạnh con, hỏi nó:

— Đứa nào lấy, thằng Xim-ca à?

— Vâng.

— Thế không nói từ tê với nhau được à?

— «Từ tê»... Con sẽ còn cho nó một trận vì nó cào mặt con. Nó sẽ biết tay con! Nó tưởng rằng nó còn bố thì làm thế được à...

— Thôi được rồi, được rồi, con hãy bình tĩnh lại. Rồi nhà ta cũng sẽ có bố...

Mi-sca ngược đôi mắt đẫm nước lên, ngạc nhiên nhìn mẹ:

— Ai cơ? Cái người mà bà vẫn nói, lão chủ tiệm trà ấy à? Con không cần cái hạng bố ấy, con không muốn. Con sẽ chờ bố con về. Có lẽ bố chưa chết đâu; có lẽ bố chỉ bị mất tích thôi...

nói tiếp: — Để thức ăn lại, cho vào cái tủ con kia. Không ai lấy mất đâu mà sợ.

Mi-sca cười:

—Cháu có sợ đâu...

Trên đường đi, bác Phô-mút giảng giải:

—Chúng ta sẽ cùng đi thay bộ sườn. Vứt bỏ bộ sườn bằng sắt đi, lắp vào những bộ sườn gang, vững chắc hơn. Để có thể chịu được áp suất sáu tới bảy át-mốt-phe.

—Để làm gì ạ?

—Chúng ta sẽ nối mạch vào các trung tâm cấp nhiệt; ở đây, áp suất không phải như trong cái nồi hơi của xưởng ta đâu.

Hai người tới ngôi nhà phía sau đoạn đầu máy. Trên sân, Mi-sca nhìn thấy một chồng đầy những bộ gang nặng, bị gỉ đỏ lên. Cạnh đó là một cái bàn thợ ghép một cách thô vụng bằng những tấm gỗ dày, trên lắp những cái ê-tô to tướng.

Bác thợ già ném cái xà beng xuống sàn, hất hàm về phía cái bộ sườn sơn màu xanh da trời:

Đây, bộ sườn sắt đây, ta sẽ thay nó đi.

Bác bắt đầu chậm rãi hút thuốc, mắt không rời khỏi cái bộ sườn. Mi-sca vẫn đứng nhìn bác, không hiểu phải làm gì. Nó sốt ruột muốn bắt tay vào việc ngay. Nó muốn hỏi, nhưng còn ngần ngại. Rốt cuộc bác thợ già phải lấy từ tay nó cái cờ-lê, bác lồng vào cái ê-cu nối bộ sườn với ống, rồi vặn. Lớp sơn dày nứt ra kêu khô khốc, cái ê-cu xoay một góc vòng rời ra khỏi bộ sườn.

Bác thợ già nói:

—Đúng rồi, không việc gì, được đây.

Bác tháo hết mọi cái ê-cu, sau đó luồn xà beng xuống dưới, gỡ bộ sườn ra. Lớp sơn trát và rác rưởi từ bộ sườn rụng xuống rào rào. Một mảnh tường vuông màu xám lộ ra sau cửa sổ, mạng nhện chằng đầy.

Đẹp bộ sườn đây, bác Phô-mút cầm lấy bộ chuyển mạch.

Mi-sca rút rè đề nghị:

—Bác để cháu.

Bác thợ già không trả lời.

Người mẹ thở dài, kéo Mi-sca vào lòng, ôm ghì đầu con vào ngực mình.

—Đã bảy năm qua rồi từ khi mẹ nhận được giấy báo tử. Nếu bố con còn sống thì phải có tin về chứ...

—Con sẽ đợi... —Mi-sca bưng bình nói. —Còn lão kia thì con chẳng cần.

Na-xchi-a đi vào. Trông thấy mẹ và anh ngồi dưới đất, nó ném bánh mì lên mặt bàn rồi chạy lại.

—Anh ấy làm sao đây mẹ? Ôm à?

Người mẹ trả lời:

—Ừ, ôm. Thôi, đứng dậy, con.

Na-xchi-a nhìn Mi-sca và, nhận thấy những vết xước trên mặt anh, nó đã hiểu cả.

—«Ôm», —nó kéo dài giọng như hát. —Lại gây sự với ai, bị người ta đánh cho chứ gì.

—Phải, «đánh cho», —Mi-sca cầu nhàu đứng dậy.

Na-xchi-a mỉm cười châm chọc nhìn anh. Người mẹ quát lên:

Na-xchi-a, đừng có trêu nó! Không việc gì đến mày. —Rồi chị bảo Mi-sca: —Còn thằng kia, cởi quần ra!

Mi-sca ngạc nhiên ngó nhìn mẹ nó.

—Cởi ra để tao vá cho. Rồi ngồi vào bàn học bài đi.

Mi-sca vừa khóc nức lên vừa cởi quần dài đưa cho mẹ, rồi mặc quần đùi đi rửa ráy. Sạch sẽ rồi, nó đến soi gương. Bốn vết đỏ bầm chạy dài từ mắt trái xuống gần hết một bên má. Nó thắc mắc: «Không biết nó cào lúc nào nhỉ? Thôi được, tao cũng sẽ tô điểm cho mày, nhưng không phải chỉ thế này».

* * *

Trước khi mở sách ra, Mi-sca còn xem mãi cái thời khóa biểu và nhớ lại: «Địa lý thì có thể không phải học: thầy sẽ không gọi, mình vừa lên bảng hôm kia. Thực vật cũng không cần. Toán? —nó nhìn lên trần nhà, rồi lại nhìn thời khóa biểu. —Thôi, món này cũng

— Cái này chúng ta cũng sẽ thay đi, sẽ đặt những van mới, — bác giải thích. — Cháu hiểu chứ?

— Cháu làm lấy được không?

— Ừ, làm đi.

Mi-sca vui sướng cầm cò-lê lại gần cái bệ sưởi khác. Tay nó run run, tai nóng như lửa đốt, mồ hôi vã ra trán. Để che giấu sự hồi hộp, nó lồng cò-lê vào ê-cu, cố xoay, nhưng cò-lê buột ra khiến nó suýt ngã.

Bác thợ già bảo:

— Đừng làm vội vàng. Làm thế, tay dễ bị thương đây. Lồng vào cẩn thận đã, tay cầm dài cán ra, thế nhẹ hơn.

Mi-sca mắt môi và rát mặt vì ngượng, nó cố làm lại lần nữa. Tay nắm vào gần sát đầu cò-lê, nó cảm thấy cái ê-cu chuyển dưới tay nó. Mi-sca vui mừng suýt nữa thì nháy cẳng lên. «Cầm ra tận đầu cán cò-lê quả có nhẹ thật, — nó nghĩ bụng, đưa cò-lê cặp lấy ê-cu. — Đòn bẩy! — nó vụt nhớ ra và mỉm cười. — Ở trường đã dạy về vật lý...»

Bác Phô-mút tán thành:

— Đây, tốt rồi! Miễn là đừng cố vội. Cháu tháo hết ra, còn bác đi chuẩn bị những cái mới. — Bác cầm lấy búa và đi ra.

Còn lại một mình, Mi-sca cảm thấy tự do hơn. Bây giờ nếu cò-lê có tuột ra cũng không ai thấy.

Sau bữa ăn trưa, đã tháo xong cái bệ sưởi cuối cùng, nó đi ra sân.

— Xong hết rồi. Cháu còn phải làm gì nữa?

Bác thợ già vui vẻ nói:

— Sẽ có công việc khác. Có thể lắp những nút vào. — Bác lại gần một cái bệ sưởi, bắt vít một cái nút vào, miệng giải thích: — Để cho nước khỏi rỉ, đừng vặn hết nấc, lúc đầu cháu hãy lấy sơn quét chung quanh ren rồi quấn lại hai ba lần, — bác chỉ vào nắm xơ, — sau đó hãy vặn chặt lại.

Mi-sca bị hút vào công việc; nó muốn làm được thật nhiều và thật tốt. Bôi sơn vào cái nút sau, sơn đổ rõ giọt xuống quần; nó hốt hoảng vội lấy tay chùi. Nhưng không sạch, mà chỉ làm loang thêm ra.

có thể không làm bài. Hết giờ ra chơi mới đến mà, cần thì sẽ chép bài làm của một đứa nào vậy, thế cũng xong». Mi-sca dứt sách vở vào cặp, trên mặt bàn chỉ còn lại cuốn ngữ pháp tiếng Nga. «Món này thì cần phải học thuộc, có thể gọi đây, mình vừa vớ phải con hai ở bài tập viết. Mình học môn này nhanh!» Và Mi-sca quên hẳn chuyện vừa qua, bắt đầu làm bài tập, miệng khẽ lẩm nhẩm một bài hát.

Người mẹ nhận xét:

— Học hành cho tử tế. Vừa học vừa hát là thế nào?

Nó vui vẻ trả lời:

— Hôm nay con không có bài gì phải học cả. Mỗi tiếng Nga.

— Tại sao lại mỗi? Thế những bài khác thì sao?

— À, những bài khác thì chắc là con không bị gọi. Địa lý thì mới hỏi xong, còn các môn khác thì đã đâu vào đây rồi.

Người mẹ ngạc nhiên:

— Sao lại không bị gọi?

Mi-sca nhún vai, có vẻ lầy lăm lăm vì mẹ không hiểu:
— Ô, dễ hiểu thôi, mẹ ạ. Cuối học kỳ, giáo viên chỉ gọi lên bảng những đứa bị điểm hai và những đứa xuất sắc để điều chỉnh lại số điểm. Ai mà không hiểu chuyện đó? Đứa nào xuất sắc mà nhớ bị điểm kém thì gọi lên để kéo lại. Còn đứa nào bị điểm hai thì cũng điều chỉnh lên ba. Con chỉ bị điểm hai về tiếng Nga...

— Điểm hai à?

Mi-sca nhăn mặt:

— Chuyện đó xảy ra lâu rồi, bài tập viết, mẹ ạ. Nhưng có thể cứ bị chú ý.

Người mẹ hơi lắc đầu:

—Ừ, hay đây.

— Hay cái gì cơ, mẹ? Chuẩn bị bài làm gì vô ích nếu biết chắc là không bị gọi lên bảng?

—Ừ, thế thì con học cho con hay là học cho thầy giáo?

Mi-sca cúi đầu xuống. «Lại bắt đầu rồi... Lại tóm đúng lúc mình vừa nói xong...» — nó trách mình.

«Mẹ sẽ mắng, bộ quần áo lao động mới mà đã làm hỏng rồi...» Nó nhìn lại mình và nhận thấy là bộ quần áo đã bị giầy nhem nhuốc gỉ sắt. Mi-sca luống cuống thật sự, nhưng nhìn sang bác thợ già nó lại yên tâm: bộ quần áo của bác ấy thật là từng trải. Mi-sca mỉm cười: «Mình đã đi làm! Chỉ phiền một nỗi là sơn giầy bẩn người như là thợ sơn vậy; cần phải che đi». Nó dùng ngón tay quét vào ren lấy dầu máy màu đen chùi vết bẩn: «Thôi, bây giờ lại là chuyện hoàn toàn khác!»

Còi tầm bỗng rúc lên.

—Sao, đã hết giờ rồi à? — Mi-sca ngạc nhiên.

—Ừ, đủ rồi, — bác thợ già vừa đáp vừa thu dọn đồ nghề.

—Nhanh quá nhỉ?

—Khi nào làm việc hết lòng thì bao giờ cũng thấy nhanh. Thích không?

Mi-sca đáp, mắt long lanh:

—Vâng, thích ạ!

—Cháu cừ lắm.

Mi-sca thấy có gì ngứa ngáy ở trong mũi; nó lấy tay chùi. Nó nhận thấy nó đã bôi bẩn lên mặt, nhưng nó không chùi đi, bụng nghĩ: «Kệ, mình đi làm cơ mà... Ai đi làm về mà chả bẩn thỉu», — rồi cô tình lấy tay quét lên má lần nữa.

Nó cầm nắm xơ, lau tay và không vứt đi mà nắm trong tay đem về nhà. Nắm xơ ấy luôn luôn gợi lên trong lòng Mi-sca một tình cảm khó hiểu — nó thường thấy những người lái xe, cả những người lái máy kéo, người lái tàu, cả những thợ nguội dùng thứ xơ như thế. Và, rốt cuộc, nó cũng đã chùi tay bằng một nắm xơ.

Ngày lao động thứ nhất đã qua. Trong lòng Mi-sca thấy vui vẻ và trịnh trọng hơn bất kỳ một ngày hội nào. Nó hãnh diện bước ra khỏi đoạn đầu máy cùng với một đám đông công nhân. Thế là ước mơ bao lâu nay của nó đã được thực hiện: nó đã thành người thợ. «Nếu bây giờ mà gặp được ai quen nhỉ, thật hay biết bao... Giá gặp được Va-li-a nữa!» — Mi-sca nghĩ thầm và rẽ về phố nhà Va-li-a ở.

Nhưng không gặp được Va-li-a, Mi-sca bèn trở về nhà.

—Thôi, thế này nhé. Hôm nay con phải học thuộc hết cả mọi bài. Và đừng làm cái trò ngu ngốc ấy nữa. Hiểu chưa?

—Hiểu rồi ạ, — nó miễn cưỡng đáp và cúi rạp trên quyển vở, mài ngòi bút soàn soạt.

Sớm hôm sau, trước khi đi làm, người mẹ đánh thức Mi-sca:

—Mẹ đi làm đây, con ạ. Đừng ngủ quên, muộn học đây. Dậy thôi, ôn lại bài đi...

Mi-sca kéo chăn trùm kín đầu:

—Con học thuộc cả rồi.

—Còn phải đóng cửa cơ mờ...

—Con đã làm «khóa tự động» rồi thôi... ở góc nhà ấy.

Người mẹ buồn rầu mỉm cười, không tiếp tục lay con dậy nữa, chỉ đi ra cửa, lấy cái «khóa tự động» và đóng cửa lại. Ngay từ phút đầu, chị đã thấy rõ là mình không khóa lại được. Sợi dây thép thậm chí không cắn vào then cửa được, nó cứ ngo nguậy trong không khí.

Qua giấc ngủ chập chờn, Mi-sca nghe thấy tiếng loạt xoạt, nó mở mắt: như có ai kéo nó tỉnh dậy. «Kẻ trộm!» — nó nghĩ bụng và thật im lặng bò xuống khỏi giường. Nó tiến ra đến cửa, ghé tai nghe. Có ai đang cố mở cửa một cách kiên nhẫn. Không còn nghi ngờ gì nữa, kẻ trộm rồi, và Mi-sca run giọng quát:

—Ai ngoài ấy? Cắn cái gì? Đi khỏi đây ngay tức khắc, không thì tôi lấy búa đây này!..

—Mẹ đây, Mi-sca! — giọng mẹ nó vọng vào. — Mẹ không làm sao khóa lại được.

Mi-sca ra cửa.

—Mẹ đây à?

—Ừ. Con đóng cửa nhà, kéo mẹ bị muộn giờ mất. Mẹ khóa mãi chẳng được.

—Mẹ cứ đi đi, để con, — Mi-sca đóng cửa, đi vào nhà.

Nó không còn muốn ngủ thêm nữa; nó bật đèn, đi giày vào. Na-xchi-a không hay biết chút gì, vẫn ngủ yên, mặt quay vào tường.

Đi ngang qua trường, nó dừng lại: ở đây bây giờ đang có trại hè của thiếu niên tiên phong thành phố.

Mi-sca đứng nhìn từ đằng xa trường học cũ của nó, nơi mà hầu như ngày nào nó cũng đến như đi về nhà nó, trong suốt bảy năm trời. Ngày nay, chuyện đó đã chấm hết...

Vĩnh biệt nhé, trường ơi!..





Nhà xuất bản Cầu vồng Mát-xơ-va

huongmaitruongxua.v



Tim Mi-sca vẫn còn đập mạnh vì sợ, nhưng nó đã không còn nghĩ đến kẻ trộm nữa, nó bắt đầu nghĩ tới một kiểu «khóa tự động» mới.

«Sẽ làm một cái chốt khóa, làm sao cho nó bám chặt được vào phía trên của sợi dây thép. Khi đóng cửa lại, thì kéo sợi dây, chốt khóa sẽ tự rơi thẳng vào cái nấc. Chỉ thế thôi. Như thế chắc là sẽ tốt hơn...»



VA-LI-A GAN-KI-NA

Chương 5

Vào giữa quý ba, lớp Mi-sca có thêm một nữ sinh, Va-li-a Gan-ki-na, cô bé này đã làm đảo lộn cả cuộc đời của Mi-sca.

Như thường lệ, dứt hồi chuông thứ hai Mi-sca phóng như bay qua hành lang và suýt nữa thì làm cho một cô gái nhỏ lạ mặt ở ngay trước cửa vào lớp bị ngã. Cô bé đứng một mình, vẻ hồi hộp, và khi thì quăn vào ngón tay, khi thì gỡ ra cái đuôi bím tóc vắt qua vai. Mi-sca lao từ trong góc tường ra đã trông thấy cô bé nhưng không kịp hăm lại.

— Ê, lại đứng đây ngáng chân người ta à, — nó cần nhần, không

phải để bào chữa trước cô bé mà chính là để tự bào chữa cho chính mình.

Cô gái nhỏ, vẻ như có lỗi, chớp chớp hàng mi trắng đứng nép vào tường. Mắt Mi-sca gặp đôi mắt cô bé và bất chợt nó cảm thấy mặt và tai nó đỏ bừng lên. Nó thấy xấu hổ. Không biết nên làm thế nào, nó vội đưa mắt nhìn ra chỗ khác, tay xoay quả đấm cửa rồi bước vào lớp. Học trò đã ngồi vào lớp cả rồi, nhưng cô giáo chưa đến. Không ai chú ý đến nó cả, trừ Xim-ca.

— Tại sao mặt mày đỏ bừng lên như tôm luộc thế kia? Ở chỗ ông hiệu trưởng ra, hả? — nó hỏi với giọng giễu cợt.

— Không việc gì đến mày, — Mi-sca ngồi vào bàn. «Cô ta ở đâu đến ấy nhỉ? — Mi-sca nghĩ bụng, và lập tức xua đuổi những ý nghĩ đó đi, cô giữ bình tĩnh: Không nên đứng ở giữa đường. Thôi được, dù sao cô ta cũng không biết mình là ai... Nhưng cô ta là ai nhỉ, thậm chí không nói một câu nào, mà chỉ nhìn với vẻ làm sao ấy... Cứ như là chính cô ta đã xô mình, chứ không phải mình đã xô cô ta».

Đối với Mi-sca, chưa bao giờ có chuyện nó hối hận sau khi trêu chọc một cô gái. Mà nó lại thường hay trêu bọn con gái. Mi-sca coi chúng là bọn ngồi lê mách lẻo, bọn nịnh hót và nghĩ rằng mọi cái xấu đều do bọn chúng mà ra cả. Chúng nó nằm bò ra mà học gạo để được điểm tốt, nhưng các thầy, các cô sau đó lại khen chúng nó, bắt lấy chúng nó làm gương. Bất noi gương chúng nó thì ai chịu được!

Nhưng bây giờ thì không hiểu sao Mi-sca không nghĩ thế, nó lại cảm thấy xấu hổ.

Để quên chuyện đó đi, Mi-sca lách ngồi vào sau bàn học, lấy sách vở ra. Nhưng ngay lúc ấy, cửa lại mở, cô giáo chủ nhiệm lớp An-tô-ni-na bước vào, theo sau là cô gái kia. Mi-sca không biết nên nhìn đi đâu. Thậm chí nó còn hơi hoảng sợ nữa: «Hay là nó đã mách rồi?»

Nhưng cô bé hoàn toàn không nhìn đến nó. Chính cô bé đi theo cô giáo cũng hết sức bối rối.

Mi-sca dán mắt xuống mặt bàn, bắt đầu vẽ lên bìa cuốn vở những

hình lung tung. Cô giáo giới thiệu nữ sinh mới với cả lớp và chỉ chỗ cho cô bé.

Chỗ ngồi của cô bé lại ngay trước mặt Mi-sca. Nó nghe thấy cô ta đi tới bàn học, khẽ lật mặt bàn lên rồi ngồi xuống, nhưng nó vẫn không nhìn lên. Nó làm ra bộ đang bận bịu ghê lắm. Khi cả lớp đã trật tự và bắt đầu vào giờ học thường lệ, Mi-sca mới nhìn trộm cô bạn mới và thấy hai cái đuôi sam dài nằm dọc sông lưng. Trong chớp mắt nó nảy ra ý định giật hai cái bím ấy, hoặc buộc thắt nút lại, nhưng một ý nghĩ khác đến ngay: «Đồ ngốc!» Mi-sca đỏ mặt lên, như là cả lớp đã nghe được ý nghĩ của nó. «Mong sao cô giáo đừng gọi mình, mình có làm bài tập đâu», — nó nghĩ bụng. Và, y như là đã nghe thấy. Cô giáo nói luôn:

— Mi-sca! Em làm bài chưa?

«Hay là cô ấy biết?» — Mi-sca buồn bực nghĩ bụng và đứng dậy. Nó nói to:

— Làm rồi ạ, nhưng em để quên vở ở nhà.

— Em lên bảng và làm bài đi.

Mi-sca đi lên. Nó loay hoay mãi với bài tập, không nhìn lại các bạn nhưng cô không bỏ sót một câu nhắc khẽ nhất. Trong đầu nó luôn luôn bận rộn vì một ý nghĩ làm cho nó không sao tập trung được: «Đây, thầy không, chẳng mấy chốc mà nó sẽ nổi tiếng khắp nơi... Cô bé có thể nói: đồ vô dụng».

Khó khăn lắm nó mới làm xong bài tập, nó đặt phân xuống, lấy giẻ lau tay.

Cô giáo hỏi:

— Em nói là đã làm bài ở nhà rồi?

— Vâng, — Mi-sca lí nhí đáp rất khẽ.

— Mai đem vở cho cô xem. Em về chỗ, — cô An-tô-ni-na bảo nó rồi nói thêm: — Mi-sca, hàng ngày em cần phải học tập. Em nên nhớ rằng: sắp thi đến nơi rồi. Sau đó, có muốn đuổi theo cũng không kịp.

Mi-sca ngạc nhiên: do đâu mà cô giáo biết nó định chơi trò ranh vặt với bài học; nhưng dù sao nó vẫn nghĩ: «Cần phải học cho có kết quả thực sự...»

Nóng bừng cả người, nó trở về chỗ ngồi và mãi không dám ngẩng đầu lên nhìn cô bé.

Về nhà, Mi-sca không đi lục lọi tìm cái gì ăn như mọi khi nữa. Nó nhanh chóng cởi quần áo và ngồi ngay vào bàn học. Và lạ thay, lúc nào nó cũng thấy cô bạn mới đứng trước mặt nó, như là nó đang cô học vì cô ta, như là nó đã hứa với cô ta sẽ học bài cẩn thận.

Khi mẹ nó đi làm về và cả nhà đã ngồi vào bàn ăn trưa, Mi-sca không giữ được nữa, nó thông báo như một tin vui:

— Mẹ ơi, lớp con có một nữ sinh mới. Va-li-a Gan-ki-na hôm nay vừa đến học vào giờ cuối.

Người mẹ nghe cái tin đó một cách thờ ơ, và Mi-sca hơi hờn dỗi với mẹ. Nó im ngay, nhưng lại nói thêm:

— Bạn ấy xinh đẹp, có mái tóc trắng, đuôi sam dài dài là, còn mắt thì y như cái khăn trùm đầu mẹ mới mua ấy: xanh xanh là!

Người mẹ nhìn con hơi lạ lùng và hỏi:

— Cô ta từ đâu đến?

— Cô An-tô-ni-na nói là từ Lê-nin-grát đến.

Tất nhiên là Mi-sca kể lại đầu đuôi nó đã làm quen với cô nữ sinh mới ấy bằng cách nào, dù lúc nào nó cũng vẫn nhớ. Không chỉ nhớ mà thôi, nó còn luôn luôn nghĩ làm cách nào để xin lỗi Va-li-a. Đến gặp và nói, cứ như là chuyện đơn giản lắm, không đâu, nó cứ xấu hổ làm sao ấy...

Cơm trưa xong, nó lại ngồi vào học, nhưng chợt nhận thấy là móng tay nó bẩn và dài. Nó liền đi tìm kéo, tìm mãi mới thấy, rồi răng cắn chặt lấy môi, bắt đầu cắt móng tay. Người mẹ nhìn con và mỉm cười với một vẻ hơi đặc biệt. Mi-sca nhận thấy, nó hơi bối rối hỏi:

— Gì thế mẹ?

— Con đã lớn thật rồi, con trai của mẹ.

— Vì đã tự cắt móng tay lấy chứ gì? — nó cười ngượng ngịu, ngạc nhiên vì sự ngây thơ của mẹ.

— Ừ, — người mẹ nói, và Mi-sca hiểu rằng mẹ nó không quá ngây thơ như nó tưởng, mẹ nó hiểu tất cả và thậm chí còn hiểu hơn cả nó. Mi-sca đỏ mặt, nó vội nói:

— Và còn phải là cái khăn quàng nữa, mai có cuộc họp đội.

Thực ra thì, không có cuộc họp nào cả.

—Ừ, cho là không có cuộc họp đi nữa. Cần phải luôn luôn tươm tất, — người mẹ nhắc con.

Mi-sca đồng ý với mẹ, nhưng trước mắt nó Va-li-a lại hiện ra. Và nó nghĩ ngay ra rằng cần phải viết thư cho Va-li-a. Nó vui hẳn lên: «Thật là giản dị và nhẹ nhàng biết bao! Mình sẽ viết, rồi mai đưa cho cô ta».

Nó ngồi vào bàn và bắt tay vào viết lá thư xin lỗi. Việc đó hóa ra cũng chẳng đơn giản. Thoạt đầu Mi-sca nghĩ mãi: nên viết tên hay không? Nếu viết tên, thì sau tên sẽ để cái gì, dấu phẩy hay dấu chấm than? Do dự một hồi lâu, nó cố viết cho đẹp chữ «Va-li-a» rồi đặt một dấu phẩy. Nó không dùng dấu than vì cho rằng như thế là thô lỗ, là có vẻ như nó kêu lên với cô ta.

Bức thư viết rõ ngắn như sau:

«Va-li-a, hãy vui lòng thứ lỗi vì tôi đã xô phải bạn»*.

Mi-sca lấy làm hài lòng về bức thư: ngắn gọn mà đủ ý. Nó đọc lại và nhận ra lỗi ở chữ «bạn», nó bèn chữa lại. Sau đó nó bắt đầu tỉa tót từng chữ một. «Thứ lỗi...» nó đắn đo, — là do từ «kêu leng keng», ừ có lẽ không phải. Mi-sca cứ loay hoay mãi với cái từ đó hồi lâu và không thể nào khẳng định được là mình viết đã đúng chưa. Cuối cùng nó phải thay bằng một từ khác. «Xin lỗi». Nó không muốn bỏ từ «vui lòng» vì đó là một từ hay, có văn hóa. Nó hỏi mẹ:

— Mẹ ơi, trước chữ «vì» có phải để dấu phẩy không mẹ?

— Để cũng được, không cũng được, đó chỉ là từ đệm thôi.

Mi-sca ngạc nhiên vì mẹ nó cũng biết ngữ pháp, nhưng nó không nói gì, nó bắt đầu viết lại bức thư:

«Va-li-a, hãy vui lòng tha lỗi, vì tôi đã va phải bạn».

Nghĩ một chút rồi nó thêm: «M.»

Nó đọc lại một lượt nữa, rồi gấp cẩn thận cho vào trong sách.

Ngày hôm sau, Mi-sca đến trường sạch tinh tươm, mọi thứ trên người nó đều được chải, là cẩn thận. Không quen như vậy, nó liền cảm thấy bồi hồi, tay lúc nào cũng cho vào túi, trong đó có tờ thư.

* Người dịch tạm xin chuyển đặt sai sót trong thư của Mi-sca như vậy. — ND.

Cả trước khi vào học, cả trong lúc ra chơi, nó không làm sao có đủ can đảm đưa thư cho Va-li-a. Như là có cái gì làm tê liệt tay nó mỗi khi nó muốn rút tờ thư ra.

«Chẳng lẽ hôm nay mình không đưa được cho cô ta à?» — nó nghĩ bụng, và quyết định dù thế nào đi nữa cũng phải thắng được cái tính nhút nhát của mình.

Trong lần nghỉ cuối cùng, nó đi vào trong lớp, lúc Va-li-a đã ngồi vào chỗ. Đi ngang qua bàn của Va-li-a, nó rút vội tờ thư ra và, không nhìn Va-li-a, đặt vào trước mặt cô bé. Va-li-a thậm chí giật mình.

Mặt đỏ bừng, Mi-sca ngồi vào bàn, nó sợ: bọn nó mà biết thì chúng cười chết. Mấy phút sau, nó mới ngược nhìn lên, và trong giây phút đó Va-li-a cũng quay lại. Va-li-a bối rối gật gật đầu với Mi-sca và mỉm cười. Mi-sca cũng mỉm cười và gật đầu.

Tan buổi học, khi chuông đã réo, Va-li-a đặt trước mặt Mi-sca một mẫu giấy. Mi-sca vô lý, và ngay phút đầu chưa biết nên làm gì. Nó như nghẹn thở, phần thì vì vui sướng, phần thì vì xấu hổ, và nó cứ ngồi yên như phỗng. Cuối cùng nó mới nghĩ ra là phải mở mẫu giấy ra, nhưng chợt có một bàn tay ai từ phía sau lưng nó thò ra giật lấy mẫu giấy. Mi-sca quay phắt lại. Thắng Xim-ca mắt long lanh, cười xoạc đến mang tai, đang khoa khoa mẫu giấy trước mũi Mi-sca. Nó có vẻ thắng thế:

— Thư...ư-ư à?..

— Giả đây! — Mi-sca hét lên và giờ nắm đấm lao vào Xim-ca, nhưng nhận ra Va-li-a, nó dừng ngay lại.

— Không được đánh nhau, — cô bé nói và tiến thẳng đến trước mặt Xim-ca: — Nào, còn gì nữa? — cô bé hỏi và ngẩng cao đầu gần như ngựa người ra.

Xim-ca cay độc nói:

— À, không gì cả. Bây giờ chúng tớ sẽ đọc lên cái bí mật của các cậu.

— Đọc đi, — Va-li-a bình tĩnh nói.

— Ngay bây giờ... — Xim-ca nói tiếp, nhưng nó đã mất hẳn vẻ châm chọc lúc đầu.

— Đọc đi, đọc đi.

Xim-ca giờ mẫu giấy ra.

— Thế nào, yên chí rồi chứ? — Va-li-a miệng hỏi, tay cầm lấy mẫu giấy đưa cho Mi-sca. — Ê, cái đồ... — và cô ta đặt một ngón tay lên mũi, nhại cái mũi hếch của Xim-ca.

Thằng này tức giận:

— Cậu đừng có làm bộ.

— Chính cậu mới phải «đừng có làm bộ». Cậu biết không, tò mò không phải là cái xấu, nhưng lại là một điều rất bẩn thỉu. Hiểu chưa? — và Va-li-a đi ra cửa.

Mi-sca xem mẫu giấy: trong đó chỉ có mỗi một từ: «Vui lòng». Chữ «i ngắn» viết to đậm và gạch dưới hai cái. «Mình phạm lỗi chính tả rồi», — Mi-sca thấy xấu hổ và ngẩng đầu lên. Va-li-a đang đứng ở cửa. Gặp cái nhìn của Mi-sca, cô bé mỉm cười rồi co chân chạy biến.

* * *

Ở nhà, Mi-sca học tập đều đặn, ở lớp, đến bài nào nó cũng giao tay. Nhưng học kỳ cuối đã hết cho nên cô giáo chỉ gọi những trò nào, phải điều chỉnh lại điểm. Mi-sca luôn luôn được điểm ba, không ai gọi nó lên bảng nữa. Nó bực mình, coi như đã phí công phu về thời gian học tập. Nó nghĩ bụng: «Họ cô tình không gọi mình đây. Chỉ toàn những đứa xuất sắc và được thầy yêu. Đã thế thì cóc cần, mình thiết gì đến điểm của họ...» Khi nóng lên thì nó định không học bài nữa, nhưng về đến nhà nó lại ngồi vào chuẩn bị bài. Nó tự nhắc nhở: «Dù sao cũng cần phải gắng sức. Sắp thi đến nơi rồi».

Nó trở nên thoải mái hơn, trong lòng nó cũng nhẹ nhõm và yên ổn khác thường. Ngày hôm qua, nó cảm thấy mình đứng ở trong trạng thái ấy. Nó đã đoán ra: «Đó là vì mọi bài vở đã làm đầy đủ và không phải run sợ nữa. Gọi lên thì mình trả lời».

Nó khoan khoái đến nỗi muốn làm một bài thể dục. «Từ nay ngày nào cũng sẽ tập thể dục, tắm rửa, để cho khỏe mạnh...»

Tập xong thể dục, nó ngồi vào học. Thật lạ lùng, nó học mau thuộc quá. Làm bài tập cũng nhanh, lại nhớ được bài cũ. Và lúc nó học xong nhìn lên đồng hồ, hóa ra hãy còn khối thì giờ, có thể làm thêm việc khác, hoặc đi chơi.

Mi-sca ra ngoài phố. Không khí yên tĩnh, mặt trời tỏa sáng như mùa xuân, tuyết đã tan đổ xuống với tiếng rì rào khe khẽ.

Từ vườn rau, một con suối nhỏ trong vắt chảy ra, kêu rì rầm vui vẻ và cuốn theo những cục băng nhỏ. Những tia sáng đùa giỡn trong các giọt nắng, làm Mi-sca lóa mắt.

Những mầm non trên cây phong lớn phồng hần lên.

Mùa xuân đã đến...



PHÊ-ĐÔ PÊ-TƠ-RU-NHIN

Chương 6

Mi-sca lên lớp bảy một cách vất vả. Nó có cố gắng bao nhiêu cũng không sao gỡ lại được.

Trong kỳ thi, nó rút thăm xong là lạnh toát người: không có một đề nào quen thuộc cả.

Mi-sca ngồi vào bài và xem mãi đề thi, chẳng còn thấy gì nữa. Sau đó nó ngó cô An-tô-ni-na và cô trợ giáo. Cả hai đều hoàn toàn không có vẻ nghiêm khắc, cô trợ giáo — một phụ nữ không quen — còn luôn luôn gật đầu, động viên các thí sinh đang trả lời.

— Cứ nói đi, em biết rồi chứ gì? Đừng hồi hộp. — Rồi cô quay lại nói với cô An-tô-ni-na: — Tôi không hỏi gì thêm.

Đã hơi yên tâm, Mi-sca đọc qua câu hỏi thứ nhất. Chợt trong đầu nó thấy sáng hẳn ra; nó đã có lần học qua rồi và đầu như lại đã làm cả bài tập rồi. Ừ, ừ, nhớ ra rồi! Nó chuyển sang câu hỏi thứ hai và ngạc nhiên phát hiện ra là nó cũng có thể nói chút ít về vấn đề này. Mi-sca vui lên, thậm chí mỉm cười nữa. «Lẽ được điểm ba đây! — nó tự nhủ. — Mình cũng chả cần được hơn».

Nó nhìn qua cửa sổ. Ngoài phố trời đang nắng, hoa nở rộ trong mảnh vườn con, những cô gái mặc diện đứng túm tụm từng đám chuyện trò bên hàng rào. Nó không nghe thấy họ nói, chỉ trông thấy họ vung vẩy tay. Trên bãi trường, trẻ con đá bóng từ sáng đến giờ không biết mệt. Đó là bọn đã thi xong, những kẻ hạnh phúc...

— Hiểu hết cả chứ, Mi-sca? — cô An-tô-ni-na đi đến bên nó.

— Dạ... hiểu hết...

Cô giáo bảo:

— Nghĩ cho kỹ một chút, rồi làm bài đi.

Nghĩ thì Mi-sca không muốn. Nó chỉ đơn thuần làm lại cái việc đọc lại lần lượt cả hai câu hỏi và lại thấy mình có một khám phá mới: câu đầu thì hoàn toàn rõ ràng rồi, câu hai cũng trở nên sáng tỏ hơn, thậm chí câu thứ ba cũng như sông dậy dù rằng hãy còn xa xôi và hầu như còn mù mịt nữa. Mi-sca cúi mình trên tờ giấy sạch tinh, hí hoáy viết vội câu trả lời. Nhưng thời gian đã hết mất rồi: đã đến lượt nó phải lên bảng.

— Mi-sca?

Mi-sca ngẩng đầu lên, chợt nghĩ: «Giá như còn dăm phút nữa... Thôi, cũng được...» Nó giơ tay lên, đáp to:

— Xong rồi ạ.

Cô An-tô-ni-na gật đầu bảo khi nó đã lên bảng:

— Em trả lời đi.

Mi-sca bắt đầu trả lời một cách to tát, tin tưởng. Nó định nói tất cả những gì mà nó nhớ, nó biết bởi vì: cái chính là đừng mất bình tĩnh; nhớ có lạc đề thì chỉ có can đảm lên thôi. Và làm sao cho những người chấm thi không kịp đặt câu hỏi nữa. Khi nó trả lời đúng, cô giáo

và cô trợ giáo đều gật đầu tán thành. Điều đó đã khuyến khích Mi-sca, và nó càng cất cao giọng hơn.

Cô An-tô-ni-na bảo:

— Nói nhỏ hơn chút nữa.

Mi-sca bối rối, đứng im.

— Chúng tôi vẫn nghe đây. Em nói tiếp đi.

Nhưng như người đã mất đường dây suy nghĩ, nó không còn nhớ đã ngừng lại ở đoạn nào và dù cô mấy cũng không nói tiếp được nữa.

Cô An-tô-ni-na nhìn Mi-sca với đôi mắt buồn buồn:

— Sao thế em? Em nói đúng cả cơ mà...

Mi-sca quyết định nói lại từ đầu. Nhưng khi liếc nhìn các bạn, nó bắt gặp đôi mắt của Va-li-a nhìn nó. Cô bé đang mấp máy môi rất khỏe để cô nhắc nó. Mi-sca hoàn toàn mất bình tĩnh: «Cô giáo sẽ nhận thấy, bạn ấy sẽ nguy mất...»

Nó quay lại, cảm thấy đôi mắt của cô bé thật sự xoáy vào gáy nó làm cho gáy nó bỗng đỏ gay lên, những giọt mồ hôi vã ra.

Cô giáo thắc mắc:

— Sao thế, Mi-sca? Lúc đầu em trả lời khá lắm cơ mà...

Mi-sca nghĩ bụng: «Ừ, thực ra thì tại sao nhỉ? Đồ ngốc... Chạy ngay khỏi nơi đây, thế là xong...» Nhưng rồi nó lại có một ý nghĩ khác: «Sau đó sẽ ra sao? Học lại một năm nữa à? Phải chăng thế thì tốt hơn?» Mi-sca lấy tay quạt mồ hôi, bắt đầu nói lắp bắp. Cô giáo và cô trợ giáo giúp nó. Cuối cùng thì các cô bảo:

— Thôi, được rồi, đủ rồi. Em có thể đi được.

Cô An-tô-ni-na ghé tai cô trợ giáo nói cái gì đó. Mi-sca nghe được những tiếng:

— ...đời sống khó khăn. Mẹ góa chồng, hai con nhỏ...

Mi-sca hiểu — hai cô nói về nó và về mẹ nó.

Mi-sca nhảy ra khỏi lớp, đi ngang qua đám bạn và về nhà. Nó nghĩ bụng: «Họ thương xót mẹ mình. Còn mình? Một thằng ngốc!.. Nhưng nếu cho mình lên lớp bảy, mình nhất định sẽ học ra trò ngay từ ngày đầu tiên, mình sẽ không lơ là nữa...»

Hầu như năm nào, học kỳ nào Mi-sca cũng hứa như vậy nhưng

chẳng bao giờ nó thực hiện được. Bây giờ thì nó quyết định dù thế nào thì cũng phải giữ lời hứa.

Mi-sca đi về nhà, đầu gục xuống. Hàng trăm ý nghĩ quay cuồng trong đầu. Nó nhớ đến Va-li-a và tự nhiên tai nó nóng bừng lên. «Cô ta nghĩ thế nào nhỉ?... Ô, hà cứ gì mình phải sợ cô ta nhỉ...»

Đến một góc phố, Mi-sca bứt một cái lá to ở bụi cây tử đinh hương, lấy răng cắn đứt một miếng rồi nhả đi. Nó còn muốn cắn nữa, nhưng tay nó bỗng dừng lại nửa chừng: nó trông thấy Li-ôn-ca — Thủy thủ đang đi ngược lại phía nó. Thằng này đang ve vẩy một cành nhỏ xanh tươi, vừa đi vừa huýt sáo một bài ca.

Mi-sca muốn rẽ ngoặt trở lại, nhưng chậm mất rồi: Li-ôn-ca đã nhận ra nó. Li-ôn-ca tiến lại gần, vui vẻ chào hỏi:

— A, Mi-sca! Chào cậu!

Mi-sca tro mắt nhìn Li-ôn-ca và không giấu nổi ngạc nhiên. Li-ôn-ca đi đôi giày công nhân vững chãi, mặc quần dài và sơ-mi bằng da, thắt dây lưng to bản có khóa đồng.

Li-ôn-ca hích vào vai nó:

— Thế nào nhìn lơ lảo cái gì thế?

Mi-sca hỏi:

— Học trường dạy nghề à?

— Cậu không thấy ư?

— Cậu muốn làm thủy thủ, phải không?

— Tớ sắp đi bộ đội đây chứ, vào đó tớ sẽ xin sang thủy quân, hiểu chưa? Còn cậu?

— Vừa thi xong.

— Đỗ chứ?

Mi-sca nhún vai:

— Chưa biết... Chưa công bố...

Li-ôn-ca nói một cách tin tưởng:

— Tất nhiên là đỗ! Nào, thôi nhé, chúc cậu khỏe. Tớ đang vội. — Đi được vài bước nó dừng lại: — Hay ta chơi nào? — Li-ôn-ca rung túi cho đồng tiền kêu xúng xoảng.

Mi-sca biết là nó đùa, liền mỉm cười:

— Tớ không muốn... Không có tiền.

Nó nhìn theo Li-ôn-ca đang đi xa dần và không hiểu sao thấy ghen với Li-ôn-ca...

* * *

Người mẹ đi họp phụ huynh học sinh về muộn. Mi-sca nóng lòng chờ mẹ về, nó hồi hộp: nhớ nó bị con hai? Khi mẹ nó bước vào nhà, nó nhìn mẹ, cố sức đoán trước qua đôi mắt mẹ xem mẹ nó sẽ nói những gì.

Người mẹ hỏi con:

— Nhìn cái gì? Mày sợ à?

Mi-sca gật đầu.

— Ai có lỗi trong chuyện này?

Tim Mi-sca như rụng ra: phải chăng người ta bắt nó lưu ban? Máu dồn cả lên mặt nó, nó tái mặt và nhìn mẹ ân hận.

Mẹ nó vội nói cho nó yên tâm:

— Lên lớp thì vẫn cứ lên. Nhưng mày nháy mắt cái gì với tao? Nhà người ta thì con ra con, bố mẹ thật là dễ chịu. Còn đây thì lúc nào cũng: «Nó lười, nó không muốn học...» Thế nào? Dù mày có là thằng ngu nữa, thì cũng phải biết xấu hổ chứ. Trái lại, chỉ lười thôi. Không biết cái hạng mày ở đâu ra? Dòng giống nhà tao không có cái quân lười ấy. Mày cho rằng nghe cái câu: «Cố vớt lắm mới cho lên lớp được» thì sượng lắm đây phỏng? — người mẹ mệt nhọc gieo mình xuống ghế, trong tay vẫn cầm bản ghi điểm của con. — Cầm lấy, ngắm kỹ đi. Toàn là điểm ba, nhìn cứ hoa cả mắt!

Mi-sca lắp bắp:

— Lên lớp bảy, con sẽ bắt đầu...

Na-xchi-a bật cười:

— Lần nào cũng nói vậy, mẹ nhỉ?

Người mẹ thở dài. Mi-sca nhìn Na-xchi-a cầu nhàu:

— Mày cầm đi.

Na-xchi-a nhòm vào bảng điểm và, vừa đi giật lùi xa Mi-sca, vừa lấy tay vẽ lên không khí nhiều lần con số ba.

Mi-sca vùng tay lên dọa:

— Tao sẽ cho mày biết tay! Con tóc xù!..